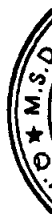
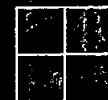


# PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ 2020

NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

*Địa chỉ: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, Số 210 đường Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI  
12/2020



*Handwritten signature or initials in the bottom right corner.*

**DOANH NGHIỆP: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 26/08/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp)

**TRÁI PHIẾU VND CÓ TỔNG GIÁ TRỊ THEO MỆNH GIÁ TỐI ĐA 1.500 TỶ ĐỒNG, ĐÁO HẠN NĂM 2025**

**Giá phát hành: bằng 100% mệnh giá**

Trái Phiếu của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (“**Tổ Chức Phát Hành**”, “**Ngân hàng Bưu điện Liên Việt**”, “**LienVietPostBank**”, hoặc “**Ngân hàng**”), bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, kỳ hạn 05 năm, đáo hạn năm 2025, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và không được bảo đảm bằng tài sản của Tổ Chức Phát Hành (gọi chung là “**Trái Phiếu**”). Các Trái Phiếu phát hành cùng đợt, tại mọi thời điểm có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào theo các quy định hiện hành của pháp luật.

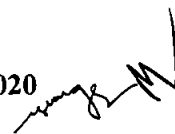
Trái Phiếu được hưởng lãi kể từ Ngày Phát Hành cho đến, và không bao gồm, tùy thuộc vào ngày nào đến sớm hơn của (i) Ngày Đáo Hạn hoặc (ii) ngày mua lại trước hạn (nếu có) hoặc (iii) ngày mà Trái Phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn, với mức Lãi Suất có liên quan tính trên số ngày thực tế đã trôi qua của mỗi Kỳ Tính Lãi trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày. Tiền lãi Trái Phiếu được thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi. “**Ngày Thanh Toán Lãi**” là ngày 15 tháng 12 hàng năm trong suốt Kỳ Hạn Trái Phiếu, với điều kiện là (i) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên sẽ là ngày 15 tháng 12 năm 2021 và (ii) Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng sẽ là Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trước hạn (nếu có) hoặc ngày mà Trái Phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn.

Xin xem phần “**Các Yếu Tố Rủi Ro**” để biết một số vấn đề cần cân nhắc khi đầu tư vào Trái Phiếu.

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ NỘI DUNG TRONG ĐÓ HOẶC BẤT KỲ THÔNG TIN NÀO ĐƯỢC CUNG CẤP THEO YÊU CẦU PHẢI ĐƯỢC GIỮ BÍ MẬT HOÀN TOÀN.**

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHƯA ĐƯỢC VÀ SẼ KHÔNG ĐƯỢC BẤT KỲ CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN NÀO CỦA VIỆT NAM HAY BẤT KỲ BỘ NGÀNH NÀO CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM PHÊ DUYỆT.**

Bản Công Bố Thông Tin này được phát hành ngày 10 tháng 12 năm 2020



## THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chịu toàn bộ trách nhiệm về các thông tin cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin này và khẳng định rằng, sau khi đã thực hiện các biện pháp hợp lý, trong phạm vi hiểu biết tốt nhất của mình, tất cả các thông tin trong tài liệu này phản ánh các sự kiện thực tế và không có các sự kiện nào khác bị bỏ sót mà việc bỏ sót các sự kiện đó khiến cho bất kỳ thông tin nào trong Bản Công Bố Thông Tin này bị sai lệch.

Bản Công Bố Thông Tin này đưa ra không nhằm tạo lập sự tin cậy hoặc đánh giá nào khác, cũng như không được coi là một đề xuất của LienVietPostBank để bất kỳ người nào nhận Bản Công Bố Thông Tin này nên mua Trái Phiếu.

Bản Công Bố Thông Tin này không phải là bản chào, lời mời hay thay mặt cho LienVietPostBank để bán hay mời mua bất kỳ Trái Phiếu nào và sẽ không được sử dụng vì mục đích chào bán, hoặc lôi kéo bất kỳ người nào tại bất kỳ vùng lãnh thổ nào hoặc trong bất kỳ trường hợp nào mà tại quốc gia và trong trường hợp đó, việc chào bán hoặc lôi kéo như vậy là không được phép hoặc được coi là bất hợp pháp.

Ngân hàng Bưu điện Liên Việt chưa ủy quyền và không ủy quyền cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào cung cấp thông tin, ngoại trừ việc ủy quyền (i) theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, và (ii) công bố thông tin theo quy định của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính Phủ Quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan hoặc đưa ra cam đoan liên quan đến Trái Phiếu ngoài các thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này và, nếu đã được cung cấp hoặc đưa ra theo cách đó, thì thông tin hoặc cam đoan đó sẽ không thể được sử dụng như là thông tin hoặc cam đoan được ủy quyền cung cấp hay đưa ra. Việc cung cấp Bản Công Bố Thông Tin này cũng như việc chào, bán, hoặc giao nhận được thực hiện liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu, trong mọi trường hợp, sẽ không tạo thành một tuyên bố là không có sự thay đổi hoặc phát triển có thể liên quan đến một thay đổi trong hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank kể từ ngày của Bản Công Bố Thông Tin này hoặc tạo ra bất kỳ ngụ ý nào là thông tin được nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này là chính xác vào bất kỳ ngày nào sau ngày của Bản Công Bố Thông Tin này.

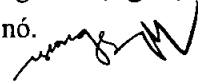
Mỗi bên mua Trái Phiếu tiềm năng phải tự đánh giá tính xác thực, sự phù hợp và đầy đủ của các thông tin nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này và việc mua Trái Phiếu của bên đó phải dựa vào các điều tra của các nhà tư vấn về thuế, pháp lý và kinh doanh riêng của mình nếu như bên đó xét thấy cần thiết. Mỗi bên mua Trái Phiếu tiềm năng không nên đăng ký mua Trái Phiếu trừ trường hợp thỏa mãn rằng mình hoặc đại diện đầu tư của mình đã yêu cầu và nhận được tất cả các thông tin để bên mua đó hoặc đại diện của bên mua đó có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của giao dịch dự kiến. Có những rủi ro lớn đi kèm với việc mua Trái Phiếu. Việc mua Trái Phiếu không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Khi đưa ra một quyết định đầu tư, các nhà đầu tư phải dựa vào sự đánh giá, phân tích và hiểu biết riêng của họ về và các điều khoản chào bán Trái Phiếu, kể cả các lợi ích và rủi ro

có liên quan. Nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu cần chú ý xem phần có tiêu đề “**Các Yếu Tố Rủi Ro**”, tuy nhiên, cũng lưu ý rằng phần này không thể liệt kê đầy đủ mọi rủi ro có thể xảy ra.

Mỗi người nhận Bản Công Bố Thông Tin này xác nhận rằng người đó không dựa vào bất kỳ nhà tư vấn hay cá nhân nào có tên ở đây khi xác minh tính chính xác hoặc đầy đủ thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin này hoặc liên quan tới quyết định đầu tư của mình.

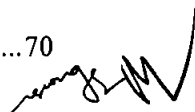
Trừ khi có các quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu cách hiểu khác, các dẫn chiếu trong Bản Công Bố Thông Tin này đến “Đồng” hoặc “VND” là dẫn chiếu đến đơn vị tiền tệ hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (“**Việt Nam**”), các dẫn chiếu đến “Đô la Mỹ” hoặc “USD” là đồng tiền hợp pháp của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, và các dẫn chiếu đến “Chính Phủ” là dẫn chiếu đến Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Bất kỳ khác biệt nào trong các bảng nêu tại Bản Công Bố Thông Tin này về các khoản tiền được liệt kê và tổng số tiền là do việc làm tròn số. Vì thế các con số về tổng cộng các hạng mục trong một số bảng có thể không là tổng số tương ứng của những con số đứng trước nó.



## MỤC LỤC

PHẦN 1 .....	7
TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU .....	7
PHẦN 2 .....	9
THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU .....	9
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU .....	9
II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT .....	9
III. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH.....	10
1. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.....	10
2. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	15
3. DANH SÁCH CÔNG TY CON CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, NHỮNG CÔNG TY MÀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH ĐANG NĂM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI, NHỮNG CÔNG TY NĂM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI ĐỐI VỚI TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	39
4. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH VÀ CÁC DỰ ÁN CHỦ ĐẠO ĐÃ/ĐANG TRIỂN KHAI.....	39
5. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH.....	57
6. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.....	60
7. CHÍNH SÁCH CHIA LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC.....	61
8. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ TRÁI PHIẾU CHÀO BÁN (NẾU CÓ) .....	62
IV. THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU .....	62
A. CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT PHÁT HÀNH.....	62
B. VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH .....	63
C. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH.....	64
D. TỔNG GIÁ TRỊ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH.....	64
E. CÁC ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN TRÁI PHIẾU.....	64
CÁC ĐỊNH NGHĨA: .....	65
1. TÍNH CHẤT .....	68
2. LOẠI HÌNH, HÌNH THỨC, MỆNH GIÁ, KỶ HẠN, QUYỀN SỞ HỮU .....	68
3. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN .....	69
4. CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU TRÁI PHIẾU, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SỞ HỮU.....	70



5.	LÃI TRÁI PHIẾU .....	73
6.	THANH TOÁN .....	73
7.	HOÀN TRẢ, MUA LẠI VÀ HỦY BỎ .....	75
8.	ĐẠI LÝ LƯU KÝ VÀ THANH TOÁN .....	76
9.	HỘI NGHỊ CHỦ SỞ HỮU TRÁI PHIẾU .....	79
10.	SỰ KIỆN VI PHẠM.....	80
11.	CAM KẾT.....	83
12.	THÔNG BÁO .....	85
13.	SỬA ĐỔI VÀ TỪ BỎ .....	85
14.	QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU TRÁI PHIẾU .....	85
15.	QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH .....	87
16.	LUẬT ÁP DỤNG .....	88
17.	TRỌNG TÀI .....	88
18.	NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ RỦI RO TRONG VIỆC ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU, HẠN CHẾ VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU ĐƯỢC ĐẦU TƯ VÀ TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH. ....	89
V.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ .....	89
1.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU: .....	89
2.	PHƯƠNG THỨC VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC, LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ: .....	89
VI.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN .....	89
VII.	THUẾ .....	89
1.	THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN .....	90
2.	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP .....	90
3.	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG.....	90
VIII.	HẠN CHẾ BÁN TRÁI PHIẾU.....	90
IX.	HẠN CHẾ ĐỐI TƯỢNG MUA TRÁI PHIẾU .....	91
X.	CÁC YẾU TỐ RỦI RO.....	91
1.	RỦI RO VỀ LÃI SUẤT .....	91
2.	RỦI RO VỀ TÍN DỤNG .....	92
3.	RỦI RO VỀ NGOẠI HỐI.....	92

4.	RỦI RO VỀ THANH KHOẢN .....	93
5.	RỦI RO TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI BẢNG .....	93
6.	RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP .....	93
7.	RỦI RO CỦA ĐỢT CHÀO BÁN, CỦA DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	94
8.	RỦI RO KHÁC .....	94
II.	PHỤ LỤC .....	99
1.	PHỤ LỤC I: BẢN SAO HỢP LỆ GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP MỚI NHẤT.....	99
2.	PHỤ LỤC II: ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG.....	99
3.	PHỤ LỤC III: BCTC KIỂM TOÁN HỢP NHẤT NĂM 2019 .....	99

248  
 V HÃ  
 AAI  
 I Đ  
 V V  
M

## PHẦN 1

### TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- 1 **Tên Doanh Nghiệp Phát Hành:** Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu điện Liên Việt (“**Tổ Chức Phát Hành**” hoặc “**LienVietPostBank**”)
- 2 **Loại Hình Doanh Nghiệp:** Ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng
- 3 **Tổng Số Lượng Trái Phiếu Phát Hành:** Tối đa 1.500 Trái Phiếu
- 4 **Tổng Giá Trị Phát Hành:** Tối đa 1.500.000.000.000 VND (*Một nghìn năm trăm tỷ Đồng*)
- 5 **Mục Đích Phát Hành:** Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, bổ sung nguồn vốn huy động dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu cấp tín dụng trung dài hạn của Ngân hàng
- 6 **Phương Thức Phát Hành** Phát hành riêng lẻ thông qua Đại Lý Phát Hành
- 7 **Điều Kiện, Điều Khoản Của Trái Phiếu Theo Quy Định Tại Điều 6 Nghị Định Số 163/2018/NĐ-CP Ngày 04 Tháng 12 Năm 2018 Của Chính Phủ Về Phát Hành Trái Phiếu Doanh Nghiệp và các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan:**
  - a) *Kỳ hạn Trái Phiếu:* Năm (05) năm
  - b) *Mệnh giá:* 1.000.000.000 VND/Trái Phiếu (*Một tỷ Đồng một Trái Phiếu*)
  - c) *Loại hình Trái Phiếu:* Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành
  - d) *Hình thức Trái Phiếu:* Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi số
  - e) *Tên Trái Phiếu:* Trái phiếu dài hạn Ngân hàng Bưu điện Liên Việt năm 2020
  - f) *Mã Trái Phiếu:* LPB5Y202501
  - g) *Lãi suất danh nghĩa:* Cố định, 6,5%/năm
- 8 **Mua Lại Trước Hạn Theo Thỏa Thuận:** Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu, hoặc có thể chỉ định bên thứ ba mua Trái Phiếu cho mình vào bất cứ lúc nào, bằng bất cứ phương thức nào và với bất cứ giá nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên được Tổ



Chức Phát Hành chỉ định hay không. Việc chào mua Trái Phiếu được thực hiện công khai với cùng một điều khoản, điều kiện cho tất cả các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đang nắm giữ trên tổng khoản gốc Trái Phiếu.

**9 Ngày Phát Hành:**

15 tháng 12 năm 2020

**10 Giao Dịch Trái Phiếu:**

- a) Trong vòng một (01) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, Trái Phiếu chỉ được giao dịch trong phạm vi dưới một trăm (100) nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
- b) Sau một (01) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, Trái Phiếu được giao dịch không hạn chế về số lượng nhà đầu tư.
- c) Kể từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (và bao gồm) ngày tròn mười tám (18) tháng, đối tượng mua Trái Phiếu là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài, ngoại trừ các Tổ Chức Tín Dụng và các công ty con của Tổ Chức Tín Dụng hoạt động tại Việt Nam. Sau mười tám (18) tháng kể từ Ngày Phát Hành, đối tượng mua Trái Phiếu được phép bao gồm các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam.

**11 Các Đối Tác Liên Quan Tới Đợt Chào Bán**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN, ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH:**

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

*Địa chỉ:* Tầng 1 – 5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

*Điện thoại:* (84 24) 38181888

*Fax:* (84 24) 38181688

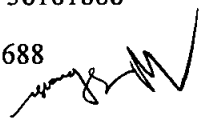
**ĐẠI LÝ LƯU KÝ VÀ THANH TOÁN**

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

*Địa chỉ:* Tầng 1 – 5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

*Điện thoại:* (84 24) 38181888

*Fax:* (84 24) 38181688



## PHẦN 2

### THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

#### I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

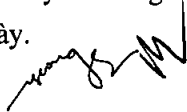
- |                          |                                     |
|--------------------------|-------------------------------------|
| 1. Tổ Chức Phát Hành:    | Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt   |
| 2. Ông Huỳnh Ngọc Huy    | Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị |
| 3. Ông Phạm Doãn Sơn     | Chức vụ: Tổng Giám đốc              |
| 4. Bà Nguyễn Thị Gám     | Chức vụ: Kế toán trưởng             |
| 5. Ông Nguyễn Thanh Tùng | Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát       |
| 6. Bà Nguyễn Ánh Vân     | Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc          |

Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công Bố Thông Tin này là chính xác, phù hợp với thực tế hoặc đã được điều tra, thu thập một cách hợp lý.

#### II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

- “LienVietPostBank”, “Tổ Chức Phát Hành”, “Ngân hàng”, “Ngân hàng Bưu điện Liên Việt”: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- “ĐHĐCĐ”: Đại hội đồng Cổ đông
- “HĐQT”: Hội đồng Quản trị
- “HĐTV”: Hội đồng Thành viên
- “BKS”: Ban Kiểm soát
- “ĐVKD”: Đơn vị Kinh doanh
- “PGDBĐ”: Phòng Giao dịch Bưu điện
- “CNTT”: Công nghệ Thông tin
- “SGDCK”: Sở Giao Dịch Chứng Khoán
- “FTP”: Hệ thống điều chuyển vốn nội bộ
- “NHNN”: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- “TMCP”: Thương mại Cổ phần
- “TNHH”: Trách nhiệm hữu hạn
- “TCTD”: Tổ chức tín dụng
- “USD”: Đồng đô la Mỹ
- “UBCKNN”: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- “VND”, “Đồng”: Đồng Việt Nam
- “CMND”: Chứng minh nhân dân
- “CCCD”: Căn cước công dân

Các từ ngữ, khái niệm khác được sử dụng trong Bản Công Bố Thông Tin này nhưng không được giải thích/định nghĩa trong mục này sẽ có nghĩa như được giải thích/định nghĩa trong các mục khác của Bản Công Bố Thông Tin này.



### III. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

#### 1. Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển

##### 1.1. Thông Tin Chung

**Tên tiếng Việt:** Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt  
**Tên tiếng Anh:** Lien Viet Post Joint Stock Commercial Bank  
**Tên viết tắt:** LienVietPostBank  
**Mã chứng khoán:** LPB



**LienVietPostBank**  
NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

**Logo:**

**Vốn điều lệ:** 9.769.483.190.000 VND

**Trụ sở chính:** Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, Số 210 đường Trần Quang Khải, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**Điện thoại:** (84 24) 62 668 668

**Fax:** (84 24) 62 669 669

**Website:** [www.lienvietpostbank.com.vn](http://www.lienvietpostbank.com.vn)

**Mã số thuế:** 6300048638

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:** 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 26/08/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

##### **Các lĩnh vực hoạt động:**

- **Huy động vốn:**
  - Nhận tiền gửi của các tổ chức, cá nhân và các TCTD khác dưới các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn và các loại tiền gửi khác.
  - Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi được Thống đốc NHNN chấp thuận.
  - Vay vốn của các TCTD khác hoạt động tại Việt Nam và của TCTD nước ngoài.
  - Vay vốn ngắn hạn của NHNN theo quy định của pháp luật Việt Nam.
  - Các hình thức huy động vốn khác theo quy định của NHNN.
- **Hoạt động tín dụng:**

Cấp tín dụng cho tổ chức, cá nhân dưới hình thức cho vay, chiết khấu/tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh, phát hành thẻ tín dụng, bao thanh toán và các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của NHNN.

- **Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:**

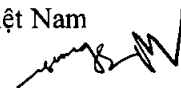
- Cung ứng các phương tiện thanh toán.
- Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước cho khách hàng.
- Thực hiện các dịch vụ thu hộ, chi hộ.
- Thực hiện các dịch vụ thanh toán khác theo quy định của NHNN.
- Thực hiện các dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện dịch vụ thu và chi tiền mặt cho khách hàng.
- Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước.

- **Các hoạt động khác:**

- Góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật.
- Tham gia thị trường tiền tệ theo quy định của NHNN.
- Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập/mua lại công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có, góp vốn/mua cổ phần của doanh nghiệp khác để kinh doanh ngoại hối trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế khi được NHNN chấp thuận.
- Ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kể cả việc kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của NHNN.
- Thành lập/mua lại công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân hạch toán độc lập bằng vốn tự có hoặc góp vốn/mua cổ phần của doanh nghiệp khác để kinh doanh bảo hiểm theo quy định của pháp luật.
- Tư vấn tài chính, tiền tệ cho khách hàng dưới hình thức trực tiếp tư vấn cho khách hàng hoặc thành lập công ty trực thuộc theo quy định của pháp luật.
- Bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
- Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có để thực hiện các hoạt động kinh doanh khác có liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật.

## 1.2. Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tiền thân là Ngân hàng TMCP Liên Việt được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 91/GP-NHNN (“Giấy phép”) do Thống đốc NHNN Việt Nam



cấp ngày 28/03/2008 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6403000058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008. Thời gian hoạt động theo Giấy phép là 99 năm kể từ ngày cấp.

Sau hơn 12 năm hoạt động, LienVietPostBank đã trở thành một trong những ngân hàng TMCP tầm trung ở Việt Nam với vốn điều lệ đạt gần 9.770 tỷ Đồng. Tại ngày 31/12/2019, Ngân hàng có 01 Trụ sở chính, 03 Văn phòng đại diện, 76 Chi nhánh, 462 Phòng Giao dịch, 685 Phòng Giao dịch Bưu điện trên cả nước. Số lượng nhân viên là 9.184 người.

**Các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:**

**Năm 2008:**

- Ngày 28/03/2008, Thống đốc NHNN ký quyết định thành lập Ngân hàng TMCP Liên Việt.
- Ngày 01/05/2008, chính thức khai trương hoạt động Ngân hàng TMCP Liên Việt tại tỉnh Hậu Giang.

**Năm 2009:**

- Ngày 30/10/2009: Hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ từ 3.300 tỷ Đồng lên 3.650 tỷ Đồng.

**Năm 2010:**

- Ngày 19/01/2010: Ngân hàng TMCP Liên Việt cùng Công ty Cổ phần Him Lam thành lập Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần nhằm hỗ trợ phát triển huyện nghèo Xín Mần, tỉnh Hà Giang. Đây là mô hình công ty công ích hỗ trợ phát triển đầu tiên do một doanh nghiệp thực hiện đối với một trong 61 huyện nghèo trên toàn quốc.

**Năm 2011:**

- Ngày 24/06/2011: Thống đốc NHNN đã ký ban hành văn bản số 4856/NHNN-TTGSNH về việc tăng vốn điều lệ từ 5.650 tỷ Đồng lên 6.460 tỷ Đồng.
- Ngày 01/07/2011: Ngân hàng TMCP Liên Việt chính thức khai thác hệ thống hơn 10.000 điểm giao dịch sau khi Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam góp vốn vào Ngân hàng TMCP Liên Việt bằng giá trị Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện và bằng tiền mặt, đánh dấu một chương mới trong lịch sử Ngân hàng TMCP Liên Việt nói riêng, trong lĩnh vực ngân hàng của Việt Nam nói chung.
- Ngày 22/07/2011: Thống đốc NHNN Việt Nam đã ban hành Quyết định số 1633/QĐ-NHNN về việc thay đổi tên gọi của Ngân hàng TMCP Liên Việt thành Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LienVietPostBank).
- Năm 2011: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 87 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam trên bảng xếp hạng VNR 500.

**Năm 2012:**

- Ngày 28/03/2012: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt công bố chính thức Văn hóa Doanh nghiệp Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt với 03 giá trị cốt lõi là Kỷ cương – Sáng tạo –

Nhân bản. Đây là các giá trị văn hóa để xây dựng Văn hóa Doanh nghiệp và con người “Bưu điện Liên Việt” nhằm mục đích phát triển bền vững Ngân hàng.

- Ngày 12/10/2012: Khánh thành Trụ sở của Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần tại khu vực chợ trung tâm Thị trấn Cốc Pài, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang.
- Năm 2012: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 39 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, thay đổi ấn tượng từ xếp hạng 87 năm 2011.

#### **Năm 2013:**

- Ngày 16/03/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã vinh dự nhận Giải thưởng Thương hiệu Mạnh Việt Nam năm 2012 do Ban Biên tập và cộng đồng độc giả của Thời báo Kinh tế Việt Nam bình chọn.
- Ngày 08/08/2013: Đạt danh hiệu Thương vụ M&A tiêu biểu giai đoạn 2009 – 2013 do Báo Đầu tư và Công ty AVM Vietnam phối hợp tổ chức.
- Ngày 17/10/2013: Ký kết Biên bản ghi nhớ và Hợp đồng tư vấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ giữa Tập đoàn Bưu chính Pháp (La Poste Group) với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost) và Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
- Ngày 12/12/2013: Ngân hàng lớn nhất thế giới Wells Fargo N.A có trụ sở tại Mỹ đã trao tặng giải thưởng “Chứng chỉ xuất sắc trong xử lý điện thanh toán theo chuẩn quốc tế STP năm 2013” (High Straight-Through Rate for Payment Processing), năm thứ tư liên tiếp kể từ năm 2010, cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

#### **Năm 2014:**

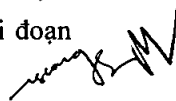
- Ngày 07/07/2014: Đầu tư, góp vốn vào Công ty Cổ phần Điện Việt Lào với giá trị góp vốn 300 tỷ Đồng.
- Năm 2014: LienVietPostBank được Global Banking & Finance Review (Anh) trao tặng 02 giải thưởng “Ngân hàng Trách nhiệm Xã hội tốt nhất Việt Nam” và “Ngân hàng Tiết kiệm tốt nhất Việt Nam”, ghi nhận những sáng kiến đột phá về sản phẩm, dịch vụ và những đóng góp của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt cho sự phát triển bền vững của cộng đồng.

#### **Năm 2015:**

- Ngày 21/03/2015: Nhận giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam 2014 lần thứ 11 với chủ đề “Tạo dựng môi trường kinh doanh bình đẳng và lành mạnh” do Thời báo Kinh tế Việt Nam tổ chức.
- Ngày 12/06/2015: Thay đổi trụ sở chính tới Số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **Năm 2016:**

- Ngày 30/03/2016: Ngân hàng Bưu điện Liên Việt vinh dự đón nhận Bằng khen do Chủ tịch nước Trương Tấn Sang trao tặng vì các thành tích hoạt động xã hội từ thiện trong giai đoạn



2011-2015: Doanh nghiệp tiên phong trong các hoạt động xã hội với các chương trình, dự án, hoạt động xã hội đa dạng, liên tục và rộng khắp.

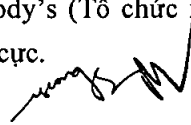
- Ngày 05/06/2016: Ngân hàng Bưu điện Liên Việt và Công ty Cổ phần Him Lam – Cổ đông sáng lập chủ chốt của Ngân hàng cam kết dành trên 11.000 tỷ Đồng để phát triển mắ ca trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
- Ngày 21/06/2016: Thống đốc NHNN đã phê duyệt cho phép LienVietPostBank mở 7 Chi nhánh tại 7 tỉnh (Phú Yên, Hưng Yên, Tây Ninh, Hà Tĩnh, Lai Châu, Sơn La và Bình Định), LienVietPostBank chính thức trở thành ngân hàng thương mại cổ phần có mạng lưới lớn nhất với Chi nhánh đầy đủ ở tất cả 63 tỉnh/thành trên toàn quốc và hơn 10.000 điểm giao dịch trên mạng lưới bưu điện đến tận cấp huyện, xã.
- Ngày 18/11/2016: thay đổi trụ sở chính mới của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đặt tại Tòa nhà Capital Tower số 109 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

#### **Năm 2017:**

- Ngày 25/04/2017: LienVietPostBank chuyển đổi CoreBanking thành công, đáp ứng yêu cầu quản trị, kinh doanh của gần 140 Chi nhánh/Phòng giao dịch của Ngân hàng và hơn 1.000 Phòng giao dịch Bưu điện trên toàn quốc với khoảng 7.000 người sử dụng liên quan đến CoreBanking, với hơn 1,6 triệu tài khoản khách hàng cá nhân và gần 30.000 tài khoản khách hàng doanh nghiệp, tổ chức.
- Ngày 25/06/2017: Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã trao tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho LienVietPostBank vì những đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội.
- Ngày 02/10/2017: LienVietPostBank được chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom với mã chứng khoán là LPB. Theo đó, ngày 05/10/2017 là ngày giao dịch đầu tiên với 646 triệu cổ phiếu LPB chào sàn với mức giá tham chiếu là 14.800 Đồng/cổ phiếu.
- Ngày 15/12/2017: Ngân hàng Bưu điện Liên Việt tổ chức Lễ công bố Giải thưởng APICTA 2017 – giải thưởng do Liên minh Các tổ chức Công nghệ Thông tin và Truyền thông khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (APICTA) trao tặng cho sản phẩm Ví Việt. LienVietPostBank trở thành ngân hàng đầu tiên của Việt Nam giành Giải thưởng APICTA. Đồng thời, Ví Việt cũng nhận được giải Sao Khuê - TOP 10 Sản phẩm ứng dụng công nghệ xuất sắc nhất Việt Nam 2017 và là Sản phẩm duy nhất trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng do Hiệp hội Doanh nghiệp phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam trao tặng.

#### **Năm 2018:**

- Tháng 01/2018, LienVietPostBank lần đầu tiên được Moody's (Tổ chức xếp hạng tín nhiệm toàn cầu) xếp hạng tín nhiệm ở mức B2 và triển vọng Tích cực.



- Ngày 14/08/2018, Tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế Moody's xếp hạng đối với 14 ngân hàng thương mại của Việt Nam, LienVietPostBank được nâng xếp hạng tiền gửi và nhà phát hành nợ nội tệ và ngoại tệ dài hạn. Theo báo cáo của Moody's, chỉ số tín nhiệm tiền gửi, nhà phát hành nợ nội tệ và ngoại tệ dài hạn của LienVietPostBank được nâng lên một bậc, từ B2 lên B1. Bên cạnh đó, triển vọng đối với xếp hạng tín nhiệm tiền gửi bằng nội tệ và nhà phát hành nợ nội tệ và ngoại tệ của LienVietPostBank được Moody's chuyển từ "tích cực" sang "ổn định". Các đánh giá khác đối với LienVietPostBank được giữ nguyên.

#### Năm 2019

- Ngày 29/11/2019, NHNN ký Quyết định số 2507/QĐ-NHNN về việc chấp thuận cho Ngân hàng Bru điện Liên Việt áp dụng Thông tư 41 quy định về tỷ lệ an toàn vốn trước thời hạn. Việc được phê duyệt áp dụng Thông tư 41 trước thời hạn theo chuẩn Basel II là cột mốc rất quan trọng cho thấy Ngân hàng Bru điện Liên Việt đáp ứng được các nguyên tắc quản trị rủi ro cao hơn, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định, bền vững, nâng cao vị thế cạnh tranh của Ngân hàng trên thị trường.

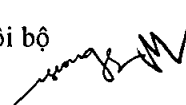
#### Năm 2020

- Ngày 19/02/2020, Ngân hàng Bru điện Liên Việt hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 8.881 tỷ Đồng lên 9.769 tỷ Đồng thông qua hình thức chia cổ tức năm 2018 và phát hành cổ phiếu thưởng.
- Ngày 24/08/2020, Ngân hàng Bru điện Liên Việt thay đổi trụ sở chính mới đặt tại Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, Số 210 đường Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

#### 2. Cơ Cấu Tổ Chức Và Bộ Máy Quản Lý Của Tổ Chức Phát Hành

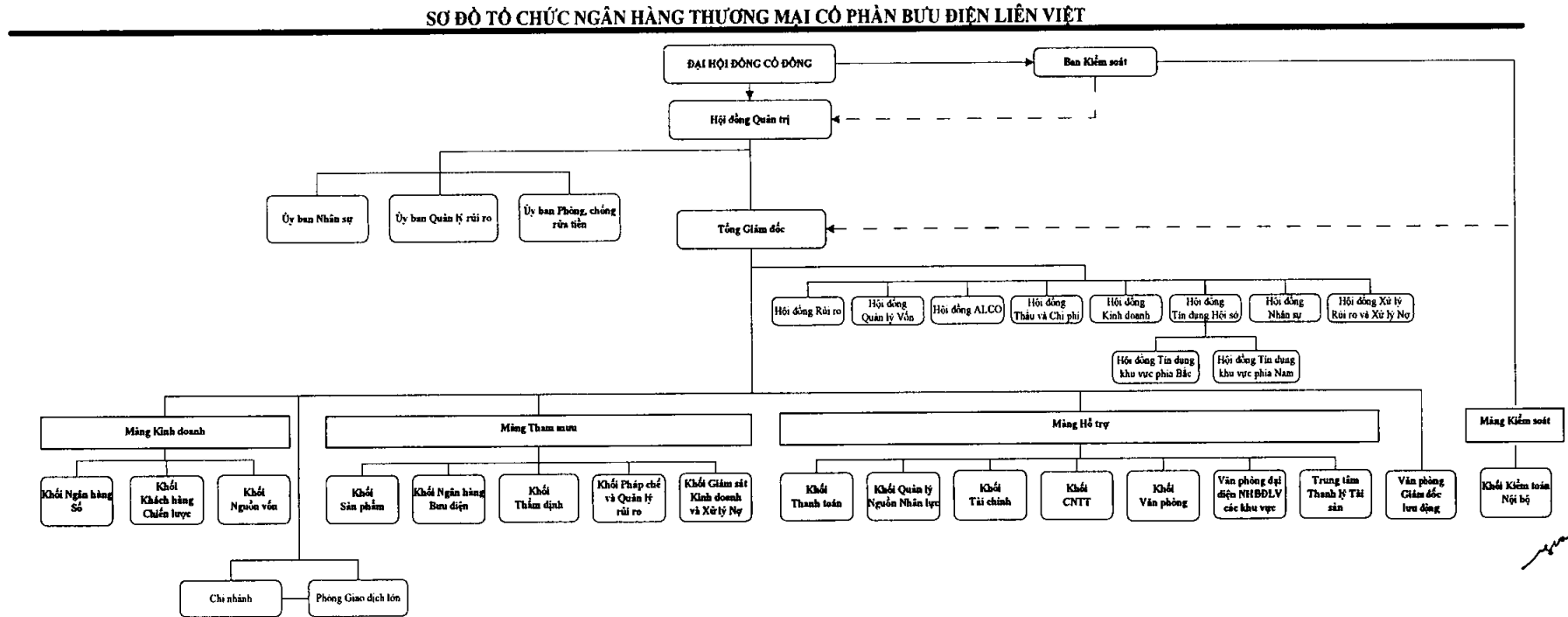
Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng bao gồm 14 Khối chức năng, cụ thể:

- |  |                                   |
|--|-----------------------------------|
| • Khối Ngân hàng Số                    | • Khối Pháp chế và Quản lý rủi ro |
| • Khối Khách hàng Chiến lược           | • Khối Thanh toán                 |
| • Khối Nguồn vốn                       | • Khối Quản lý Nguồn Nhân lực     |
| • Khối Giám sát Kinh doanh và Xử lý Nợ | • Khối Tài chính                  |
| • Khối Sản phẩm                        | • Khối Công nghệ Thông tin        |
| • Khối Ngân hàng Bru điện              | • Khối Văn Phòng                  |
| • Khối Thẩm định                       | • Khối Kiểm toán nội bộ           |



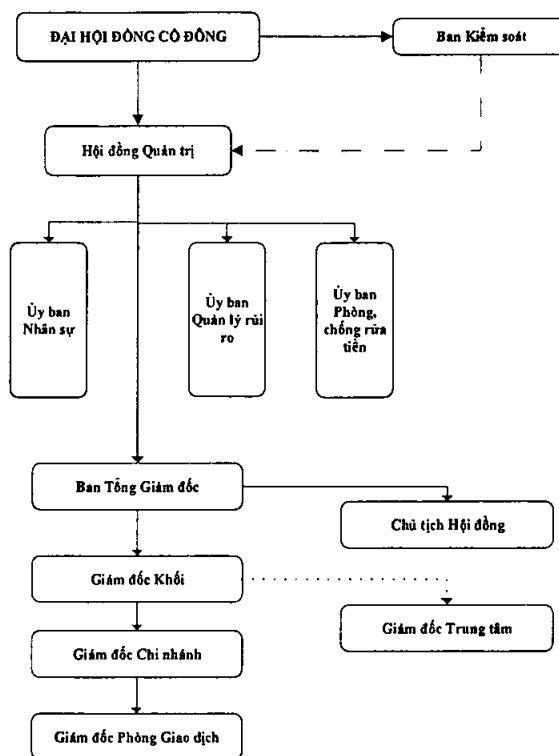


Hình 1: Cơ cấu tổ chức của LienVietPostBank



Hình 2: Cơ cấu bộ máy quản lý của LienVietPostBank

SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ



Nguồn: LienVietPostBank

- Mô hình Doanh nghiệp: Ngân hàng hoạt động theo mô hình Ngân hàng thương mại cổ phần. Ngân hàng bao gồm các đơn vị Hội sở, Văn phòng đại diện, Chi nhánh, Phòng Giao dịch Ngân hàng, Phòng Giao dịch Bưu điện và điểm giao dịch Bưu điện. Ngân hàng có trụ sở chính tại Hà Nội, có 03 Văn phòng đại diện, 76 Chi nhánh và 462 Phòng Giao dịch, 685 Phòng Giao dịch Bưu điện cùng với quyền khai thác hơn 10.000 điểm giao dịch Bưu điện trong cả nước.

*Ngân hàng không có công ty mẹ, công ty con và công ty liên doanh, liên kết hoặc công ty nắm quyền kiểm soát và chi phối LienVietPostBank.*

LienVietPostBank hiện đang là một trong số các ngân hàng TMCP có mạng lưới lớn nhất tại Việt Nam. Ngày 31/12/2015, NHNN ban hành Thông tư số 43/2015/TT-NHNN Quy định về tổ chức và hoạt động của Phòng Giao dịch Bưu điện trực thuộc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tạo hành lang pháp lý để LienVietPostBank là ngân hàng duy nhất được phép nâng cấp Phòng Giao dịch Bưu điện lên Phòng Giao dịch Ngân hàng trên tất cả các đơn vị hành chính cấp quận, huyện trên cả nước. Dự kiến trong vòng 2 năm tới, LienVietPostBank sẽ có mặt tại tất cả các quận, huyện trên toàn quốc, đưa sản phẩm dịch vụ ngân hàng chất lượng đến với mọi người dân trên mọi miền Tổ quốc.

2.1. Hội Đồng Quản Trị

Danh sách và lý lịch của các thành viên đương nhiệm của HĐQT LienVietPostBank (cập nhật đến

ngày 30/09/2020):

**Bảng 3: Danh sách Hội Đồng Quản Trị tại ngày 30/09/2020**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/CCCD
1	Huỳnh Ngọc Huy	Chủ tịch HĐQT	10/04/1966	024875690
2	Phạm Doãn Sơn	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	01/03/1967	011400635
3	Dương Công Toàn	Phó Chủ tịch HĐQT	10/07/1979	025322311
4	Lê Hồng Phong	Thành viên HĐQT	11/06/1962	001062007494
5	Chu Thị Lan Hương	Thành viên HĐQT	11/01/1970	011420155
6	Dương Hoài Liên	Thành viên HĐQT độc lập	23/09/1981	001181004188

*Nguồn: LienVietPostBank*

*Sơ yếu lý lịch từng thành viên Hội Đồng Quản Trị*

**Ông Huỳnh Ngọc Huy – Chủ tịch HĐQT**

- Họ và tên: **HUỶNH NGỌC HUY**
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/04/1966
- Nơi sinh: Quảng Ngãi, Việt Nam
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam/Canada
- Số CMND: 024875690 Ngày cấp: 21/02/2012 Nơi cấp: Công An TP. Hồ Chí Minh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 521/96A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Chỗ ở hiện nay: 124 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
1989 - 1994	Sĩ quan máy 2	Công ty Seaprodex TP. Hồ Chí Minh
1995 - 1997	Sinh viên	Trường Đại học Carleton, Canada
1998 - 2001	Lập trình viên	Làm việc cho hãng Nortel, Ottawa, Canada
2002 - 2005	Quản lý	Làm việc cho hãng Logical Software, Ottawa, Canada
2006 - 2007	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn
2006 - 2008	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Miền Tây

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
2008 - 2010	Tổng Giám đốc	Khu Công nghiệp Đại Đồng - Hoàng Sơn (Bắc Ninh)
10/2008 - nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty TNHH MTV TM DV Sức khỏe Việt
2010 - 2014	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt
2010 - 2015	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Liên Việt Holdings (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt)
2015 - Nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
2016 - 03/2018	Thành viên HĐQT độc lập	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
2016 - Nay	Tổng Thư ký	Hiệp hội Mác-ca Việt Nam
03/2018 -12/2019	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
30/12/2019 - nay	Chủ tịch HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Chủ tịch HĐQT

**Ông Phạm Doãn Sơn - Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: PHẠM DOÃN SƠN
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 01/03/1967
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số CMND: 011400635 Ngày cấp: 01/06/2007 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 40 ngõ 106, tổ 12, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Số 40 ngõ 106, tổ 12, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
1990 - 1994	Cán bộ	Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội
1994 - 2001	Kiểm toán viên Kiểm toán Doanh nghiệp Nhà nước	Kiểm toán Nhà nước
2001 - 2004	Phó Trưởng phòng thuộc Kiểm toán Doanh nghiệp Nhà nước	Kiểm toán Nhà nước
2004 - 2008	Trưởng phòng thuộc Kiểm toán các Tổ chức Tài chính – Ngân	Kiểm toán Nhà nước

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
	hàng	
2008 - 04/2012	Trưởng Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
04/2012 - 01/2016	Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
01/2016 - 04/2017	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
04/2017 - 06/2017	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
06/2017 - Nay	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

#### **Ông Dương Công Toàn - Phó Chủ tịch HĐQT**

- Họ và tên: DƯƠNG CÔNG TOÀN
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/07/1979
- Nơi sinh: Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 025322311 Ngày cấp: 13/07/2010 Nơi cấp: Công An TP. Hồ Chí Minh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 18 Đường số 06, Cư xá Đài Rada Phú Lâm, Phường 13, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh
- Chỗ ở hiện tại: 18 Đường số 06, Cư xá Đài Rada Phú Lâm, Phường 13, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
2005 - 2008	Trợ lý Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Him Lam
04/2008 - 06/2009	Phó chánh Văn phòng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
06/2009 - 07/2011	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt) - Chi nhánh Chợ Lớn
07/2011 - 03/2012	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Chợ Lớn

04/2012 - 12/2013	Phó Giám đốc Chi nhánh Chợ Lớn kiêm Giám đốc PGD An Đông	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Chợ Lớn - PGD An Đông
01/2014 - 01/2015	Giám đốc Chi nhánh	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Chợ Lớn
01/2015 - 03/2018	Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực Đông Nam Bộ	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
03/2018 - 03/2019	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực Đông Nam Bộ	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
04/2019 - Nay	Phó Chủ tịch HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Chủ tịch HĐQT

#### **Ông Lê Hồng Phong - Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: LÊ HỒNG PHONG
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 11/06/1962
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số CCCD: 001062007494 Ngày cấp: 28/04/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ 12 + 13 nhà A1, Ngõ 52, Phố Quan Nhân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Căn hộ 12 + 13 nhà A1, Ngõ 52, Phố Quan Nhân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
03/1986 - 11/1991	Cán bộ	Ngân hàng NVKI - Hà Nội
12/1991 - 03/1996	Phó phòng Tín dụng	Ngân hàng Nông nghiệp Hà Nội
04/1996 - 01/1997	Trưởng phòng Thanh toán Quốc tế	Ngân hàng Nông nghiệp Hà Nội
02/1997 - 03/2000	Phó Giám đốc	Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh Láng Hạ
04/2000 - 02/2003	Giám đốc	Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh Láng Hạ
03/2003 - 06/2009	Phó Tổng Giám đốc	Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam

07/2009 - 01/2010	Phó Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
02/2010 - 03/2012	Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
03/2012 - Nay	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

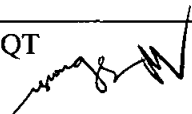
- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Thành viên HĐQT

**Bà Chu Thị Lan Hương - Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: CHU THỊ LAN HƯƠNG
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 11/01/1970
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số CMND: 011420155 Ngày cấp: 22/08/2007 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 19, Tổ 102 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Số 19, Tổ 102 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
05/1993 - 11/2001	Chuyên viên	Ban Bưu chính - PHBC - Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam
12/2001 - 12/2007	Tổ trưởng	Tổ nghiệp vụ 2, Ban Bưu chính - PHBC Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam
01/2008 - 06/2012	Phó Trưởng ban	Ban Dịch vụ Tài chính Bưu chính, Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam
07/2012 - 04/2015	Trưởng ban	Ban Dịch vụ Tài chính Bưu chính, Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam
04/2015 - Nay	Phó Tổng Giám đốc	Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam
01/2016 - Nay	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Thành viên HĐQT



**Bà Dương Hoài Liên - Thành viên HĐQT độc lập**

- Họ và tên: DƯƠNG HOÀI LIÊN
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 23/09/1981
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số CCCD: 001181004188 Ngày cấp: 17/10/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 2, Phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, Phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
2004 - 2005	Chuyên viên tín dụng	Ngân hàng VIB - Sở Giao dịch
2005 - 2007	Cán bộ tín dụng	Sacombank - Chi nhánh Hà Nội
2007 - 2009	Chuyên viên tái thẩm định	Sacombank - Hội sở
2009 - 2010	Trưởng phòng	Sacombank - PGD Hà Tây
2010 - 2014	Trưởng phòng Kinh doanh	Sacombank - Chi nhánh Đống Đa
2014 - 2015	Trưởng phòng Kinh doanh	Sacombank - Chi nhánh 8/3 Hà Nội
2015 - 02/2018	Phó Giám đốc Chi nhánh	Sacombank - Chi nhánh 8/3 Hà Nội
03/2018 - Nay	Thành viên HĐQT độc lập	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Thành viên HĐQT độc lập

**2.2. Ban Kiểm Soát**

Danh sách và lý lịch của các thành viên đương nhiệm của Ban Kiểm soát LienVietPostBank (cập nhật đến ngày 30/09/2020):

**Bảng 4: Danh sách Ban Kiểm Soát tại ngày 30/09/2020**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/CCCD
1	Trần Thanh Tùng	Trưởng BKS	09/06/1967	013250639
2	Phùng Thế Việt	Thành viên chuyên trách BKS	22/03/1989	012592765
3	Nguyễn Thị Lan Anh	Thành viên không chuyên trách	17/04/1958	011820211



Sơ yếu lý lịch từng thành viên Ban Kiểm Soát

**Ông Trần Thanh Tùng – Trưởng BKS**

- Họ và tên: TRẦN THANH TÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 09/06/1967
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số CMND: 013250639 Ngày cấp: 20/01/2010 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 51/262B Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Số nhà 51/262B Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
1992 – 2004	Kế toán viên/Tổng hợp	Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai
2005 – 2007	Kế toán/Phụ trách kế toán	Ngân hàng TMCP Phương Nam - Chi nhánh Cầu Giấy, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Long Biên
2008 – 04/2017	Thành viên Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
04/2017 – Nay	Trưởng Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Trưởng BKS

**Ông Phùng Thế Việt – Thành Viên Chuyên Trách BKS**

- Họ và tên: PHÙNG THẾ VIỆT
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/03/1989
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số CMND: 012592765 Ngày cấp: 20/02/2006 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 128C Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: 128C Đại La, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
-----------	---------	--------------

11/2013 - 03/2017	Chuyên viên	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long
04/2017 - Nay	Thành viên Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Thành viên chuyên trách BKS

### **Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thành Viên Không Chuyên Trách BKS**

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ LAN ANH
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 17/04/1958
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số CMND: 011820211 Ngày cấp: 02/07/2009 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Số 46, Ngõ 381 Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
1979 - 1981	Giáo viên Toán	Trường Văn hoá, Bộ Nội thương
1986 - 1987	Nhân viên	Tổng cục Hải quan
1987 - 03/2013	Chi cục trưởng	Chi cục Hải quan Quản lý hàng đầu tư gia công - Cục Hải quan TP. Hà Nội - Tổng cục Hải quan
03/2013 - Nay	Thành viên Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Thành viên không chuyên trách BKS

### **2.3. Ban Tổng Giám Đốc**

Danh sách và lý lịch của các thành viên đương nhiệm của Ban Tổng Giám đốc LienVietPostBank (cập nhật đến ngày 30/09/2020)

**Bảng 5: Danh sách Ban Tổng Giám Đốc tại ngày 30/09/2020**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/CCCD
1	Phạm Doãn Sơn	Tổng Giám đốc	01/03/1967	011400635
2	Nguyễn Thị Gấm	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	22/02/1970	011795612
3	Bùi Thái Hà	Phó Tổng Giám đốc	29/04/1976	001076002576
4	Nguyễn Ánh Vân	Phó Tổng Giám đốc	01/07/1972	001172007338
5	Vũ Quốc Khánh	Phó Tổng Giám đốc	07/01/1981	012094182

*[Handwritten signature]*  
1 25

6	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	03/03/1973	350985503
7	Nguyễn Quốc Thành	Phó Tổng Giám đốc	10/08/1983	013533671
8	Kim Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	19/09/1975	001075001863
9	Nguyễn Ngọc Nam	Phó Tổng Giám đốc	10/11/1966	200997931
10	Hồ Nam Tiến	Phó Tổng Giám đốc	15/07/1971	012461794
11	Lê Thị Thanh Nga	Phó Tổng Giám đốc	12/02/1980	012757732
12	Vũ Thu Hiền	Phó Tổng Giám đốc	07/11/1970	012748045
13	Nguyễn Quý Chiến	Phó Tổng Giám đốc	04/01/1971	001071013013
14	Hoàng Văn Phúc	Phó Tổng Giám đốc	03/07/1977	013039017
15	Lê Anh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	20/02/1972	011891777

Nguồn: LienVietPostBank

Sơ yếu lý lịch từng thành viên Ban Tổng Giám đốc

**Ông Phạm Doãn Sơn**

Xem thông tin tại Thành viên HĐQT

**Bà Nguyễn Thị Gấm – Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng**

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ GẤM
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/02/1970
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 011795612 Ngày cấp: 17/09/2008 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 5, Ngách 132/36, Ngõ 132, Phố Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Chỗ ở hiện tại: Phòng 2410, The Diamond Flower Tower, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính kiểm soát
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
1993 - 1995	Kế toán viên	Ngân hàng Thương mại Chinfon – Chi nhánh Hà Nội
1995 - 2000	Kế toán trưởng	Ngân hàng Thương mại Chinfon – Chi nhánh Hà Nội
2001 - 2003	Kiểm toán trưởng	Ngân hàng Thương mại Chinfon – Chi nhánh Hà Nội
2003 - 2007	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng	Ngân hàng Thương mại Chinfon –

	Hành chính Nhân sự	Chi nhánh Hà Nội
2008 - 02/2010	Kế toán trưởng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
02/2010 - 07/2011	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Tài chính, Kế toán trưởng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
07/2011 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Tài chính, Kế toán trưởng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

#### **Ông Bùi Thái Hà - Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: BÙI THÁI HÀ
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 29/04/1976
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD: 001076002576      Ngày cấp: 05/09/2014      Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 17, Ngõ 45 Phố Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 17, Ngõ 45 Phố Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
01/1994 - 01/2007	Phó Giám đốc	Công ty TNHH TM & KT ALPHA
01/2007 - 01/2009	Cán bộ kinh doanh	Ngân hàng TMCP Phương Nam - Chi nhánh Hà Nội
01/2009 - 11/2011	Trưởng Phòng Kinh doanh	Ngân hàng TMCP Phương Nam - Chi nhánh Thanh Xuân
11/2011 - 05/2013	Phó Giám đốc PGD Thanh Nhân	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
05/2013 - 05/2013	Phó Giám đốc Chi nhánh Thăng Long	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
06/2013 - 06/2014	Giám đốc Chi nhánh Thăng Long	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
06/2014 - 06/2014	Giám đốc Khối Pháp chế, Quản lý rủi	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
	ro và Phòng, chống rửa tiền	Việt
06/2014 - Nay	Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khó Pháp chế và Quản lý Rủi ro	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Bà Nguyễn Ánh Vân - Phó Tổng Giám đốc**

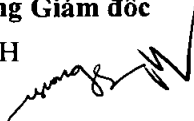
- Họ và tên: NGUYỄN ÁNH VÂN
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 01/07/1972
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD: 001172007338      Ngày cấp: 05/05/2016      Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Biệt thự số 1 H1 Khu đô thị mới Yên Hòa, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Biệt thự số 1 H1 Khu đô thị mới Yên Hòa, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
1995 - 2008	Trưởng phòng Nguồn vốn, Trưởng phòng Kiểm soát Tín dụng	Ngân hàng Thương mại Chinfon - Chi nhánh Hà Nội
03/2008 - 05/2009	Trưởng phòng Nguồn vốn	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
05/2009 - 09/2009	Phó Giám đốc Khó Nguồn vốn kiêm Trưởng phòng Nguồn vốn	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
09/2009 - 02/2010	Giám đốc Khó Nguồn vốn kiêm Trưởng phòng Nguồn vốn	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
02/2010 - 05/2010	Giám đốc Khó Nguồn vốn kiêm Trưởng phòng Quản lý vốn	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
05/2010 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khó Nguồn vốn	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Ông Vũ Quốc Khánh - Phó Tổng Giám đốc**

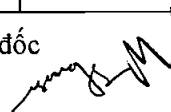
- Họ và tên: VŨ QUỐC KHÁNH



- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 07/01/1981
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 012094182 Ngày cấp: 05/07/2004 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 69, Ngõ 108 Ngọc Hà, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 69, Ngõ 108 Ngọc Hà, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
2002 - 2004	Cán bộ tín dụng	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Thăng Long
2004 - 2006	Cán bộ thẩm định	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Thăng Long
2006 - 2008	Phó Trưởng phòng phụ trách Thẩm định	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Thăng Long
04/2008 - 08/2009	Phó Trưởng phòng/Trưởng phòng Tái thẩm định – Khối Quản lý Rủi ro	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
09/2009 - 02/2010	Phó Giám đốc Khối Quản lý Rủi ro	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
02/2010 - 07/2010	Phó Giám đốc Khối Thẩm định	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
07/2010 - 09/2011	Giám đốc Khối Thẩm định	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
09/2011 - 11/2012	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Thẩm định	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
11/2012 - 01/2014	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Sản phẩm	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
02/2014 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng Bưu điện	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc



**Ông Nguyễn Thanh Tùng - Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: NGUYỄN THANH TÙNG.
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 03/03/1973
- Nơi sinh: An Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 350985503 Ngày cấp: 20/10/2010 Nơi cấp: Công An tỉnh An Giang
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 16 Lê Văn Nhung, Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang
- Chỗ ở hiện tại: Số 16 Lê Văn Nhung, Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế Tài chính - Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
11/1993 - 11/2003	Cán bộ tín dụng	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh An Giang
12/2003 - 05/2005	Phó phòng Tín dụng	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh An Giang
06/2005 - 08/2006	Trưởng phòng Tín dụng	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh An Giang
08/2006 - 11/2007	Giám đốc	Ngân hàng TMCP Quốc tế Chi nhánh An Giang
02/2008 - 03/2008	Phó Giám đốc	Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh An Giang
03/2008 - 10/2009	Giám đốc	Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh Đồng Tháp
11/2009 - 10/2013	Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt) - Chi nhánh An Giang
10/2013 - 12/2013	Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Cần Thơ
12/2013 - 03/2014	Phó Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
03/2014 - 05/2015	Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Tây Nam Bộ	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
05/2015 - Nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Tây Nam Bộ kiêm Trưởng Văn phòng Đại diện Khu vực tây Nam Bộ	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Ông Nguyễn Quốc Thành – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: NGUYỄN QUỐC THÀNH
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/08/1983
- Nơi sinh: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 013533671 Ngày cấp: 21/04/2012 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tây Mỗ, Phường Nam Từ Liêm, Quận Từ Liêm, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Tây Mỗ, Phường Nam Từ Liêm, Quận Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Công nghệ thông tin
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
10/2011 - 03/2012	Phó Giám đốc kinh doanh	Tổng Công ty Viễn thông Quân đội Viettel - Chi nhánh Cần Thơ
03/2012 - 07/2013	Học viên	Tổng Công ty Viễn thông Quân đội Viettel - Trung tâm đào tạo
08/2013 - 12/2013	Trưởng phòng Nghiên cứu thị trường	Tổng Công ty Viễn thông Viettel
01/2014 - 04/2014	Phó Giám đốc Khối Di động/Trưởng phòng 3G	Tổng Công ty Viễn thông Viettel
05/2014 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Công nghệ Thông tin	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Ông Kim Minh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: KIM MINH TUẤN
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 19/09/1975
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD: 001075001863 Ngày cấp: 23/07/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 17 Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 23, Ngõ 61, Phố Yên Hòa, Tổ 17 Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
10/1997 - 03/1999	Nhân viên Kế toán	Công ty Liên doanh HAIHA - KAMEDA

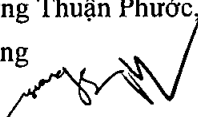


04/1999 - 10/2001	Kế toán tổng hợp	Trung tâm Hỗ trợ phát triển các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh, Liên minh HTX Việt Nam
11/2001 - 05/2004	Trưởng phòng HC-TH, phụ trách Kế toán	Trung tâm Hỗ trợ phát triển các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh, Liên minh HTX Việt Nam
06/2004 - 05/2005	Phó chánh văn phòng, phụ trách Kế toán	Trung tâm Khoa học Công nghệ và Môi trường, Liên minh HTX Việt Nam
06/2005 - 08/2007	Phụ trách Kế toán tổng hợp	Trung tâm Tiếp thị - Triển lãm Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
09/2007 - 02/2008	Thành viên	Ban trụ bị thành lập Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
03/2008 - 01/2010	Phó trưởng phòng Nhân sự	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
01/2010 - 05/2010	Phó trưởng phòng Tài chính	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
05/2010 - 09/2012	Phó Giám đốc Khối Tài chính kiêm Trưởng phòng Thống kê và Quản lý Tài sản Nợ - Có	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
10/2012 - 09/2014	Giám đốc PGD Hà Đông	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
10/2014 - 04/2018	Phó Tổng Giám đốc Kiểm Giám đốc Khối Nhân sự	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
04/2018 - Nay	Phó Tổng Giám đốc Kiểm Giám đốc Khối Quản lý Nguồn Nhân lực	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Ông Nguyễn Ngọc Nam - Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: NGUYỄN NGỌC NAM
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/11/1966
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 200997931      Ngày cấp: 07/10/2008      Nơi cấp: Công An TP. Đà Nẵng
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 03 Bùi Xuân Phái, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
- Chỗ ở hiện tại: 03 Bùi Xuân Phái, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Ngân hàng



- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
02/1985 - 05/1988	Nhân viên phòng PX15	Công an Tỉnh Quảng Nam, Đà Nẵng
05/1988 - 12/1990	Nhân viên Phòng Thanh tra bảo vệ	Cục Dự trữ Quốc gia - Chi cục Dự trữ Đà Nẵng
01/1991 - 07/1995	Thư ký tòa án, Cán bộ thi hành án, Kế toán	TAND TP. Đà Nẵng, Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ)
07/1995 - 04/1997	Thẩm phán	TAND TP. Đà Nẵng, Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ)
04/1997 - 12/1998	Thẩm phán	TAND Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
01/1999 - 06/1999	Nhân viên Phòng nghiệp vụ Kinh doanh – Tổng hợp	Sở Giao dịch III, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tại Đà Nẵng
07/1999 - 04/2000	Phó phòng - Phòng nghiệp vụ Kinh doanh - Tổng hợp	Sở Giao dịch III, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tại Đà Nẵng
04/2000 - 12/2001	Phó phòng Tín dụng Hộ sản xuất	Sở Giao dịch III, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tại Đà Nẵng
12/2001 - 09/2002	Phó Phòng tín dụng Dân doanh	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tại Đà Nẵng
09/2002 - 08/2007	Trưởng phòng Phát triển dịch vụ và Chăm sóc khách hàng	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tại Đà Nẵng
09/2007 - 05/2009	Giám đốc điều hành	Ngân hàng TMCP Quốc tế - Chi nhánh Đà Nẵng
06/2009 - 12/2009	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt) - Chi nhánh Dung Quất
12/2009 - 03/2010	Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Đà Nẵng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
03/2010 - 11/2014	Giám đốc	Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP. HCM - Chi nhánh Đà Nẵng
11/2014 - 06/2016	Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực miền Trung kiêm Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
07/2016 - Nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
	khu vực miền Trung	

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Ông Hồ Nam Tiến - Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: HỒ NAM TIẾN
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 15/07/1971
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 012461794                      Ngày cấp: 05/09/2013                      Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tòa nhà 187 Tây Sơn – Phường Quang Trung – Quận Đống Đa – Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Tòa nhà 187 Tây Sơn – Phường Quang Trung – Quận Đống Đa – Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
06/1993 - 09/1995	Cán bộ Phòng Tín dụng đầu tư	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
09/1999 - 06/2001	Phó Phòng Pháp chế	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
01/2002 - 03/2005	Phó phòng Tín dụng, Phó Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Cầu Giấy	Ngân hàng TMCP Quốc tế
04/2005 - 07/2005	Tổng giám đốc	Ngân hàng TMCP Nông thôn Hải Hưng
08/2005 - 09/2007	Giám đốc Chi nhánh Thăng Long	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
10/2007 - 03/2009	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Thăng Long	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
04/2009 - 10/2009	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Ngân hàng cá nhân	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
11/2009 - 07/2010	Giám đốc Khối Ngân hàng Cá nhân, Trung tâm dịch vụ kiều hối Western Union, Trung tâm thẻ	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
08/2010 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Thẩm định, Giám đốc CN Thăng Long, GD Khối kiểm toán nội bộ, GD Khối Thẩm định.	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Bà Lê Thị Thanh Nga - Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: LÊ THỊ THANH NGA
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 12/02/1980
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 012757732 Ngày cấp: 10/12/2009 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể số 52A Phố Đoàn Thị Điểm, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Chung cư 25A Ngách 8, Ngõ 379 Đội Cấn, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
10/2001 - 05/2003	Nhân viên	Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm Toán
06/2003 - 12/2004	Chuyên viên	Công ty Tài chính Công nghiệp Tàu Thủy
01/2005 - 05/2006	Phó Phòng Kinh doanh	Công ty Tài chính Công nghiệp Tàu Thủy
06/2006 - 04/2008	Trưởng phòng Kế toán	Công ty TNHH Panasonic Electronic Devices Việt Nam
05/2008 - 08/2010	Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
09/2010 - 04/2012	Giám đốc Khối Kiểm toán nội bộ	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
05/2012 - 01/2016	Trưởng Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
01/2016 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Sản phẩm	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Bà Vũ Thu Hiền - Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: VŨ THU HIỀN
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 07/11/1970
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 012748045 Ngày cấp: 22/10/2014 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội



- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2 Cục Vận tải Ô tô, Tổ 26, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: L55-TT3C Khu ĐTM Phùng Khoang, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
1993 - 1998	Trưởng bộ phận Tài chính - Thương vụ	Công ty CP Container Phía Nam
1998 - 2003	Trưởng bộ phận Dịch vụ Khách hàng	Tổng Công ty Vận tải và Thuê tàu
2003 - 2009	Trưởng phòng Dịch vụ Khách hàng	Công ty 100% vốn nước ngoài APL
2009 - 2013	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông
04/2013 - 03/2014	Phó Trưởng phòng Khách hàng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Thăng Long
03/2014 - 09/2014	Trưởng phòng Khách hàng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Thăng Long
09/2014 - 12/2015	Phó Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Thăng Long
01/2016 - 02/2019	Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Thăng Long
03/2019 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Chiến lược	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

#### **Ông Nguyễn Quý Chiến - Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: NGUYỄN QUÝ CHIẾN
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/01/1971
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 001071013013                      Ngày cấp: 11/04/2017                      Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: 56/1/7 Văn Chung, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật và Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
-----------	---------	--------------

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
04/1997 - 10/1997	Nhân viên Kế toán	Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh TP. HCM
11/1997 - 02/2002	Cán bộ Tín dụng	Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh TP. HCM
03/2002 - 09/2002	Phó phòng Phụ trách PGD số 1	Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh TP. HCM
10/2002 - 01/2005	Phó Giám đốc Phụ trách	Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Tôn Đức Thắng
02/2005 - 06/2007	Giám đốc	Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Tôn Đức Thắng
07/2007 - 04/2019	Giám đốc Chi nhánh Tân Bình; Giám đốc lưu động	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
01/04/2019 - Nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực Đông Nam Bộ kiêm Trưởng Văn phòng đại diện khu vực Phía Nam	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Ông Hoàng Văn Phúc – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: HOÀNG VĂN PHÚC      Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 03/07/1977
- Nơi sinh: Bệnh viện Huyện Đoàn Hùng, Tỉnh Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 013039017      Ngày cấp: 31/01/2008      Nơi cấp: Công an TP Hà Nội.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 31 Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: NO7A – LK 12 khu đất dịch vụ Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ An ninh phi truyền thống.
- Quá trình công tác:

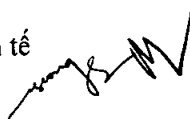
Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
02/2000 - 02/2002	Giám sát kinh doanh khu vực Hà Nội	Công ty Cổ phần thực phẩm Quốc tế (Wonderfarm)
02/2002 - 05/2004	Cán bộ Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu	Công ty Cổ phần Dược Vật tư Y tế tỉnh Phú Thọ
05/2004 - 03/2006	Cán bộ Phòng Kinh doanh đối ngoại	Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Phú Thọ

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
03/2006 - 08/2007	Chuyên viên tín dụng	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội
09/2007 - 08/2008	Phó Trưởng phòng Giao dịch 06	Ngân hàng TMCP Nam Việt - Chi nhánh Hà Nội
09/2008 - 08/2009	Trưởng phòng Giao dịch 17	Ngân hàng TMCP Nam Việt - Chi nhánh Hà Nội
08/2009 - 12/2010	Trưởng phòng KHCN - Khối Ngân hàng Bán lẻ	Ngân hàng TMCP Bảo Việt - Hội sở
01/2011 - 08/2011	Quản lý cao cấp Phòng Tái thẩm định – Khối Quản lý rủi ro	Ngân hàng TMCP Bảo Việt - Hội sở
08/2011 - 12/2011	Phó Trưởng Ban Công nghệ	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
01/2012 - 05/2012	Phó Trưởng phòng Pháp chế kiêm Trưởng bộ phận Văn bản định chế	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
05/2012 - 10/2014	PGĐ Khối Quản lý Nguồn nhân lực kiêm Giám đốc Phòng Đào tạo	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
10/2014 - 10/2015	Phó Giám đốc kiêm Trưởng ban Khách hàng/Trưởng ban Hỗ trợ Hoạt động	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - PGD lớn Hoàng Quốc Việt
05/2016 - 08/2017	Giám đốc Phòng Giao dịch	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - PGD lớn Sơn Tây
08/2017 - 06/2019	Giám đốc Khối Văn phòng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
06/2019 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Văn phòng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

**Ông Lê Anh Tùng – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: Lê Anh Tùng Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/02/1972
- Nơi sinh: Lai Châu
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 011891777 Ngày cấp: 10/04/2009 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 16 Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Tòa nhà Diamond Flower, 48 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế



- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
09/1993 - 12/1998	Trưởng phòng Kinh doanh	CT TNHH bao bì xuất khẩu Thành Nam
01/1999 - 12/2002	Chuyên viên phòng kế hoạch nghiệp vụ	Ngân hàng Phục vụ Người nghèo Việt Nam
01/2003 - 12/2007	Chuyên viên phòng kế hoạch nghiệp vụ	Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam
01/2008 - 03/2008	Ban trụ bị	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
04/2008 - 04/2012	Giám đốc PGD Trần Đăng Ninh	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt) - Chi nhánh Hà Nội
04/2012 - 05/2019	Phó Giám đốc Chi nhánh Đông Đô kiêm Giám đốc PGD Cầu Giấy.	Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt - Chi nhánh Đông Đô - PGD Cầu Giấy
06/2019 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Giám sát kinh doanh và Xử lý nợ	Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt

- Chức vụ hiện nay tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc

#### 2.4. Kế Toán Trưởng: Bà Nguyễn Thị Gấm

*Xem thông tin tại mục Ban Tổng Giám đốc*

### 3. Danh Sách Công Ty Con Của Tổ Chức Phát Hành, Những Công Ty Mà Tổ Chức Phát Hành Đang Nắm Giữ Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối, Những Công Ty Nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối Đối Với Tổ Chức Phát Hành

#### 3.1. Danh Sách Công Ty Con Của Tổ Chức Phát Hành

- Không có

#### 3.2. Danh Sách Công Ty Mà Tổ Chức Phát Hành Nắm Giữ Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối

- Không có

#### 3.3. Danh Sách Công Ty Nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối Đối Với Tổ Chức Phát Hành

- Không có

### 4. Hoạt Động Kinh Doanh Chính Và Các Dự Án Chủ Đạo Đã/Đang Triển Khai

#### 4.1. Thông Tin Về Sản Phẩm/Dịch Vụ Và Lĩnh Vực Sản Xuất Kinh Doanh

Các hoạt động kinh doanh chính của LienVietPostBank bao gồm:



- Hoạt động ngân hàng thương mại: bao gồm các hoạt động chính như huy động vốn, tín dụng, dịch vụ kinh doanh ngoại tệ và thanh toán, các hoạt động kinh doanh và dịch vụ ngân hàng thương mại khác;
- Hoạt động ngân hàng bán lẻ: tập trung phục vụ các tầng lớp dân cư, phát triển các sản phẩm, dịch vụ huy động vốn/cho vay/thanh toán đáp ứng các nhu cầu tài chính của cá nhân; phát triển các sản phẩm thẻ.

#### 4.1.1. Về Sản Phẩm Dịch Vụ

Với định hướng trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam, LienVietPostBank đã chủ động tập trung nghiên cứu, triển khai các sản phẩm, dịch vụ có tính chất đặc thù, riêng biệt, tạo điểm nhấn cho hoạt động của Ngân hàng trong bối cảnh thị trường nhiều cạnh tranh, với các sản phẩm/dịch vụ nổi bật sau:

##### **Sản Phẩm Tín Dụng**

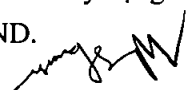
- Hướng tới khách hàng là các cán bộ hưu trí, LienVietPostBank đã xây dựng và triển khai một sản phẩm tín dụng đặc thù, khác biệt, duy nhất trên thị trường với rủi ro thấp, hiệu quả cao: *Cho vay hưu trí*, với xuất phát điểm từ việc LienVietPostBank phối hợp cùng với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam chi trả bảo hiểm xã hội cho các cán bộ hưu trí thông qua hệ thống PGDBĐ. Tận dụng ưu thế mạng lưới các PGDBĐ trải rộng khắp toàn quốc, LienVietPostBank đã triển khai sản phẩm cho vay đối với cán bộ hưu trí tại khắp 63 tỉnh, thành trên cả nước. Trong năm 2017, sản phẩm này đã nhận được sự tin dùng từ các cán bộ hưu trí với tổng dư nợ đạt hơn 7.500 tỷ VND, đến hết 31/12/2018 tổng dư nợ đạt hơn 9.556 tỷ VND và đến hết 31/12/2019, tổng dư nợ đạt hơn 9.890 tỷ Đồng.
- Ngoài ra, LienVietPostbank còn triển khai trên toàn hệ thống *sản phẩm Cho vay công chức, viên chức và lực lượng vũ trang*. Với tính năng sản phẩm phù hợp với đặc thù của nhóm khách hàng có mức tín nhiệm cao, khả năng tài chính tốt dựa trên khả năng kiểm soát nguồn thu và rủi ro thấp với phương thức trả nợ linh hoạt, hạn mức cho vay cao, thủ tục đơn giản cùng với chính sách lãi suất, phí cạnh tranh, minh bạch nhất trên thị trường. Tổng dư nợ đến 31/12/2019 đạt 5.436 tỷ VND.
- Trên cơ sở phát triển nông nghiệp vẫn là định hướng chung của toàn xã hội, và với lợi thế là một ngân hàng có mạng lưới rộng khắp cả nước, LienVietPostBank là một trong những ngân hàng đi đầu trong lĩnh vực cho vay nông nghiệp nông thôn với sản phẩm *Cho vay phát triển nông nghiệp* dành riêng cho nhóm đối tượng khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp cư trú trên địa bàn nông thôn hoặc có hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp với mức cho vay lên đến 80% tổng nhu cầu vốn, thời hạn vay linh hoạt theo chu kỳ sản xuất kinh doanh và thời gian thu hồi vốn của khách hàng, đáp ứng đa dạng nhu cầu, khả năng và đối tượng khách hàng trên các địa bàn và ngành nghề sản xuất khác nhau.
- Mặt khác, với phương châm “Gắn xã hội trong kinh doanh” và mong muốn tạo chuyển biến mạnh mẽ trong sản xuất nông nghiệp giúp cải thiện đời sống của người dân khu vực nông thôn, trong năm 2019 LienVietPostBank tiếp tục thực hiện các chính sách ưu đãi lãi suất cho vay đối với các khách hàng vay vốn trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn. Nỗ lực trên đã giúp

LienVietPostBank thu được kết quả đáng ghi nhận: Dư nợ của sản phẩm cho vay lĩnh vực nông nghiệp nông thôn năm 2019 tăng xấp xỉ 48% so với năm 2018.

- *Sản phẩm cho vay khách hàng cá nhân thông qua Tổ liên kết*: hướng tới các đối tượng khách hàng là thành viên các tổ, hội tại các địa phương với nhu cầu vay vốn nhỏ lẻ. Với lợi thế về mạng lưới tại 63 tỉnh, thành phủ đến cấp huyện của LienVietPostBank, sản phẩm giúp người dân có thể dễ dàng tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu dùng nâng cao chất lượng cuộc sống.
- *Nhóm sản phẩm cho vay mua nhà đất*: đây là nhóm sản phẩm có tốc độ tăng trưởng tốt qua các năm vừa qua và còn tiềm năng phát triển trong các năm tiếp theo với nhu cầu về nhà ở lớn, và thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam vẫn đang tiếp tục được cải thiện.
- *Nhóm các sản phẩm dành cho các khách hàng có hoạt động xuất nhập khẩu*: phục vụ mục tiêu đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ cung cấp tới khách hàng, giảm thiểu sự phụ thuộc vào hoạt động tín dụng truyền thống, góp phần gia tăng thu phí dịch vụ cho Ngân hàng...
- Tiếp tục khai thác những sản phẩm đặc thù trên, LienVietPostBank đang từng bước đẩy mạnh mảng bán lẻ với mục tiêu trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam - Ngân hàng của mọi người.

### **Sản Phẩm Ví Việt**

- Ví Việt là sản phẩm dịch vụ thuần túy của Ngân hàng, trước hết có chức năng của ví điện tử như: công thanh toán điện tử, phương tiện thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trên Smartphone hay website, phục vụ cho mọi tầng lớp người dân để dễ dàng thanh toán hóa đơn, mua sắm trực tuyến, trả tiền hàng hóa, dịch vụ, nạp tiền điện thoại, chuyển tiền, nhận tiền, nạp tiền vào Ví Việt và rút tiền mặt tại điểm giao dịch của Ngân hàng, chuyển tiền từ Ví Việt đến tài khoản Ngân hàng nội địa một cách nhanh chóng, 24/7, an toàn, tiện ích, mọi lúc, mọi nơi.
- Ngoài ra, Ví Việt còn có chức năng là một ngân hàng số, từ tháng 01/2018, người sử dụng Ví Việt có thể thực hiện các dịch vụ ngân hàng online như: gửi tiền tiết kiệm online, quản lý/truy vấn các tài khoản thanh toán, tiền gửi tiết kiệm tại quầy trên Ví, quản lý toàn bộ danh mục các loại thẻ: thẻ ghi nợ quốc tế trả trước, thẻ ghi nợ quốc tế, thẻ tín dụng ... Theo đó, người dùng có thể đóng/mở thẻ, thanh toán 1 phần/toàn bộ, đặt chế độ ủy thác thanh toán thẻ trên ứng dụng Ví Việt. Đặc biệt hơn cả là ngoài các hình thức nạp tiền vào Ví theo các cách thông thường, khách hàng có thể chuyển tiền vào Ví Việt tại quầy giao dịch của hơn 40 ngân hàng thương mại trên toàn quốc và được hưởng rất nhiều ưu đãi: gửi tiền với lãi suất cao hơn so với tại quầy, mua sắm được hưởng nhiều ưu đãi...
- Để hiện thực hóa mục tiêu của LienVietPostBank trở thành “Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam – Ngân hàng của mọi người”, Ví Việt đang ngày một nâng cấp hơn nữa với nền tảng công nghệ tiên tiến nhất trên thế giới hiện nay, nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu thanh toán – tài chính của người dân Việt Nam trên mọi miền Tổ quốc.
- Sau hơn 3 năm được NHNN cấp phép triển khai, Ví Việt đã phát triển được hơn 2,7 triệu người dùng với khoảng 38.000 điểm chấp nhận thanh toán trên toàn quốc; doanh số huy động vốn trên Ví đạt trên 15.000 tỷ VND, doanh số cho vay trên Ví đạt trên 3.700 tỷ VND.



- Mục tiêu đến hết năm 2020, Ví Việt sẽ phát triển được hơn 3,1 triệu người dùng với trên 45.000 điểm chấp nhận thanh toán trên toàn quốc.

#### **Sản Phẩm Khác**

- Ngoài các sản phẩm đặc thù trên, các sản phẩm dịch vụ truyền thống khác tương ứng với từng mảng hoạt động của Ngân hàng như: Tiết kiệm Bưu điện, Cho vay mua xe ô tô, Bảo lãnh vay vốn, Nhờ thu séc, Thanh toán biên mẫu... vẫn được tích cực nghiên cứu, hoàn thiện để làm đòn bẩy cho LienVietPostBank phát triển các sản phẩm mới, hoàn thiện và riêng biệt hơn.

#### **4.1.2. Hoạt Động Huy Động Vốn**

##### **Nguồn Vốn Huy Động**

- Hoạt động huy động vốn là một trong những hoạt động chủ đạo trong quá trình vận hành kinh doanh của LienVietPostBank. Với lợi thế về mạng lưới rộng lớn cùng với sự tin tưởng từ khách hàng, việc huy động vốn thông qua các kênh huy động, đặc biệt là qua kênh PGDBĐ đã đạt được những thành tựu nhất định. Nguồn vốn huy động của LienVietPostBank bao gồm:
  - o Tiền gửi và vay NHNN
  - o Tiền gửi và vay các TCTD khác
  - o Tiền gửi của khách hàng
  - o Phát hành giấy tờ có giá, phát hành trái phiếu
  - o Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro

**Bảng 6: Nguồn vốn huy động trong giai đoạn 2017 –2019**

Đơn vị: tỷ Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017		31/12/2018		31/12/2019	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Tiền gửi và vay từ Chính phủ và NHNN	1.332	0,89	7.345	4,59	287	0,16%
Tiền gửi và vay các TCTD khác	13.539	9,00	16.441	10,27	17.533	9,53
Tiền gửi của khách hàng	128.275	85,25	124.948	78,09	136.847	74,38
Phát hành giấy tờ có giá	6.157	4,09	10.120	6,32	28.156	15,30
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	1.121	0,74	1.162	0,73	1.159	0,63

Chi tiêu	31/12/2017		31/12/2018		31/12/2019	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	49	0,03	0	0	0	0,00
<b>Tổng cộng</b>	<b>150.473</b>	<b>100</b>	<b>160.015</b>	<b>100</b>	<b>183.982</b>	<b>100</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

- Tổng số dư huy động vốn cuối năm 2019 của LienVietPostBank đạt 183.982 tỷ VND, tăng 14,98% so với cuối năm 2018, tập trung chủ yếu vào nguồn vốn huy động từ Thị trường 1 (Tiền gửi của khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá). Loại tiền được sử dụng chủ yếu là Đồng Việt Nam (chiếm 97% - 98% tổng nguồn vốn huy động). Huy động Thị trường 1 có sự chuyển dịch về cơ cấu tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn qua các năm.
- Đối với hoạt động phát hành giấy tờ có giá, trong năm 2019, LienVietPostBank đã phát hành thành công hơn 14.000 tỷ VND Trái phiếu và Chứng chỉ tiền gửi Ngân hàng Bưu điện Liên Việt, nâng tổng số dư Giấy tờ có giá phát hành tại thời điểm 31/12/2019 lên hơn 21.000 tỷ VND với kỳ hạn phát hành đa dạng từ 02 năm đến 10 năm. Sự kiện này đã bổ sung nguồn vốn trung dài hạn cho LienVietPostBank, đảm bảo tính bền vững của cơ cấu Tài sản Nợ - Có, từ đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động.

#### **Tiền Gửi Của Khách Hàng**

- Tiền gửi của khách hàng luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng nguồn vốn huy động, chiếm từ 74% - 85% tổng nguồn vốn huy động của LienVietPostBank trong giai đoạn 2017 - 2019.

Bảng 7: Cơ cấu tiền gửi khách hàng trong giai đoạn 2017 - 2019

STT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
	<b>Tổng tiền gửi của khách hàng (tỷ Đồng)</b>	<b>128.275</b>	<b>124.948</b>	<b>136.847</b>
1	Phân theo khách hàng (%)			
-	<i>Cá nhân</i>	46,41	60,85	62,98
-	<i>Tổ chức</i>	53,59	39,15	37,02
2	Phân theo kỳ hạn (%)			
-	<i>Tiền gửi không kỳ hạn</i>	28,39	18,18	14,38

STT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
-	Tiền gửi có kỳ hạn	71,37	81,58	85,45
-	Tiền gửi vốn chuyên dụng	0,03	0,01	0,03
-	Tiền gửi ký quỹ	0,21	0,22	0,14
3	Phân theo loại tiền (%)			
-	VND	97,96	98,21	97,77
-	Ngoại tệ	2,04	1,79	2,23

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

- Về cơ cấu, tiền gửi của khách hàng cá nhân chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tiền gửi của khách hàng (chiếm hơn 60% tại thời điểm 31/12/2019). Điều này thể hiện sự ổn định của cơ cấu nguồn vốn huy động, theo đúng định hướng phát triển bán lẻ của LienVietPostBank trong những năm qua.
- Về kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn của LienVietPostBank chiếm tỷ trọng lớn, tăng dần qua các năm từ 71,37% năm 2017 lên 81,58% năm 2018 và 85,45% năm 2019.

Bảng 8: Tiền gửi khách hàng theo kỳ hạn trong giai đoạn 2017 – 2019

Đơn vị: tỷ Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
Tiền gửi không kỳ hạn	36.413	22.719	19.684
Tiền gửi có kỳ hạn	91.554	101.938	116.937
Tiền gửi vốn chuyên dụng	42	16	42
Tiền gửi ký quỹ	266	275	184
<b>Tổng</b>	<b>128.275</b>	<b>124.948</b>	<b>136.847</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

- Về loại hình, tiền gửi nội tệ luôn chiếm tỷ trọng lớn hơn nhiều so với tiền gửi ngoại tệ (trên 97% tổng tiền gửi của khách hàng). Tại 31/12/2019, tổng số dư tiền gửi nội tệ đạt 133.799 tỷ VND, tăng 11.088 tỷ VND so với năm 2018 và chiếm 97,77% tổng số dư tiền gửi của khách hàng).

Bảng 9: Tiền gửi khách hàng theo đồng tiền trong giai đoạn 2017 – 2019

Đơn vị: tỷ Đồng

Chi tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
VND	125.663	122.711	133.799
Ngoại tệ	2.612	2.237	3.048
<b>Tổng</b>	<b>128.275</b>	<b>124.948</b>	<b>136.847</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank.

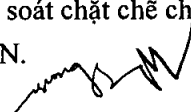
#### 4.1.3. Hoạt Động Tín Dụng

##### **Quy Mô Và Tốc Độ Tăng Trưởng Tín Dụng**

Về kỳ hạn các khoản vay, LienVietPostBank đang thực hiện chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng tích cực, dư nợ tín dụng trung dài hạn có xu hướng chiếm tỷ trọng giảm dần và dư nợ tín dụng ngắn hạn có xu hướng chiếm tỷ trọng tăng dần. Tại ngày 31/12/2019, dư nợ cho vay trung hạn của LienVietPostBank đạt khoảng 46,75% trong cơ cấu dư nợ cho vay khách hàng. Dư nợ ngắn hạn đã tăng đáng kể trong các năm gần đây, đạt mức 36.079 tỷ VND tại ngày 31/12/2018 và 43.149 tỷ VND tại ngày 31/12/2019, tương ứng chiếm lần lượt khoảng 30,26% và khoảng 30,70% trong cơ cấu dư nợ cho vay khách hàng. Dư nợ dài hạn giữ ở mức ổn định quanh ngưỡng 22% trong giai đoạn năm 2017 đến hết năm 2019. Với định hướng cơ cấu dư nợ theo kỳ hạn như trên, LienVietPostBank đã đảm bảo khả năng thanh khoản và sự cân đối giữa nguồn vốn huy động với các hoạt động cho vay của mình.

Về đối tượng khách hàng, LienVietPostBank chủ trương giữ ổn định cơ cấu khách hàng, tập trung phát triển nền khách hàng bền vững, có chất lượng. Trong đó, LienVietPostBank tập trung vào các ngành sản xuất sản phẩm vật chất và tự tiêu dùng của hộ gia đình, ngành xây dựng và ngành buôn bán, sửa chữa ô tô. Tỷ lệ dư nợ hoạt động cho vay kinh doanh bất động sản trên tổng dư nợ cho vay giảm từ 10,95% tại 31/12/2018 xuống 5,68% tại 31/12/2019.

Với mục tiêu phát triển bền vững, LienVietPostBank xác định tăng trưởng tín dụng phải gắn với nhiệm vụ huy động vốn đồng thời phát triển dịch vụ cũng như kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng và đảm bảo các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của NHNN.



Bảng 10: Dư nợ cho vay khách hàng theo kỳ hạn trong giai đoạn 2017 – 2019

Đơn vị: tỷ Đồng

TT	Chi tiêu	31/12/2017		31/12/2018		31/12/2019	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
1	Nợ ngắn hạn	26.586	26,42	36.079	30,26	43.149	30,70
2	Nợ trung hạn	51.384	51,07	56.910	47,75	65.688	46,75
3	Nợ dài hạn	22.651	22,51	26.204	21,99	31.686	22,55
	<b>Tổng</b>	<b>100.621</b>	<b>100,00</b>	<b>119.193</b>	<b>100</b>	<b>140.523</b>	<b>100</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

Bảng 11: Dư nợ cho vay khách hàng theo ngành nghề kinh tế trong giai đoạn 2017 – 2019

Đơn vị: tỷ Đồng

TT	Chi tiêu	31/12/2017		31/12/2018		31/12/2019	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
1	Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	3.703	3,68	4.499	3,78	5.995	4,27
2	Khai khoáng	1.303	1,29	1.089	0,91	746	0,53
3	Công nghiệp chế biến, chế tạo	4.840	4,81	6.919	5,80	7.791	5,54
4	Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí	5.848	5,81	5.981	5,02	5.165	3,68
5	Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	196	0,19	169	0,14	267	0,19
6	Xây dựng	26.525	26,36	28.304	23,75	25.364	18,05

TT	Chi tiêu	31/12/2017		31/12/2018		31/12/2019	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
7	Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	9.201	9,14	11.575	9,71	13.473	9,59
8	Vận tải kho bãi	2.859	2,84	2.939	2,47	3.756	2,67
9	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	1.924	1,91	2.293	1,92	9.119	6,49
10	Thông tin và truyền thông	36	0,04	518	0,43	1.221	0,87
11	Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	969	0,96	1.003	0,84	2.288	1,63
12	Hoạt động kinh doanh bất động sản	11.703	11,63	13.052	10,95	7.986	5,68
13	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	298	0,30	325	0,27	1.215	0,86
14	Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ	138	0,14	167	0,14	4.696	3,34
15	Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng; bảo đảm xã hội bắt buộc	6	0,01	2	0,00	2.623	1,87
16	Giáo dục và đào tạo	323	0,32	683	0,57	1.265	0,90
17	Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội	207	0,21	329	0,28	418	0,30
18	Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	921	0,92	2.716	2,28	8.363	5,95
19	Hoạt động dịch vụ khác	160	0,16	210	0,18	199	0,14
20	Hoạt động làm thuê các công việc trong hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất và dịch	29.459	29,28	36.420	30,56	38.573	27,45



TT	Chi tiêu	31/12/2017		31/12/2018		31/12/2019	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
	vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình						
21	Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế	-	0,00	0	0	0	0
<b>Tổng</b>		<b>100.621</b>	<b>100,00</b>	<b>119.193</b>	<b>100,00</b>	<b>140.523</b>	<b>100,00</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

### Chất Lượng Nợ Cho Vay

- Về phân loại dư nợ tín dụng, LienVietPostBank chú trọng công tác kiểm soát chất lượng nợ cho vay. Đây là một trong những tiêu chí quan trọng đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh và khả năng tăng trưởng bền vững của LienVietPostBank. Tính đến ngày 31/12/2019, tỷ lệ nợ xấu của LienVietPostBank vẫn được duy trì ở mức an toàn, bằng 1,44% tổng dư nợ cho vay khách hàng (thuộc nhóm các TCTD có tỷ lệ nợ xấu thấp trong hệ thống) dù tăng trưởng dư nợ cho vay khách hàng khoảng 16,46%. Đây là kết quả đạt được nhờ việc chú trọng công tác thu hồi nợ quá hạn và nợ xấu, hạn chế phát sinh các khoản nợ quá hạn và nợ xấu mới trong chiến lược phát triển của LienVietPostBank.

**Bảng 12: Phân loại nợ cho vay khách hàng theo chất lượng trong giai đoạn 2017 – 2019**

Đơn vị: tỷ Đồng

Chi tiêu	31/12/2017		31/12/2018		31/12/2019	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Nợ đủ tiêu chuẩn	97.662	97,06	116.079	97,39	136.970	97,48
Nợ cần chú ý	1.885	1,87	1.434	1,20	1.523	1,08
Nợ dưới tiêu chuẩn	189	0,19	502	0,42	280	0,20
Nợ nghi ngờ	154	0,15	234	0,20	324	0,23
Nợ có khả năng mất vốn	730	0,73	945	0,79	1.426	1,01
<b>Tổng cộng</b>	<b>100.621</b>	<b>100,00</b>	<b>119.193</b>	<b>100</b>	<b>140.523</b>	<b>100,00</b>
Nợ xấu	1.073	1,07	1.680	1,41	2.030	1,44

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

Bên cạnh đó, nhằm đảm bảo công tác kiểm soát và xử lý nợ xấu, việc trích lập dự phòng rủi ro các khoản vay của khách hàng, công nợ tiềm ẩn và các cam kết ngoại bảng được LienVietPostBank nghiêm túc thực hiện theo các quy định hiện hành. Việc theo dõi, thực hiện trích lập dự phòng rủi ro đã hỗ trợ hữu ích cho Ngân hàng trong quản lý, giảm thiểu nợ xấu và tăng cường hiệu quả hoạt động kinh doanh.

**Bảng 13: Số dư Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng của LienVietPostBank trong giai đoạn 2017 – 2019**

Đơn vị: tỷ Đồng

Thời điểm	Dự phòng cụ thể	Dự phòng chung	Tổng cộng
31/12/2017	502	727	1.229
31/12/2018	617	866	1.483
31/12/2019	678	1.042	1.721

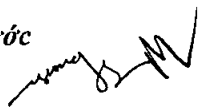
Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

#### **Hoạt Động Bảo Lãnh**

Hoạt động bảo lãnh là một phần của hoạt động cấp tín dụng của LienVietPostBank. Tại thời điểm 31/12/2019, số dư bảo lãnh của LienVietPostBank đạt 2.149 tỷ VND.

#### **4.1.4. Hoạt Động Thanh Toán**

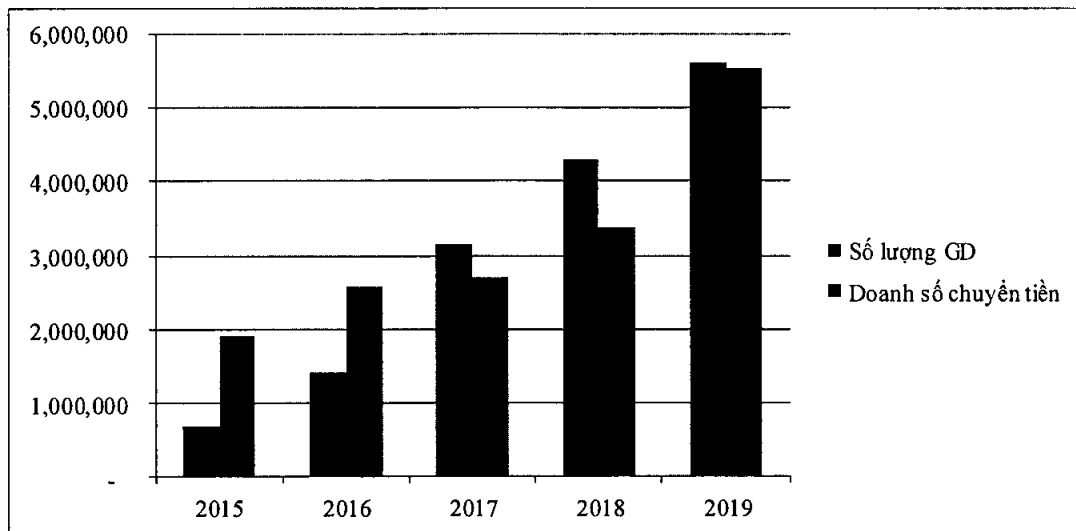
#### **Hoạt Động Thanh Toán Trong Nước**



- Năm 2019 hoạt động thanh toán trong nước LienVietPostBank đạt nhiều kết quả ấn tượng. Số lượng giao dịch vượt mốc 5,6 triệu giao dịch tăng trưởng 65%; doanh số thanh toán đạt 5,54 triệu tỷ Đồng tăng trưởng 31% so với năm 2018. Việc xây dựng sản phẩm dịch vụ tiên phong, đa dạng, khác biệt, ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý giao dịch, LienVietPostBank luôn làm hài lòng khách hàng khi sử dụng dịch vụ thanh toán trong nước. Minh chứng cho sự hài lòng thể hiện rõ nét ở các con số tăng trưởng trong năm 2019:

**Biểu đồ 14: Doanh số, số lượng giao dịch chuyển tiền từ 2015 - 2019**

(Đơn vị: tỷ Đồng, món)



Nguồn: LienVietPostBank

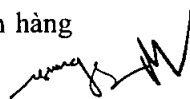
- Chất lượng xử lý giao dịch không ngừng được nâng cao, 100% giao dịch được xử lý liên tục, an toàn, nhanh chóng, chính xác. Hệ thống thanh toán được cải tiến, nâng cấp về công nghệ, đường truyền kết nối đảm bảo xử lý trên 50.000 giao dịch/ngày. Việc nghiên cứu xây dựng và triển khai quy trình phê duyệt giao dịch tự động đã rút ngắn thời gian xử lý chỉ còn 5 giây/1 giao dịch, đồng thời sự chính xác, bảo mật của giao dịch được kiểm soát nghiêm ngặt bởi hệ thống quét lọc và cảnh báo tự động. Toàn bộ khách hàng được rà soát, kiểm tra, khai báo tên trên hệ thống theo đúng quy chuẩn đảm bảo 100% giao dịch toán trong nước được xử lý nhanh, an toàn, chính xác, đáp ứng kịp thời nhu cầu thanh toán của khách hàng.
- Bên cạnh việc duy trì cung cấp những sản phẩm, dịch vụ thanh toán truyền thống với chất lượng tốt nhất, LienVietPostBank luôn chú trọng đẩy mạnh các sản phẩm, dịch vụ thanh toán tiên tiến, hiện đại, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. Tháng 1/2019, LienVietPostBank phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam triển khai dịch vụ Chuyển tiền qua hệ thống điểm giao dịch của VNPost. Đây là dịch vụ “Tiên phong trên thị trường” với nhiều ưu điểm vượt trội: nhận tiền tại bất cứ địa điểm nào trên cả nước, thủ tục đơn giản, hình thức chuyển tiền đa dạng đáp ứng mọi nhu cầu chuyển/nhận tiền của khách hàng kể cả các khách hàng không có tài khoản ngân hàng, thời gian phục vụ linh hoạt, khai thác lợi thế mạng lưới rộng khắp của LienVietPostBank và VNPost ở vùng sâu, vùng xa, địa điểm không có ngân hàng. Dịch vụ nhận

tiền đến liên ngân hàng bằng số thẻ là dịch vụ hiện đại, đa tiện ích mà ngân hàng triển khai trong năm 2019 đã góp phần nâng cao vị thế, khả năng cạnh tranh dịch vụ thanh toán của LienVietPostBank trên thị trường. Dịch vụ chuyển tiền nhanh liên ngân hàng tại quầy với nhiều tiện ích vượt trội, phù hợp với nhiều đối tượng khách hàng, thao tác đơn giản, tốc độ xử lý nhanh chóng đã tạo ra sự khác biệt về dịch vụ thanh toán của LienVietPostBank đối với các đối thủ cạnh tranh. Sự hài lòng của khách hàng thể hiện qua các con số tăng trưởng ấn tượng: Doanh số dịch vụ đạt 21.163 tỷ Đồng gấp 2,5 lần; số lượng giao dịch đạt gần 530.000 giao dịch gấp 2,3 lần so với năm 2018.

- Vinh dự thực hiện chi trả bảo hiểm xã hội qua tài khoản cho các đối tượng chính sách, LienVietPostBank luôn đáp ứng nhu cầu chuyển tiền của bảo hiểm xã hội với số lượng lớn trong những ngày đầu tháng với chất lượng xử lý giao dịch tốt nhất. Xây dựng công cụ phân luồng giao dịch thanh toán tự động, LienVietPostBank đã thực hiện xử lý giao dịch thanh toán trên các kênh thanh toán một cách linh hoạt, giảm thiểu rủi ro, sai sót đặc biệt tiết kiệm tối đa chi phí đầu vào gia tăng nguồn thu phí dịch vụ cho ngân hàng.

#### ***Hoạt Động Thanh Toán Quốc Tế***

- Năm 2019 chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của sản phẩm chuyển tiền quốc tế, đặc biệt là với đối tượng khách hàng cá nhân. Tính đến hết năm 2019, số lượng giao dịch chuyển tiền cá nhân của LienVietPostBank đã tăng hơn 30% so với năm 2018, trong đó, tính riêng số lượng chuyển tiền đi của khách hàng cá nhân đã tăng gần 25% so với kết quả của năm trước.
- Nắm bắt nhu cầu của khách hàng, LienVietPostBank đã nhanh chóng xây dựng và giới thiệu những sản phẩm mang tính đặc thù, cùng với đó là những chương trình ưu đãi hấp dẫn nhằm thu hút khách hàng tìm hiểu và sử dụng dịch vụ của ngân hàng. Bên cạnh những sản phẩm thế mạnh đã quen thuộc như chuyển tiền du học, chuyển sinh hoạt phí cho các cá nhân đang sinh sống và học tập ở nước ngoài, năm nay, LienVietPostBank đã đẩy mạnh sản phẩm chuyển tiền định cư dành cho các nhà đầu tư, các doanh nhân, và bất cứ các gia đình Việt Nam nào có nhu cầu, nhất là khi việc định cư ở nước ngoài đang dần trở thành xu hướng mạnh mẽ của người Việt trong vài năm trở lại đây. Với sản phẩm này, các khách hàng có thể an tâm hiện thực hóa mong muốn định cư tại bất kỳ quốc gia nào trên thế giới, với thủ tục đơn giản, giao dịch nhanh chóng, bảo mật, an toàn, và hơn thế còn được hưởng rất nhiều ưu đãi về phí và tỷ giá ngoại tệ.
- Cũng trong năm 2019 LienVietPostBank tiếp tục mở thêm tài khoản nostro đồng JPY và đồng EUR, bên cạnh việc sử dụng rất tốt tài khoản nostro Korea Won (KRW) mới mở từ năm 2018. Đây là hoạt động cho thấy LienVietPostBank đã và đang tích cực cải thiện sản phẩm – dịch vụ, chủ động tiếp cận với dòng ngoại tệ dồi dào đang đổ vào các thị trường nổi bật trong lĩnh vực du học, du lịch và khám chữa bệnh.
- Năm 2019 cũng là năm mà hoạt động thanh toán quốc tế đạt được những dấu ấn nổi bật, khi số lượng giao dịch các sản phẩm thanh toán quốc tế đều có sự tăng trưởng đáng kể. Bên cạnh sự đột phá của sản phẩm chuyển tiền đi cá nhân, các dịch vụ khác như thư tín dụng nhập khẩu, nhờ thu nhập khẩu, thư tín dụng xuất khẩu, nhờ thu xuất khẩu... đều có những sự tăng trưởng nhất định. Mạng thư tín dụng nhập khẩu ghi dấu với việc phát hành những UPAS L/C với tổng trị giá hàng chục triệu USD – một sản phẩm với những ưu điểm vượt trội, đem đến cho khách hàng



nhiều lợi thế trong việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn. Thu phí dịch vụ cũng có sự tăng trưởng so với kết quả đạt được của năm 2018... Tất cả những thành quả đó là nhờ sự chủ động, tích cực trong việc đẩy mạnh các chương trình marketing, chương trình thi đua nội bộ, tạo điều kiện về cơ chế để các đơn vị kinh doanh có cơ hội tiếp cận gần hơn với khách hàng, chào bán sản phẩm với mức phí vô cùng cạnh tranh và chất lượng dịch vụ được cam kết xử lý theo tiêu chuẩn quốc tế.

- Trong bối cảnh bùng nổ của công nghệ thông tin, việc phát triển dịch vụ bán lẻ phải gắn liền với tăng cường năng lực cung cấp dịch vụ trên cơ sở đổi mới toàn diện và đồng bộ hệ thống ngân hàng, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và mở cửa thị trường tài chính trong nước. Khôi Thanh toán đã cho ra mắt sản phẩm chuyển tiền quốc tế trên ứng dụng Internet Banking, với nhiều cải tiến trong quy trình xử lý giao dịch, để tận dụng tối đa nền tảng công nghệ sẵn có, nâng cao trải nghiệm người dùng – điều vốn rất được quan tâm trong cuộc cách mạng công nghệ 4.0 – và cũng chính là để tạo ra lợi thế cạnh tranh so với các ngân hàng thương mại khác trên thị trường.

Bảng 15: Kết quả hoạt động thanh toán trong giai đoạn 2017 – 2019

Chi tiêu	2017		2018		2019	
	Giá trị	So với 2016	Giá trị	So với 2017	Giá trị	So với 2018
<b>Thanh toán trong nước</b>						
Doanh số thanh toán đi và đến (tỷ Đồng)	2.696.604	4,13%	3.365.462	25%	5.540.982	65%
Số lượng giao dịch (giao dịch)	3.143.737	123,3%	4.296.279	37%	5.621.791	31%
<b>Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại</b>						
Tổng doanh số TTQT (triệu USD)	794,28	2%	863,82	9%	716,04	-17%
Số lượng giao dịch TTQT	8.239	4%	9.942	21%	11.475	15%
Doanh số thanh toán xuất nhập khẩu (triệu USD)	782,85	3%	838,55	7%	692,23	-17%
Số lượng giao dịch thanh toán xuất nhập khẩu	7.427	6%	8.519	15%	9.714	14%

Nguồn: LienVietPostBank

#### 4.1.5. Các Hoạt Động Khác

##### a) Góp Vốn Mua Cổ Phần Của Các Doanh Nghiệp Khác

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt hiện tại đang đầu tư góp vốn vào 04 doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn là hơn 650 tỷ Đồng gồm:

Bảng 16: Danh sách các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn của LienVietPostBank tại 31/12/2019

Tên doanh nghiệp	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ (%)
Công ty Cổ phần Điện Việt Lào	9,6
Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt	5,5
Công ty Cổ phần Phát triển Tín Mẫn (*)	44
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	1,74

Nguồn: LienVietPostBank

Ghi chú (\*): Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đã được chấp thuận góp vốn trên 11% vào Công ty Cổ phần Phát triển Tín Mẫn vì mục tiêu hoạt động của Công ty là các hoạt động từ thiện ở Huyện Tín Mẫn, Tỉnh Hà Giang (Theo Công văn số 2493/TTg-ĐMDN ngày 15/12/2009 của Thủ tướng Chính Phủ).

##### b) Hoạt Động Đầu Tư Kinh Doanh Chứng Khoán Nợ

- Năm 2019, LienVietPostBank được ghi nhận đóng góp tích cực vào sự phát triển của thị trường Trái phiếu Chính phủ (TPCP), thị trường Trái phiếu Doanh nghiệp (TPDN) trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp. Đồng thời, Ngân hàng vẫn luôn là thành viên hoạt động tích cực của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam.
- LienVietPostBank tiếp tục mở rộng danh mục TPCP trong năm 2019 theo hướng đa dạng hóa về kỳ hạn, đảm bảo tính hiệu quả sử dụng nguồn cũng như hỗ trợ thanh khoản cho hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Cụ thể, trong năm 2019, trên cơ sở đánh giá hiệu quả của danh mục đầu tư, Ngân hàng thực hiện mua mới gần 4.000 tỷ VND TPCP, với kỳ hạn trái dài từ 02 năm, 03 năm đến 20 năm. Bên cạnh đó, doanh số giao dịch của hoạt động tự doanh tiếp tục duy trì ở mức cao, đạt gần 6.000 tỷ VND trong năm 2019. Với việc đẩy mạnh thực hiện các giao dịch thứ cấp trên thị trường liên ngân hàng, LienVietPostBank tiếp tục khẳng định được vai trò và vị thế trên thị trường đồng thời củng cố và tăng cường mối quan hệ hợp tác tốt đối với các đối tác trong hệ thống tài chính ngân hàng nói chung.
- Hoạt động Repo của LienVietPostBank trong năm 2019 tiếp tục diễn biến sôi động với tổng doanh số giao dịch Repo đạt gần 17.000 tỷ VND. Hoạt động Repo ngoài mục đích tự doanh còn góp phần hỗ trợ thanh khoản cho hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.
- Năm 2019 chứng kiến sự phát triển sôi động của thị trường trái phiếu doanh nghiệp sau khi Nghị định số 163/2018/NĐ-CP quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp chính thức có

hiệu lực từ ngày 01/02/2019 theo hướng nói lòng về điều kiện phát hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu. Năm bắt được xu thế này, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đã chủ động đẩy mạnh hoạt động đầu tư và phát hành giấy tờ có giá của các Tổ chức tín dụng từ rất sớm và xuyên suốt trong năm 2019 với doanh số và lợi nhuận tăng mạnh mẽ so với năm 2018.

- Hoạt động đầu tư được đa dạng hóa trên cơ sở tận dụng cơ hội của thị trường và xu hướng lãi suất để cơ cấu lại danh mục đầu tư, tối đa hóa lợi nhuận gắn liền với kiểm soát và quản lý rủi ro thanh khoản, lãi suất. Danh mục đầu tư giấy tờ có giá do các Tổ chức tín dụng phát hành của LienVietPostBank được phân bổ tương đối đồng đều và đa dạng về kỳ hạn, lãi suất và chủ thể phát hành. Tổng danh mục Chứng khoán nợ đầu tư do các Tổ chức tín dụng trong nước phát hành (không bao gồm Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh) tại thời điểm cuối năm 2019 chiếm trên 5% Tổng Tài sản của Ngân hàng.
- Đối với hoạt động phát hành giấy tờ có giá, trong năm 2019, LienVietPostBank đã phát hành thành công hơn 14.000 tỷ VND Trái phiếu và Chứng tiền gửi Ngân hàng Bưu điện Liên Việt, nâng tổng số dư giấy tờ có giá phát hành tại thời điểm 31/12/2019 lên hơn 21.000 tỷ VND. Trong đó, nổi bật nhất là giao dịch phát hành thành công 3.100 tỷ VND trái phiếu Ngân hàng Bưu điện Liên Việt kỳ hạn 10 năm được Ngân hàng lần đầu tiên phát hành thành công theo hình thức phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư tổ chức lớn, có kinh nghiệm trong và ngoài nước, khẳng định uy tín và vị thế của Ngân hàng trên thị trường tài chính quốc tế. Nguồn vốn huy động qua hình thức giấy tờ có giá với chi phí rẻ hơn và kỳ hạn dài hơn so với huy động tiền gửi thông thường đã góp phần giảm chi phí đầu vào, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng, đồng thời góp phần tăng quy mô vốn hoạt động của LienVietPostBank, cải thiện cơ cấu huy động vốn của Ngân hàng theo hướng đa dạng hóa về kỳ hạn và đối tượng khách hàng, từ đó nâng cao chất lượng các hệ số bảo đảm an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đặc biệt là tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn theo lộ trình điều chỉnh giảm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Với những thành tựu đã đạt được, có thể nói năm 2019 là một năm thành công đối với hoạt động đầu tư/kinh doanh/phát hành Chứng khoán nợ của LienVietPostBank, tạo đà cho sự tăng trưởng của hoạt động này trong năm 2020.

**Bảng 17: Hoạt động đầu tư kinh doanh chứng khoán giai đoạn 2017 – 2019**

Đơn vị: tỷ Đồng, %

STT	Chỉ tiêu	2017		2018		2019	
		Giá trị	So với 2016	Giá trị	So với 2017	Giá trị	So với 2018
I	<b>Chứng khoán đầu tư</b>	<b>31.864</b>	<b>-4,16%</b>	<b>35.666</b>	<b>11,93%</b>	<b>34.796</b>	<b>-2,44%</b>
1	Chứng khoán đầu	30.896	-4,14%	35.128	13,70%	34.612	-1,47%

STT	Chi tiêu	2017		2018		2019	
		Giá trị	So với 2016	Giá trị	So với 2017	Giá trị	So với 2018
	tư sẵn sàng để bán						
a	Chứng khoán nợ	30.062	-4,94%	34.749	15,59%	34.351	-1,15%
b	Chứng khoán vốn	872	0,00%	431	-50,56%	431	0,00%
c	Dự phòng rủi ro chứng khoán sẵn sàng để bán	-38	-85,77%	-52	37,58%	-170	226,92%
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	968	-4,72%	538	-44,45%	184	-65,80%
a	Mệnh giá trái phiếu đặc biệt	1.716	10,50%	1.175	-31,51%	359	-69,45%
b	Dự phòng trái phiếu đặc biệt	-748	39,29%	-637	-14,78%	-175	-72,53%
<b>II</b>	<b>Thu lãi từ kinh doanh, đầu tư chứng khoán nợ</b>	<b>2.236</b>	<b>-1,28%</b>	<b>2.193</b>	<b>-1,91%</b>	<b>2.225</b>	<b>1,46%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

## 4.2. Các Dự Án Phát Triển Hoạt Động Kinh Doanh Đang Thực Hiện

### 4.2.1. Dự Án LienViet24h

Sản phẩm LienViet24h được LienVietPostBank xác định là sản phẩm chiến lược nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh năm 2020, đưa LienVietPostBank trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam. Theo đó, Ngân hàng đã đưa ra những chiến lược phát triển cụ thể như sau:

- Mở rộng mạng lưới hơn 10.000 điểm kinh doanh chấp nhận thanh toán Ví Việt trên toàn quốc, nâng tổng số điểm chấp nhận thanh toán lên trên 45.000 điểm trên toàn quốc. Kết hợp với hệ thống Chi nhánh, Phòng Giao dịch của LienVietPostBank để mở rộng mạng lưới, tăng cường độ phủ dịch vụ của LienVietPostBank đến với khách hàng.
- Bổ sung, hoàn thiện các tính năng mới, ưu việt nhất của Ví Việt đáp ứng nhu cầu của người sử dụng như thu hộ - chi hộ và huy động, cho vay bán lẻ thông qua Ví Việt... đưa sản phẩm Ví Việt trở thành sản phẩm thương hiệu của LienVietPostBank. Tập trung nghiên cứu để đưa ra những sản phẩm phù hợp với từng phân khúc khách hàng tại các địa bàn khác nhau.

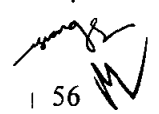


- Phát triển hệ thống quản lý các loại thẻ trên Ví: từ trả trước đến trả sau, từ thẻ tín dụng trong nước đến thẻ tín dụng quốc tế.
- Cung cấp cổng thanh toán dịch vụ hành chính công tại tỉnh Hậu Giang.
- Cung cấp giải pháp thanh toán phục vụ dịch vụ hành chính công cấp độ 4, các cấu phần liên quan của đề án Thành phố thông minh – Chính quyền điện tử tại tỉnh Bắc Ninh.
- Triển khai hợp tác với các tỉnh trong việc thực hiện Nghị quyết 02 của Chính phủ liên quan đến tăng tỷ trọng thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ thiết yếu, ...
- Định hướng: Song song với việc phát triển khách hàng mới, Ví Việt sẽ tập trung nguồn lực vào việc sàng lọc phát triển khách hàng thật, nâng cao chất lượng khách hàng hiện hữu của Ví Việt.
- Phấn đấu hoàn thành kết nối với tất cả các Công ty điện/nước/vệ sinh/truyền hình/... trên toàn quốc và tập khách hàng hiện đang thanh toán bằng tiền mặt của các công ty này; kết nối với các doanh nghiệp giải trí lớn, có tập khách hàng đông đảo, ....
- Phát triển sản phẩm cho vay tiêu dùng cá nhân, áp dụng thử nghiệm với cán bộ nhân viên Ngân hàng trước.
- Triển khai chương trình Loyalty, tích điểm cho khách hàng thân thiết.
- Ví Việt sẽ thực hiện kết nối với hệ thống của Viettel/Vnpay/VNPost/các khách hàng phù hợp làm đại lý để bổ sung các điểm nạp/rút tiền vào/ra Ví khi Chính phủ cho phép nạp/rút tiền vào Ví điện tử mà không cần thông qua tài khoản thanh toán tại ngân hàng

#### 4.2.2. Về Công Nghệ Thông Tin

Tháng 4/2017, LienVietPostBank đã thực hiện nâng cấp hệ thống Core Banking trên toàn hệ thống. Ngay từ những ngày đầu thành lập, Ngân hàng đã đặc biệt chú trọng việc xây dựng hệ thống công nghệ lõi ngân hàng (CoreBanking) tiên tiến Iflex 7.2 theo tiêu chuẩn quốc tế tại thời điểm 2008. Qua 9 năm, Corebanking của LienVietPostBank đã cơ bản đáp ứng được các yêu cầu về phát triển mạng lưới, kinh doanh, quản trị điều hành ngân hàng hướng đến chuẩn mực quốc tế và kết nối thông suốt với hệ thống Core của Tiết kiệm Bưu điện.

Nhằm hiện thực hóa mục tiêu trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam của LienVietPostBank, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ và mang đến cho khách hàng nhiều tiện ích hơn, Ngân hàng đã không ngừng tìm kiếm các đối tác chiến lược nhằm hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin của mình. Cụ thể, từ đầu năm 2016, LienVietPostBank đã phối hợp với đối tác Oracle - hãng phần mềm hàng đầu thế giới về các giải pháp phần mềm tài chính và Công ty HiPT triển khai xây dựng phương án chuyển đổi hệ thống CoreBanking mới, tiên tiến, hiện đại là CoreBanking Flexcube phiên bản mới nhất 12.1 của Oracle thay thế và hợp nhất cho 2 hệ thống Core Flexcube 7.2 và Core Tiết kiệm Bưu điện. Qua đó, Ngân hàng đã triển khai các dịch vụ ngân hàng điện tử, dịch vụ thẻ phi vật lý Ví Việt để thanh toán trực tuyến tiện ích cho khách hàng chỉ bằng điện thoại Smart phone/máy tính bảng/máy tính cá nhân có kết nối Internet, phát triển sản phẩm thẻ như thẻ hưu trí, thẻ trả trước phi vật lý MasterCard. Đồng thời, LienVietPostBank cũng đưa vào sử dụng phần mềm hệ thống kế toán tài chính tập trung Oracle ERP, bao gồm các phân hệ

  
1 56

công nợ phải thu, công nợ phải trả, sổ cái, báo cáo tài chính, tài sản cố định, mua sắm tập trung, quản lý ấn chỉ, hàng tồn kho và tích hợp với CoreBanking; ứng dụng phần mềm Oracle HCM về quản lý nhân sự, đánh giá hiệu quả công việc (KPI). Các giải pháp tài chính do đối tác SSG trực tiếp triển khai và hỗ trợ vận hành đã góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành theo chuẩn mực quốc tế.

Năm 2018, LienVietPostBank đã triển khai thành công Kho dữ liệu tập trung Datawarehouse/BI và hệ thống PIM (hệ thống quản lý internet tập trung) giúp Ngân hàng linh hoạt trong việc khai thác báo cáo, hỗ trợ tốt hơn các hoạt động kinh doanh và quản trị.

Năm 2019, về phần nghiệp vụ Ngân hàng đã đưa hệ thống FTP vào vận hành sử dụng, hệ thống Báo cáo theo Thông tư 41, Đã hoàn thành khảo sát, phân tích nghiệp vụ đối với dự án AML, LOS, Hệ thống Hóa đơn điện tử E-Invoice. Về phần hệ thống CNTT thực hiện dự án đánh giá an toàn hệ thống CNTT (Pentest), triển khai thành công dự án Giải pháp quản lý và phân tích sự kiện an toàn thông tin, thực hiện khảo sát và triển khai dự án nâng cấp hệ thống ServicesDeskPlus,

Trong năm 2020 và giai đoạn tiếp theo, tiếp tục hoàn thiện và đưa vào Golive các hệ thống trọng yếu của Ngân hàng như dự án: ALM, Hóa đơn điện tử E-Invoice, LOS hoàn thành UAT, thực hiện xong lần 1 dự án đánh giá an toàn hệ thống CNTT (Pentest), đưa vào sử dụng hệ thống ServicesDeskPlus mới. Triển khai dự án giám sát người dùng và thiết bị truy cập mạng (NAC), Giải pháp rò quét lỗ hổng, quản lý điểm yếu CNTT (Rapids).

#### 4.3. Thị Trường Hoạt Động

Sau chặng đường 10 năm, LienVietPostBank đã trở thành một trong số ngân hàng TMCP có mạng lưới lớn nhất tại Việt Nam. Mạng lưới hoạt động của LienVietPostBank đang được mở rộng về cả quy mô và vùng địa lý. Đến thời điểm 31/12/2019, ngoài Trụ sở chính tại Hà Nội, Ngân hàng có 03 Văn phòng đại diện, 76 Chi nhánh, 462 Phòng Giao dịch, 685 Phòng Giao dịch Bưu điện trên cả nước. Số lượng nhân viên là 9.184 người.

Với mong muốn cung cấp sản phẩm dịch vụ ngân hàng chất lượng tới tất cả người dân kể cả vùng sâu vùng xa, công tác phát triển mạng lưới tại LienVietPostBank luôn được chú trọng hàng đầu. Ngày 31/12/2015, NHNN ban hành Thông tư số 43/2015/TT-NHNN về tổ chức và hoạt động của Phòng Giao dịch Bưu điện trực thuộc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, tạo hành lang pháp lý để LienVietPostBank là ngân hàng duy nhất được phép mở Phòng Giao dịch Ngân hàng đến tất cả các đơn vị hành chính cấp huyện trên cả nước. Dự kiến trong vòng 2 năm tới, LienVietPostBank sẽ có Phòng Giao dịch tại tất cả các quận, huyện trên toàn quốc, đưa sản phẩm dịch vụ ngân hàng chất lượng đến với mọi người dân trên mọi miền Tổ quốc.

#### 5. Báo Cáo Kết Quả Kinh Doanh

##### 5.1 Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Trong 3 Năm Liên Kế Trước Năm Phát Hành

**Bảng 18: Kết quả hoạt động kinh doanh chính 3 năm gần nhất**

*Đơn vị: tỷ Đồng*

Chỉ Tiêu	2017	2018	2019
----------	------	------	------

	Giá trị	±% so với 2016	Giá trị	±% so với 2017	Giá trị	±% so với 2018
Tổng giá trị tài sản	163,434	15.20	175,095	7.13	202.058	15.40
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	11,510	29.21	13,856	20.38	16.260	17,35
Dự phòng rủi ro	522	6.10	618	18.39	436	-29,45
Thuế và các khoản phải nộp	146	12.31	101	-30.82	149	47,52
Lợi nhuận trước thuế	1,768	31.16	1,213	-31.39	2.039	68,10
Lợi nhuận sau thuế	1,368	28.69	960	-29.82	1.600	66,67
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/cổ phiếu)	1,764	11.50	1,287	-27.04	1.588	23,39

Nguồn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

Lợi nhuận trước thuế của LienVietPostBank trong năm 2019 đạt 2.039 tỷ Đồng, vượt mức 1.900 tỷ Đồng kế hoạch năm 2019 đặt ra. Đóng góp tích cực vào thu nhập và lợi nhuận của LienVietPostBank năm 2019 là các khoản thu từ dịch vụ đã có bước tăng trưởng ấn tượng, bên cạnh đó là chi phí dự phòng rủi ro cũng giảm đáng kể.

## 5.2 Các Chỉ Tiêu Khác

### 5.2.1 Cơ Cấu Lãi Thuần

Cơ cấu lãi thuần của LienVietPostBank năm 2019 bao gồm 3 cấu phần chính: Thu nhập lãi thuần, Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ và Lãi thuần từ hoạt động ngoại hối. Trong đó, Thu nhập lãi thuần (thu nhập ròng từ hoạt động tín dụng và các khoản thu nhập có tính chất lãi: thu nhập lãi tiền gửi, thu lãi từ đầu tư chứng khoán nợ) vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt 93,15%. Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ (thu nhập ròng từ các hoạt động nghiệp vụ như: nghiệp vụ thanh toán và ngân quỹ; nghiệp vụ ủy thác và tư vấn, đại lý bảo hiểm...) chiếm tỷ trọng 6,05% tăng trưởng 2,92% so với năm 2018. Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối chiếm tỷ trọng 0,98% tăng trưởng 0,84% so với năm 2018

Bảng 19: Cơ cấu lãi thuần của LienVietPostBank trong giai đoạn 2017 – 2019

Chỉ tiêu	2017	2018	2019
Thu nhập lãi thuần	102,43%	102,79%	93,20%
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	1,27%	3,13%	6,05%
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	0,11%	0,14%	0,98%
Lãi thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán kinh doanh, chứng khoán đầu tư, mua bán đầu tư dài hạn khác	7,53%	-0,10%	-0,82%
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	0,00%	0,00%	0,00%
Lãi/Lỗ thuần từ hoạt động khác	-11,34%	-5,97%	0,58%

Chi tiêu	2017	2018	2019
<b>Tổng thu nhập thuần từ các hoạt động kinh doanh</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

### 5.2.2 Cơ Cấu Chi Phí Trong Thu Nhập Tương Ứng

Trong giai đoạn 2017 - 2019, các tỷ trọng chi phí trong thu nhập tương ứng có xu hướng tăng ngoài Tỷ trọng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng. Việc các tỷ trọng chi phí khác tại thời điểm năm 2019 đều tăng so với năm 2018 do Ngân hàng phát triển hệ thống mạng lưới mới theo cấp phép của NHNN làm tăng chi phí đầu tư xây dựng cơ bản, hạ tầng công nghệ và đặc biệt là chi phí nhân sự, quản lý, phân bổ CCDC, khấu hao tài sản, phân bổ chi phí cải tạo sửa chữa trụ sở ban đầu.

**Bảng 20: Cơ cấu chi phí trong thu nhập tương ứng của LienVietPostBank trong giai đoạn 2017 - 2019**

Đơn vị: tỷ Đồng

TT	Chi tiêu	2017	2018	2019	So với 2018
1	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	6.283	8.841	10.199	<b>15,36%</b>
	Tỷ trọng trong Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	54,59%	63,81%	62,72%	
2	Chi phí hoạt động dịch vụ	125	178	199	<b>11,80%</b>
	Tỷ trọng trong thu nhập hoạt động dịch vụ	65,87%	53,78%	33,61%	
3	Chi phí hoạt động (chi phí tiền lương, khấu hao và khấu trừ, chi phí hoạt động khác)	2.813	3.048	4.032	<b>32,28%</b>
	Tỷ trọng trong thu nhập hoạt động	55,13%	62,47%	61,96%	
4	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	522	618	436	<b>-29,45%</b>
	Tỷ trọng trong Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	22,78%	33,77%	17,62%	

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

### 5.2.3 Cơ Cấu Chi Phí Hoạt Động

Trong cơ cấu chi phí hoạt động của LienVietPostBank, chi phí nhân viên luôn có tỷ trọng cao nhất, chiếm 46,25% chi phí hoạt động trong năm 2019, 53,16% chi phí hoạt động trong năm 2018 và 53,54% chi phí hoạt động trong năm 2017; chi phí về tài sản có tỷ trọng cao thứ hai trong tổng chi

phí hoạt động, lần lượt là 20,09% năm 2017, 21,74% năm 2018 và 18,00% năm 2019; chi cho hoạt động quản lý công vụ có tỷ trọng cao thứ 3 trong tổng chi phí hoạt động, lần lượt là 21,10% năm 2017, 16,01% năm 2018 và 28,37% năm 2019..

**Bảng 21: Cơ cấu chi phí hoạt động của LienVietPostBank trong giai đoạn 2017 - 2019**

Đơn vị: tỷ Đồng

Chỉ tiêu	2017		2018		2019	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Chi nộp thuế và các khoản phí, lệ phí	75	2,68	93	3,05	95	2,36
Chi phí nhân viên	1.506	53,54	1.620	53,16	1.865	46,25
Chi về tài sản	565	20,09	663	21,74	726	18,00
Chi cho hoạt động quản lý công vụ	594	21,10	488	16,01	1.144	28,37
Chi phí bảo hiểm tiền gửi của khách hàng	68	2,41	110	3,60	126	3,13
Chi phí hoạt động khác	5	0,18	5	0,16	6	0,15
<b>Tổng chi phí hoạt động</b>	<b>2.813</b>	<b>100</b>	<b>3.048</b>	<b>100</b>	<b>4.032</b>	<b>100,00</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019 của LienVietPostBank

## 6. Tình hình tài chính

### 6.1 Các Chỉ Tiêu Tài Chính Cơ Bản Trong 3 Năm 2017-2019

**Bảng 22: Chi tiết chỉ tiêu tài chính trong giai đoạn 2017 - 2019**

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	2017	2018	2019
<b>Vốn tự có</b>		<b>11.846</b>	<b>12.134</b>	<b>12.145</b>
- Vốn điều lệ	Tỷ Đồng	6.460	7.500	8.881
<b>Chất lượng tài sản</b>				
- Tỷ lệ nợ xấu	%	1,04	1,41	1,44
- (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các TCTD khác)/Tổng tài sản	%	63,97	69,61	70,91
- Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng	%	89,30	91,94	96,17
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>				
- Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	19,96	12,39	17,90

- Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập	%	1,27	3,04	6,05
- Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	%	3,67	12,22	19,30
<b>Khả năng thanh khoản</b>				
- Khả năng thanh toán ngay (Tỷ lệ dự trữ thanh khoản)	%	20,36	12,51	13,29
- Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn	%	45,28	41,02	32,66
<b>Theo quy định tại Nghị định 163</b>				
- Vốn chủ sở hữu	Tỷ Đồng	9.383	10.201	12.579
- Hệ số nợ/vốn chủ hữu	Lần	16,42	16,16	15,06
- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	1.368	960	1.600
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	%	15,45	9,80	14,05
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR)	%	10,28	10,85	8,35

Nguồn: LienVietPostBank

## 6.2 Tình Hình Thanh Toán Các Khoản Nợ Đến Hạn:

LienVietPostBank thực hiện tốt trong việc thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ đến hạn trong ba (03) năm liền kề trước năm chào bán Trái phiếu và không có nợ phải trả quá hạn tính tới thời điểm ban hành Bản Công Bố Thông Tin này.

## 6.3 Tình Hình Nộp Ngân Sách Nhà Nước:

Ngân hàng thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các loại phí theo quy định của Nhà nước.

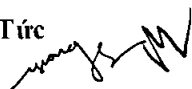
**Bảng 23: Số dư thuế phải nộp đến thời điểm 31/12/2019**

Đơn vị: tỷ Đồng

Loại thuế	Số dư tại 31/12/2018	Phát sinh trong năm		Số dư tại 31/12/2019
		Số phải nộp	Số đã nộp	
Thuế GTGT	3	44	38	10
Thuế TNDN	77	439	402	113
Thuế khác	21	138	133	26
<b>Tổng</b>	<b>101</b>	<b>621</b>	<b>573</b>	<b>149</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của LienVietPostBank

## 7. Chính Sách Chia Lợi Nhuận Và Cổ Tức



Việc chi trả cổ tức của LienVietPostBank được quy định tại Điều lệ của LienVietPostBank, cụ thể dựa trên các yếu tố sau:

- Kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng;
- Kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng trong thời gian tới;
- Quyết định của ĐHĐCĐ thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức.

**Bảng 24: Tình hình chi trả cổ tức của LienVietPostBank giai đoạn 2015 - 2019**

Năm	Tỷ lệ trả cổ tức/ mệnh giá cổ phần	Ghi chú
2015	4,5%	Bằng tiền mặt
2016	10%	4% bằng tiền mặt và 6% bằng cổ phiếu
2017	15%	10% bằng tiền mặt và 5% bằng cổ phiếu
2018	10%	9,278% bằng cổ phiếu và 0,713% bằng cổ phiếu thưởng
2019	10%	10% bằng cổ phiếu

*Nguồn: LienVietPostBank*

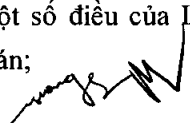
#### **8. Các Thông Tin, Các Tranh Chấp Liên Quan Tới Công Ty Có Thể Ảnh Hưởng Đến Giá Trái Phiếu Chào Bán (Nếu Có)**

Không có

#### **IV. THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

##### **A. Căn Cứ Pháp Lý Của Đợt Phát Hành**

- Luật Các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 16/06/2010;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 20/11/2017;
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ Quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp (“**Nghị định số 163**”);
- Nghị định số 81/2020/NĐ-CP ngày 09/07/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính Phủ Quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp (“**Nghị định số 81**”);
- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 16/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội ban hành ngày 29/06/2006 và Luật Sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

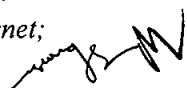


- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 của NHNN Quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“**Thông tư số 34**”);
- Thông tư số 33/2019/TT-NHNN Sửa đổi Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 của NHNN Quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“**Thông tư số 33**”);
- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của NHNN Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“**Thông tư số 22**”);
- Thông tư số 08/2020/TT-NHNN ngày 14/08/2020 của NHNN Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22;
- Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của NHNN Quy định tỷ lệ an toàn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Các văn bản pháp luật có liên quan;
- Nghị quyết số 996/2020/NQ-HĐQT ngày 04/12/2020 của Hội đồng Quản trị LienVietPostBank phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu dài hạn Ngân hàng Bưu điện Liên Việt năm 2020 (“**Nghị quyết số 996**”).

## B. Việc Đáp Ứng Các Điều Kiện Phát Hành Trái Phiếu Của Tổ Chức Phát Hành

Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 163 và các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan:

- Tổ Chức Phát Hành là ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam;
- Thời gian hoạt động của LienVietPostBank: LienVietPostBank được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 91/GP-NHNN do Thống đốc NHNN Việt Nam cấp ngày 28/03/2008. Thời gian hoạt động theo Giấy phép số 91/GP-NHNN là 99 năm kể từ ngày cấp Giấy phép;
- Báo cáo tài chính năm trước liền kề năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức đủ điều kiện theo quy định: Báo cáo tài chính năm 2019 của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG;
- Hợp Đồng Cung Cấp Dịch Vụ Tư Vấn, Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu ký kết giữa Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội;
- Số lượng nhà đầu tư đăng ký mua Trái Phiếu của đợt phát hành: Trái Phiếu được phát hành cho dưới một trăm (100) nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng một (01) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành và không sử dụng phương tiện thông tin đại chúng hoặc Internet;





- Phương án phát hành Trái Phiếu đã được phê duyệt tại *Nghị quyết số 996/2020/NQ-HĐQT ngày 04/12/2020 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Bưu điện Liên Việt*;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm trước liền kề năm phát hành: *chi tiết tại Mục III.5.1 Phần 2 Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Trong 3 Năm Liền Kề Trước Phát Hành*;
- Tình hình thanh toán các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong ba (03) năm liền kề trước đợt phát hành Trái Phiếu: *LienVietPostBank luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc, lãi của các trái phiếu Ngân hàng đã phát hành và đáo hạn trong ba (03) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu*;
- Việc đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành: *LienVietPostBank đáp ứng đủ các điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật và NHNN*.

### C. Mục Đích Phát Hành

Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, bổ sung nguồn vốn huy động dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu cấp tín dụng trung dài hạn của Ngân hàng.

### D. Tổng Giá Trị Trái Phiếu Phát Hành

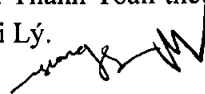
Tổng giá trị mệnh giá Trái Phiếu phát hành: tối đa **1.500.000.000.000 VND** (bằng chữ: *Một nghìn năm trăm tỷ Đồng*).

### E. Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu

*Sau đây là Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu với một số nội dung cơ bản sẽ được ghi nhận trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu*

Việc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt ("**Tổ Chức Phát Hành**") phát hành trái phiếu bằng tiền Đồng, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm, kỳ hạn 05 năm, đáo hạn năm 2025, với tổng mệnh giá tối đa **1.500.000.000.000 VND** (Bằng chữ: *Một nghìn năm trăm tỷ Đồng*) xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành ("**Trái Phiếu**") đã được thông qua hợp lệ bởi Nghị Quyết số số 996/2020/NQ-HĐQT ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt phù hợp với Điều Lệ. Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội ("**SHS**") đã ký kết Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán số 01/2020/HĐDLLKTT/LPB-SHS ngày 10 tháng 12 năm 2020, như có thể được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại từng thời điểm ("**Hợp Đồng Đại Lý**"), theo đó SHS được chỉ định làm đại lý lưu ký, đại lý thanh toán liên quan đến các Trái Phiếu (SHS hoặc một Tổ Chức khác được chỉ định tại từng thời điểm làm đại lý lưu ký, đại lý thanh toán mới hoặc thay thế liên quan đến các Trái Phiếu theo quy định tại Điều kiện 8 của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu, sau đây được gọi là "**Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán**").

Ngay khi mua hoặc bằng cách khác nhận quyền sở hữu các Trái Phiếu, Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận và đồng ý không hủy ngang đối với các trách nhiệm, quyền, thẩm quyền và quyền quyết định được ủy quyền cụ thể cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán theo hoặc liên quan đến Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Lý.



Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ có các quyền và lợi ích được quy định cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo, và cũng chịu sự ràng buộc của các quy định được áp dụng đối với các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong Hợp Đồng Đại Lý. Bản sao của Hợp Đồng Đại Lý sẽ được chuẩn bị sẵn để kiểm tra trong giờ làm việc thông thường tại văn phòng được chỉ định của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán tại số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam, hoặc trong trường hợp một Tổ Chức khác được Tổ Chức Phát Hành chỉ định tại từng thời điểm làm đại lý lưu ký và thanh toán mới hoặc thay thế liên quan đến các Trái Phiếu, tại địa chỉ được thông báo bởi Tổ Chức đó. Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu xem như đã được thông báo về, và theo đó đồng ý với nội dung của Hợp Đồng Đại Lý.

#### **Các Định Nghĩa:**

Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ có nghĩa như được quy định trong các Điều Khoản tương ứng của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này. Ngoài ra, khi được sử dụng trong Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này, các thuật ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

“**Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể**” có nghĩa, liên quan đến Tổ Chức Phát Hành, là việc xảy ra bất kỳ sự kiện sẽ gây ra ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, điều kiện tài chính, hoặc triển vọng của Tổ Chức Phát Hành, hoặc khả năng của Tổ Chức Phát Hành trong việc thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này.

“**Bản Công Bố Thông Tin**” có nghĩa là bản công bố thông tin liên quan đến phát hành Trái Phiếu (mã Trái Phiếu LPB5Y202501) được Tổ Chức Phát Hành lập và phát hành vào Ngày Phát Hành.

“**(Các) Bên Mua Trái Phiếu**” có nghĩa là (các) bên mua ký kết Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu với Tổ Chức Phát Hành để đặt mua Trái Phiếu.

“**Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa là người nắm giữ Trái Phiếu đã được đăng ký vào Sổ Đăng Ký do Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán lập và lưu giữ.

“**Cơ Quan Nhà Nước**” bao gồm quốc hội, chủ tịch nước, chính phủ hoặc các tổ chức hoặc cơ quan thuộc Chính phủ Việt Nam, cơ quan chịu sự quản lý một phần của Chính phủ, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, chính quyền địa phương và tất cả các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền trực thuộc các cơ quan trên (kể cả bất kỳ Cơ Quan Nhà Nước nào có thẩm quyền về Thuế và các vấn đề liên quan đến Thuế).

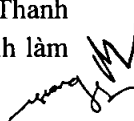
“**Chấp Thuận**” bao gồm bất kỳ chấp thuận, cấp phép, đăng ký, nộp hồ sơ, đệ trình, đồng ý, công chứng, chứng nhận, cho phép, giấy phép, phê duyệt, phê chuẩn hoặc miễn trừ từ, bởi hoặc với Cơ Quan Nhà Nước.

“**Công Ty Con**” của Tổ Chức Phát Hành có nghĩa quy định tại Điều 4.30 của Luật Các Tổ chức tín dụng được Quốc Hội Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 06 năm 2010 và trong trường hợp điều này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì sẽ theo quy định của điều được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

“**Điều Lệ**” có nghĩa là điều lệ của Tổ Chức Phát Hành tại từng thời điểm.

“**Đồng**” hoặc “**VND**” có nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Việt Nam.

“**Hợp Đồng Đại Lý**” có nghĩa là Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán số 01/2020/HĐĐLLKTT/LPB-SHS được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán vào ngày 10 tháng 12 năm 2020, theo đó Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán được chỉ định làm



đại lý lưu ký và đại lý thanh toán đối với các Trái Phiếu, như có thể được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại từng thời điểm.

“**Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu**” có nghĩa là mỗi hợp đồng mua bán Trái Phiếu mà thông qua đó một Bên Mua Trái Phiếu đã đặt mua Trái Phiếu với Tổ Chức Phát Hành.

“**Khoản Gốc**” có nghĩa như quy định tại Điều Kiện 2.2.

“**Khoản Lãi Định Kỳ**” có nghĩa là Lãi phải thanh toán tính trên các Trái Phiếu theo mức Lãi Suất vào các Ngày Thanh Toán Lãi.

“**Khoản Nợ**” nghĩa là bất kỳ khoản tiền nợ liên quan tới:

- (i) các khoản tiền vay;
- (ii) bất kỳ giấy nợ, trái phiếu, hối phiếu nhận nợ, hoặc các chứng khoán nợ khác;
- (iii) bất kỳ chấp nhận thanh toán nào;
- (iv) các khoản phải thu được bán hoặc chiết khấu liên quan đến nghiệp vụ bao thanh toán (ngoại trừ các khoản phải thu miễn truy đòi);
- (v) chi phí mua tài sản (trong trường hợp chi phí đó được thanh toán trước hoặc sau thời điểm bên có nghĩa vụ thanh toán tiếp nhận hoặc chiếm hữu tài sản đó) được tài trợ thông qua việc cho vay vốn hay cho trả chậm để mua tài sản đó;
- (vi) bất kỳ hợp đồng thuê nào được ký kết chủ yếu theo cách thức nhằm huy động vốn hoặc cấp vốn để mua tài sản cho thuê đó;
- (vii) bất kỳ giao dịch hoán đổi tiền tệ, hoán đổi lãi suất nào, theo mức trần hoặc sàn hoặc bất kỳ giao dịch phái sinh nào khác được ký kết nhằm mục đích bảo vệ không bị ảnh hưởng hoặc được hưởng lợi từ biến động lãi suất hoặc giá (và, ngoại trừ trường hợp không thanh toán một khoản tiền, thì sẽ áp dụng giá thị trường tại thời điểm của giao dịch phái sinh để tính khoản tiền đó);
- (viii) bất kỳ khoản tiền nào được huy động theo bất kỳ giao dịch nào khác có tính chất thương mại là vay tiền hay huy động vốn; bất kỳ nghĩa vụ bồi hoàn đối ứng đối với một bảo lãnh, bồi hoàn, trái phiếu, thư tín dụng chứng từ hoặc bất kỳ công cụ nào khác do một ngân hàng hoặc một định chế tài chính cấp; hoặc bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn hoặc các biện pháp bảo đảm tương tự nào để nhận nợ tài chính đối với bất kỳ người nào theo bất kỳ mục nào được nêu tại các đoạn ở trên.

“**Kỳ Hạn Trái Phiếu**” có nghĩa là kỳ hạn bắt đầu từ Ngày Phát Hành và kết thúc vào Ngày Đáo Hạn.

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là kỳ hạn một (01) năm theo đó Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán Lãi trên Khoản Gốc cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Kỳ Tính Lãi đầu tiên sẽ bắt đầu vào Ngày Phát Hành và kết thúc vào, nhưng không bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên. Kỳ Tính Lãi tiếp theo sẽ bắt đầu vào Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi liền trước và kết thúc vào nhưng không bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi đó hoặc Ngày Đáo Hạn.

“**Lãi**” có nghĩa như quy định tại Điều Kiện 5.

“**Lãi Suất**” có nghĩa như quy định tại Điều Kiện 5.

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào không phải là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày

nghi lễ kể cả nghi bù mà vào ngày đó các ngân hàng mở cửa hoạt động kinh doanh bình thường theo quy định của pháp luật Việt Nam.

“**Ngày Phát Hành**” có nghĩa là ngày 15 tháng 12 năm 2020.

“**Ngày Đáo Hạn**” có nghĩa là ngày 15 tháng 12 năm 2025.

“**Ngày Đến Hạn Khác**” có nghĩa là (i) ngày mua lại trước hạn (nếu có) hoặc (ii) ngày mà các Trái Phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn theo Tuyên Bố Trái Phiếu Đến Hạn.

“**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là ngày 15 tháng 12 hàng năm trong suốt Kỳ Hạn Trái Phiếu, với điều kiện là (i) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên sẽ là ngày 15 tháng 12 năm 2021 và (ii) Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng sẽ là (a) Ngày Đáo Hạn hoặc (b) Ngày Đến Hạn Khác.

“**Nghị Quyết Đa Số Quá Bán**” có nghĩa là nghị quyết hoặc quyết định bằng văn bản được thông qua bởi một hoặc nhiều Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tham gia Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan và nắm giữ ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) của toàn bộ Khoản Gốc chưa thanh toán tại thời điểm đó (nhưng không bao gồm Khoản Gốc của bất kỳ Trái Phiếu nào do các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành nắm giữ tại thời điểm đó), và nghị quyết hoặc quyết định này có thể bao gồm một (01) hoặc nhiều bản theo cùng mẫu, trong đó mỗi bản được ký bởi hoặc nhân danh một hoặc nhiều Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

“**Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối**” có nghĩa là nghị quyết hoặc quyết định bằng văn bản được ký bởi hoặc nhân danh một hoặc nhiều Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tham gia Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan và nắm giữ ít nhất bảy mươi phần trăm (70%) của toàn bộ Khoản Gốc chưa thanh toán tại thời điểm đó (nhưng không bao gồm Khoản Gốc của bất kỳ Trái Phiếu nào do các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành nắm giữ tại thời điểm đó) và nghị quyết hoặc quyết định này có thể bao gồm một (01) hoặc nhiều bản theo cùng mẫu, trong đó mỗi bản được ký bởi hoặc nhân danh một hoặc nhiều Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

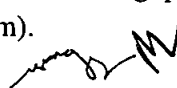
“**Tài Khoản Đăng Ký**” có nghĩa, liên quan đến mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, là tài khoản ngân hàng của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký vì mục đích quy định tại Điều Kiện 6.2.

“**Thông Báo Vi Phạm**” là thông báo được gửi bởi Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán, ngay lập tức nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn một (01) Ngày Làm Việc sau khi nhận được Tuyên Bố Trái Phiếu Đến Hạn từ Chủ Sở Hữu Trái Phiếu như được định nghĩa tại Điều Kiện 10.2 của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu, tính Khoản Nợ phải trả mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp đó, và thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về kết quả tính toán đó.

“**Thuế**” có nghĩa là bất kỳ loại thuế nào được ấn định bởi bất kỳ Cơ Quan Nhà Nước có thẩm quyền nào.

“**Tổ Chức/Cá Nhân**” có nghĩa là bất kỳ thể nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, hợp danh, ủy thác, liên doanh, hiệp hội, tập đoàn hoặc bất kỳ pháp nhân và bất kỳ Cơ Quan Nhà Nước nào.

“**Tổ Chức Tín Dụng**” có nghĩa là tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài như được quy định tại Luật Các Tổ chức tín dụng được Quốc hội Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 06 năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tùy từng thời điểm).



“**Tuyên Bố Trái Phiếu Đến Hạn**” có nghĩa là một thông báo bằng văn bản do một hoặc các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán để tuyên bố Khoản Gốc và lãi cộng dồn và chưa thanh toán của Trái Phiếu đến hạn và phải thanh toán khi có Sự Kiện Vi Phạm như được quy định tại Điều Khoản 10.1 của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu.

“**VAS**” có nghĩa là các nguyên tắc và chuẩn mực kế toán Việt Nam được ban hành bởi Bộ Tài chính Việt Nam hoặc bất kỳ Cơ Quan Nhà Nước nào khác tại từng thời điểm và áp dụng cho các công ty hoạt động tại Việt Nam.

“**Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật**” có nghĩa là bất kỳ văn bản nào được liệt kê tại Điều 4 của Luật Ban hành Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được Quốc hội Việt Nam thông qua ngày 22 tháng 06 năm 2015, và trong trường hợp các điều này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì sẽ bao gồm bất kỳ văn bản nào sau đó được định nghĩa là văn bản quy phạm pháp luật theo các điều được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

“**Văn Kiện Giao Dịch**” có nghĩa bao gồm Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu; Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu; Hợp Đồng Đại Lý và bất kỳ thỏa thuận nào khác mà Tổ Chức Phát Hành và Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý bằng văn bản là một Văn Kiện Giao Dịch vì các mục đích của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này.

“**Việt Nam**” có nghĩa là nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

## 1. Tính Chất

Các Trái Phiếu và các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành đối với các Trái Phiếu theo các điều khoản và điều kiện này (“**Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu**”) sẽ tạo thành các nghĩa vụ trực tiếp, không phải là nợ thứ cấp, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành. Quyền yêu cầu thanh toán đối với các Trái Phiếu phát hành cùng đợt là ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào, và ngang bằng với mọi khoản nợ khác không được bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam).

## 2. Loại Hình, Hình Thức, Mệnh Giá, Kỳ Hạn, Quyền Sở Hữu

### 2.1 Loại Hình, Hình Thức, Mệnh Giá Và Kỳ Hạn

- (a) Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm, được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam (“**VND**” hoặc “**Đồng**”) có tổng mệnh giá tối đa **1.500.000.000.000 VND (Một nghìn năm trăm tỷ Đồng)** đáo hạn năm 2025, không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành, được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ có phát hành chứng chỉ, có mệnh giá mỗi Trái Phiếu là 1.000.000.000 VND (một tỷ Đồng).
- (b) Giấy chứng nhận sở hữu Trái Phiếu (“**Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu**” hoặc “**Giấy Chứng Nhận Sở Hữu**”) sẽ được Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán, nhân danh Tổ Chức Phát Hành, cấp cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ghi nhận quyền sở hữu được đăng ký của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó đối với các Trái Phiếu theo mẫu được quy định tại Hợp Đồng Đại Lý. Mỗi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu có liên quan sẽ được đánh số thứ tự xác định và số này sẽ được ghi trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu đó.

- (c) Kỳ hạn (“**Kỳ Hạn Trái Phiếu**”) của mỗi Trái Phiếu sẽ bắt đầu từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 (**Ngày Phát Hành**) và kết thúc vào ngày 15 tháng 12 năm 2025 (“**Ngày Đáo Hạn**”).

## 2.2 Quyền Sở Hữu Và Sổ Đăng Ký

- (a) Theo thỏa thuận tại Hợp Đồng Đại Lý, Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán sẽ, tại mọi thời điểm, lập và lưu giữ sổ đăng ký (“**Sổ Đăng Ký**”) trong đó ghi nhận giá trị tổng mệnh giá các Trái Phiếu chưa thanh toán (“**Khoản Gốc**”), Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, số lượng và mệnh giá Trái Phiếu mà mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ và mọi giao dịch chuyển quyền sở hữu và thay đổi quyền sở hữu sau Ngày Phát Hành đối với các Trái Phiếu, tên, địa chỉ, tài khoản ngân hàng của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.
- (b) Việc chuyển quyền sở hữu các Trái Phiếu sẽ chỉ được thực hiện thông qua việc đăng ký vào Sổ Đăng Ký theo quy định tại Điều Khoản 4 dưới đây. Người nắm giữ Trái Phiếu sẽ được xem là chủ sở hữu có toàn quyền cho mọi mục đích liên quan đến các Trái Phiếu và sẽ có quyền nhận bất kỳ khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và có quyền hưởng các quyền khác (nếu có) liên quan đến các Trái Phiếu đó. Trong Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này, “**Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**” và “**người nắm giữ**”, liên quan đến mỗi Trái Phiếu, có nghĩa là Tổ Chức/Cá Nhân có tên được đăng ký trong Sổ Đăng Ký là Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó.

## 2.3 Từ Bỏ Quyền Bù Trừ Nghĩa vụ

Trong thời hạn lưu hành của Trái Phiếu, Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không có quyền sử dụng Trái Phiếu để bù trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành trừ khi Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có quyết nghị khác cũng như phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam.

## 3. Phương Thức Phát Hành Trái Phiếu Và Các Tổ Chức Có Liên Quan

### 3.1 Phương Thức Phát Hành Trái Phiếu

Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức phát hành riêng lẻ thông qua phương thức đại lý phát hành.

### 3.2 Các Tổ Chức Tham Gia Đợt Phát Hành

#### Tổ Chức Tư Vấn, Đại Lý Phát Hành:

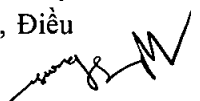
Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 38 181 888 Fax: (84-24) 38 181 688

#### Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội vào Ngày Phát Hành hoặc một Tổ Chức khác được chỉ định tại từng thời điểm làm đại lý lưu ký và đại lý thanh toán mới hoặc thay thế liên quan đến các Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 8 của Các Điều Khoản, Điều



Khoản Trái Phiếu này.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 38 181 888 Fax: (84-24) 38 181 688

#### 4. Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, Cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu

##### 4.1 Chuyển Quyền Sở Hữu

- (a) Phụ thuộc vào Điều Kiện 4.1(c) dưới đây và quy định của Hợp Đồng Đại Lý, Trái Phiếu có thể được chuyển quyền sở hữu cho bên nhận chuyển quyền sở hữu ("**Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu**") bằng cách gửi đến địa chỉ được quy định của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán (i) bản gốc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu được cấp cho Trái Phiếu mà Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đang nắm giữ và dự định chuyển quyền sở hữu ("**Bên Chuyển Quyền Sở Hữu**"), (ii) ba (03) bản gốc thỏa thuận chuyển quyền sở hữu theo mẫu quy định trong Hợp Đồng Đại Lý ("**Thỏa Thuận Chuyển Quyền Sở Hữu**") được điền đầy đủ thông tin và được ký hợp lệ bởi Bên Chuyển Quyền Sở Hữu và Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu và (iii) các hồ sơ pháp lý liên quan theo quy định chuyển quyền sở hữu (bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập/Điều lệ có hiệu lực của Bên Chuyển Quyền Sở Hữu và Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu; Văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền phê duyệt việc chuyển quyền sở hữu, nhận chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu của Bên Chuyển Quyền Sở Hữu và Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu; văn bản ủy quyền cho người được ủy quyền ký trên các tài liệu chuyển quyền sở hữu, Giấy giới thiệu, CMND/CCCD của người được ủy quyền đến nộp hồ sơ chuyển quyền sở hữu – áp dụng cho tổ chức) (các tài liệu này được gọi chung là "**Hồ Sơ Chuyển Quyền Sở Hữu**"). Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán sẽ thực hiện xác nhận việc chuyển quyền sở hữu trên Thỏa Thuận Chuyển Quyền Sở Hữu; ghi nhận việc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu vào Sổ Đăng Ký phù hợp với Điều Kiện 4 này và chuyển bản sao (qua email) Thỏa Thuận Chuyển Quyền Sở Hữu đã được Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán xác nhận cho Tổ Chức Phát Hành ngay trong ngày nhận được Hồ Sơ Chuyển Quyền Sở Hữu nếu nhận được hồ sơ chuyển quyền sở hữu trước 16:00 giờ. Trường hợp nhận được Hồ Sơ Chuyển Quyền Sở Hữu sau 16:00 giờ, Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán ghi nhận việc chuyển quyền sở hữu vào Sổ Đăng Ký phù hợp với Điều Kiện 4 này vào Ngày Làm Việc tiếp theo sau ngày nhận được Hồ Sơ Chuyển Quyền Sở Hữu. Trường hợp nếu có sai sót hoặc không đồng ý với Hồ Sơ Chuyển Quyền Sở Hữu, Đại lý Lưu Ký và Thanh Toán phải thông báo cho Bên Chuyển Quyền Sở Hữu và Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu trong vòng một (01) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được đầy đủ Hồ Sơ Chuyển Quyền Sở Hữu như trên. Phí chuyển quyền sở hữu được tính bằng 0,01% (Không phải không một phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu chuyển quyền sở hữu với điều kiện phí chuyển quyền sở hữu tối thiểu là 500.000 VND (Năm trăm nghìn Đồng) và tối đa là 5.000.000 VND (Năm triệu Đồng).
- (b) Bên Chuyển Quyền Sở Hữu vẫn được xem là chủ sở hữu của các Trái Phiếu được chuyển quyền sở hữu cho đến khi tên của Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu được ghi vào Sổ Đăng Ký đối với các Trái Phiếu đó (để tránh nhầm lẫn, ngay khi tên của Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu được ghi vào Sổ Đăng Ký liên quan đến Trái Phiếu được chuyển quyền sở hữu, Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu sẽ trở thành Chủ Sở Hữu Trái Phiếu của Trái Phiếu đó, cho dù

Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu đã được cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu liên quan đến Trái Phiếu được chuyển quyền sở hữu hay chưa). Phụ thuộc vào việc Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán nhận các tài liệu được quy định tại Điều Khoản 4.1(a) nêu trên, Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán không được từ chối đăng ký bất kỳ giao dịch chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu nào vào Sổ Đăng Ký đối với giao dịch chuyển quyền sở hữu không bị cấm theo quy định của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu và/hoặc Hợp Đồng Đại Lý (tùy từng trường hợp).

- (c) Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tự do chuyển quyền sở hữu các Trái Phiếu của mình phù hợp với quy định của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Lý, với điều kiện là số lượng Trái Phiếu được chuyển quyền sở hữu phải là số nguyên. Kể từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (và bao gồm) ngày tròn mười tám (18) tháng, Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu được phép bao gồm các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài, ngoại trừ các Tổ Chức Tín Dụng và các công ty con của Tổ Chức Tín Dụng hoạt động tại Việt Nam. Sau mười tám (18) tháng kể từ Ngày Phát Hành, Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu được phép bao gồm các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- (d) Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, khi mua hoặc bằng cách khác nhận quyền sở hữu các Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Lý:
  - (i) cam kết không hủy ngang sẽ tuân thủ các quy định của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này, Hợp Đồng Đại Lý; và
  - (ii) xác nhận và đồng ý không hủy ngang rằng Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán có thể thực hiện các quyền, thẩm quyền và quyền quyết định được ủy quyền một cách cụ thể cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán.

Để tránh nhầm lẫn, việc “chuyển quyền sở hữu” được quy định tại Điều Khoản 4 này được hiểu là bao gồm các giao dịch mua, bán, thừa kế, tặng, cho, các hình thức chuyển giao quyền sở hữu khác theo quy định pháp luật tại từng thời điểm.

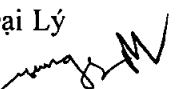
#### 4.2 Chuyển Giao Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Mới

Trong thời hạn ba (03) Ngày Làm Việc kể từ ngày Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán nhận được Hồ Sơ Chuyển Quyền Sở Hữu đầy đủ hợp lệ, Giấy Chứng Nhận Sở Hữu mới được cấp bởi Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán, nhân danh Tổ Chức Phát Hành sẽ được chuẩn bị sẵn cho Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu và Bên Chuyển Quyền Sở Hữu (nếu có) đến nhận tại văn phòng được đăng ký của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán, hoặc nếu được yêu cầu trong Thỏa Thuận Chuyển Quyền Sở Hữu, sẽ được gửi bằng thư bảo đảm không tính phí cho Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu và Bên Chuyển Quyền Sở Hữu với các rủi ro do Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu và Bên Chuyển Quyền Sở Hữu tự chịu trách nhiệm đến địa chỉ được nêu trong Thỏa Thuận Chuyển Quyền Sở Hữu.

#### 4.3 Cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu

##### a. Cấp lại Giấy Chứng nhận Sở Hữu Trái Phiếu:

Nếu bất kỳ Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu nào bị rách, mờ, hư hỏng, mất cắp, thất lạc, bị tiêu hủy dưới hình thức khác hoặc Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có nhu cầu tách/gộp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu, Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đó sẽ được Đại Lý





Lưu Ký và Thanh Toán (thay mặt Tổ Chức Phát Hành) cấp lại sau khi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đã thanh toán các chi phí liên quan đến việc thay thế đó. Chủ Sở Hữu Trái Phiếu xin cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu (i) cam kết chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu; và (ii) đồng ý bồi thường và bồi hoàn cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán đối với mọi thiệt hại, tổn thất, chi phí, khiếu nại, kiện tụng mà Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán phải gánh chịu liên quan đến việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu. Trong mọi trường hợp, Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu được cấp lại phản ánh đúng thông tin ghi nhận trong Sổ Đăng Ký. Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị rách nát, hư hại phải được nộp lại cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán trước khi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu thay thế được cấp lại. Chủ Sở Hữu Trái Phiếu cam kết nếu tìm lại được Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị mất sẽ đem trả lại Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán.

**b. Trình tự cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu:**

Trình tự, thủ tục cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện theo quy định của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán, cơ bản như sau:

- (i) Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đến văn phòng được chỉ định của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán để thực hiện thông báo về việc mất và/hoặc đề nghị cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu.
- (ii) Hồ sơ cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu gồm:
  - Văn bản đề nghị cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý;
  - CMND/CCCD/Hộ chiếu của Người đại diện theo pháp luật của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức hoặc Giấy ủy quyền, CMND/CCCD/Hộ chiếu của người được ủy quyền ký hồ sơ cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu; và
  - Giấy giới thiệu, CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đến trực tiếp thực hiện các thủ tục tại Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán.
- (iii) Khi nhận được Hồ sơ cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán thực hiện kiểm tra hồ sơ và hướng dẫn Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nộp phí cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý.
- (iv) Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán sẽ kiểm tra và đối chiếu thông tin trong Hồ sơ cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu với thông tin trong Sổ Đăng Ký do Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán lập và lưu giữ.
  - Đối với trường hợp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu thất lạc, mất cắp, tiêu hủy, nếu Hồ sơ cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đã đầy đủ và hợp lệ:
    - o Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán sẽ (a) không thực hiện xác nhận chuyển quyền sở hữu và không thực hiện xác nhận phong tỏa cho các giao dịch cầm cố các Trái Phiếu được ghi nhận tại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu có thông báo thất lạc, mất cắp; và (b) thông báo về việc mất Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu trên website của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán trong thời gian mười lăm (15) ngày (kể từ ngày nhận được Hồ sơ cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu) để xác thực việc mất Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu;
    - o Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán sẽ thực hiện việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng bảy (07) Ngày Làm Việc kể từ ngày hết thời hạn thông báo nêu trên nếu không phát sinh các khiếu kiện, khiếu nại. Khi đó, Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu cũ sẽ không còn giá trị lưu hành.

- Đối với trường hợp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị rách, mờ, hư hỏng hoặc Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có nhu cầu tách/gộp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu, nếu Hồ sơ cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đã đầy đủ và hợp lệ theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý: Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán sẽ thực hiện việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng bảy (07) Ngày Làm Việc kể từ ngày Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nộp đầy đủ phí cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý. Khi đó, Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu cũ sẽ được nộp lại cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán và sẽ không còn giá trị lưu hành.

**5. Lãi Trái Phiếu**

- 5.1 Trái Phiếu sẽ chịu lãi (“Lãi”) với mức lãi suất cố định 6,5% một năm (“Lãi Suất”).
- 5.2 Tổ Chức Phát Hành đồng ý thanh toán Lãi phát sinh trên Khoản Gốc kể từ Ngày Phát Hành cho đến, và không bao gồm, tùy thuộc vào ngày nào đến sớm hơn của (i) Ngày Đáo Hạn (trong trường hợp này, Tổ Chức Phát Hành phải tự động thanh toán mà không cần thông báo của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu); hoặc (ii) Ngày Đến Hạn Khác, với mức Lãi Suất có liên quan đối với số ngày thực tế đã trôi qua của mỗi Kỳ Tính Lãi trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày. Công thức tính Lãi cụ thể như sau:

$$\begin{array}{rcccl} & & \text{Tổng mệnh} & & \text{Số ngày thực tế năm giữ} \\ & & \text{giá Trái} & & \text{Trái Phiếu trong Kỳ Tính} \\ \text{Tổng số Lãi} & & & & \text{Lãi đó} \\ \text{được hưởng} & = & \text{Phiếu năm} & \times & \text{Lãi Suất} & \times & \frac{\quad}{365} \\ & & \text{giữ} & & & & \end{array}$$

- 5.3 Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản Lãi vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi. Khoản Lãi phải thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi sẽ là:
  - (a) liên quan đến Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, khoản Lãi phát sinh kể từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên; và
  - (b) liên quan đến bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào sau Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, khoản Lãi phát sinh kể từ (và bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đó.

**6. Thanh Toán**

**6.1 Khoản Gốc Và Lãi**

6.1.1 Khoản Gốc sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn (trong trường hợp này, Tổ Chức Phát Hành phải tự động thanh toán mà không cần thông báo của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) hoặc Ngày Đến Hạn Khác bằng cách chuyển khoản bởi Tổ Chức Phát Hành vào Tài Khoản Đăng Ký của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Giấy Chứng Nhận Sở Hữu tương ứng sẽ được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nộp lại tại văn phòng được chỉ định của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc sau khi Tổ Chức Phát Hành thanh toán thành công Khoản Gốc.

6.1.2 Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán Lãi vào Ngày Thanh Toán Lãi bằng cách chuyển khoản vào Tài Khoản Đăng Ký của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

6.1.3 Việc thanh toán Lãi Quá Hạn (nếu có) sẽ được Tổ Chức Phát Hành thực hiện vào ngày thanh toán có liên quan được quy định tại Điều Khoản 6.4 bằng cách chuyển khoản vào Tài Khoản Đăng Ký của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

## 6.2 Tài Khoản Đăng Ký

Thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng (bằng tiền Đồng tại một ngân hàng ở Việt Nam) của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký và được Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán ghi nhận trong Sổ Đăng Ký (bằng tiếng Việt) vào Ngày Làm Việc thứ bảy (07) trước ngày đến hạn của bất kỳ khoản thanh toán nào liên quan đến các Trái Phiếu (“Ngày Khóa Sổ”), được coi là tài khoản ngân hàng duy nhất cho mục đích thanh toán các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu mà Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó nắm giữ vào mỗi lần thanh toán có liên quan.

## 6.3 Thanh Toán Vào Ngày Làm Việc

Khi có bất kỳ khoản thanh toán nào phải được thực hiện theo quy định của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này đến hạn vào một ngày không phải là Ngày Làm Việc thì ngày đến hạn thanh toán sẽ là Ngày Làm Việc kế tiếp, trừ trường hợp Ngày Làm Việc kế tiếp đó rơi vào tháng tiếp theo, thì trong trường hợp này, khoản thanh toán đó sẽ được thanh toán vào Ngày Làm Việc liền trước. Các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng bất kỳ khoản Lãi hoặc khoản thanh toán nào khác đối với bất kỳ việc trì hoãn thanh toán nào nếu việc trì hoãn phù hợp với quy định tại câu trên (điều khoản này không áp dụng đối với ngày đến hạn là Ngày Đáo Hạn, khi đó khoản Lãi tính trên Khoản Gốc phải thanh toán vào Ngày Đáo Hạn theo mức Lãi Suất và cho khoảng thời gian thực tế nắm giữ Trái Phiếu (không bao gồm ngày thực tế thanh toán)).

## 6.4 Lãi Quá Hạn

Bất kỳ Khoản Gốc nào vẫn chưa được thanh toán vào Ngày Đáo Hạn và/hoặc bất kỳ Khoản Lãi Định Kỳ nào đã đến hạn nhưng vẫn chưa được thanh toán do lỗi của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán lãi (“Lãi Quá Hạn”) cho giai đoạn tính từ ngày đến hạn cho đến ngày thực tế thanh toán khoản tiền quá hạn có liên quan. Lãi Quá Hạn được tính như sau:

$$\text{Lãi Quá Hạn} = \frac{\text{Số dư Khoản Gốc và/hoặc Khoản Lãi Định Kỳ chậm thanh toán} \times \text{Lãi Suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times 150\% \times \text{Số ngày tính từ ngày đến hạn của Khoản Gốc và/hoặc Khoản Lãi Định Kỳ đó cho đến ngày thực tế được thanh toán}}{365}$$

Để tránh nhầm lẫn, (i) Tổ Chức Phát Hành không có nghĩa vụ thanh toán bất kỳ khoản lãi nào phát sinh trên khoản Lãi Quá Hạn trong bất kỳ trường hợp nào, và (ii) trong trường hợp pháp luật có quy định về mức trần với Lãi Quá Hạn và có hiệu lực áp dụng với Trái

Phiếu thi Điều Kiện 6.4 này áp dụng mức tối đa được phép theo quy định của pháp luật.

#### 6.5 Các Quy Định Khác

- (a) Mọi khoản thanh toán đối với Khoản Gốc, Lãi và Lãi Quá Hạn (nếu có) phải được thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này đã bao gồm tất cả các khoản Thuế, nghĩa vụ thuế, phí và chi phí do các Cơ Quan Nhà Nước ấn định theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan. Trong phạm vi các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan yêu cầu, Tổ Chức Phát Hành sẽ có quyền khấu trừ hoặc giữ lại các khoản Thuế, nghĩa vụ thuế, phí và chi phí thuộc nghĩa vụ của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu từ bất kỳ khoản nào phải thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này để nộp cho Cơ Quan Nhà Nước nêu trên theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan và Tổ Chức Phát Hành sẽ chuyển khoản khoản còn lại vào các Tài Khoản Đăng Ký của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Điều Kiện 6 này. Tổ Chức Phát Hành sẽ chịu trách nhiệm thanh toán mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc thanh toán Khoản Gốc, Lãi, Lãi Quá Hạn (nếu có) (bao gồm nhưng không giới hạn phí chuyển tiền ngân hàng nếu phát sinh) cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.
- (b) Vì mục đích của Điều Kiện 6 này, bất kỳ khoản nào phải thanh toán liên quan đến các Trái Phiếu sẽ được chi trả vào ngày đến hạn thanh toán cho các Tổ Chức/Cá Nhân được ghi nhận là Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong Sổ Đăng Ký tại thời điểm bắt đầu giờ làm việc thông thường tại văn phòng được chỉ định của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán vào Ngày Khóa Sổ. Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán sẽ thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về Ngày Khóa Sổ ít nhất mười lăm (15) Ngày Làm Việc trước ngày đến hạn của khoản thanh toán có liên quan.
- (c) Vào ngày đến hạn thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, bất kể việc Tổ Chức Phát Hành có thực hiện thanh toán đúng hạn, chậm trễ hay không thực hiện việc thanh toán, thì Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm thông báo việc thanh toán đến hạn đó cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán để làm cơ sở cho Đại lý Lưu Ký và Thanh Toán thực hiện nghĩa vụ đối soát và thông báo Sự Kiện Không Thanh Toán.
- (d) Bất kỳ khoản tiền nào phải thanh toán liên quan đến các Trái Phiếu trước khi nhận được Tuyên Bố Trái Phiếu Đến Hạn, khoản tiền đó sẽ được sử dụng để thanh toán theo thứ tự ưu tiên như sau:
- (i) đầu tiên, thanh toán toàn bộ Lãi đã đến hạn và Lãi Quá Hạn (nếu có) và phải được thanh toán cho những Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này;
  - (ii) thứ hai, Khoản Gốc đã đến hạn và phải được thanh toán cho những Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này.

#### 7. Hoàn Trả, Mua Lại Và Hủy Bỏ

##### 7.1 Hoàn Trả Vào Ngày Đáo Hạn

Trừ khi Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo thỏa thuận theo quy định tại Điều Kiện 7.2 hoặc bị thu hồi nợ trước hạn theo Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này, Tổ Chức Phát Hành đồng ý thanh toán vào Ngày Đáo Hạn toàn bộ (i) Khoản Gốc và (ii) bất kỳ khoản Lãi, Lãi Quá Hạn (nếu có) nào đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán tính trên Khoản Gốc.

## 7.2 Mua Lại Trước Hạn Theo Thỏa Thuận

Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan, Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu, hoặc có thể chỉ định bên thứ ba mua Trái Phiếu cho mình vào bất cứ lúc nào, bằng bất cứ phương thức nào và với bất cứ giá nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định bán hoặc không bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hoặc bên được Tổ Chức Phát Hành chỉ định. Việc chào mua Trái Phiếu được thực hiện công khai với cùng một điều khoản, điều kiện cho tất cả các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo tỷ lệ Khoản Gốc mà từng Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đang nắm giữ trên tổng Khoản Gốc chào mua. Bất cứ Trái Phiếu nào do Tổ Chức Phát Hành hoặc các bên thứ ba được Tổ Chức Phát Hành chỉ định mua lại Trái Phiếu cho mình, sẽ không được tính vào tỷ lệ biểu quyết tại cuộc họp các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu để quyết định những vấn đề liên quan đến các biện pháp xử lý đối với Tổ Chức Phát Hành.


## 7.3 Hủy Bỏ

- (a) Các Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành hoàn trả, mua lại sẽ bị hủy bỏ ngay lập tức và sẽ không được phát hành lại hoặc bán lại. Giấy Chứng Nhận Sở Hữu của các Trái Phiếu đã được Tổ Chức Phát Hành hoàn thành xong việc hoàn trả, mua lại sẽ hết hiệu lực.
- (b) Khoản Lãi và Lãi Quá Hạn cộng dồn và chưa thanh toán (nếu có) vẫn phải được Tổ Chức Phát Hành thanh toán cho dù có việc hủy bỏ các Trái Phiếu.

## 8. Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán

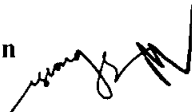
Tổ Chức Phát Hành chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội là Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán theo Hợp Đồng Đại Lý. Kể từ Ngày Phát Hành, Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán thay mặt Tổ Chức Phát Hành thực hiện:

### 8.1. Dịch Vụ Lưu Ký

- (a) Thay mặt Tổ Chức Phát Hành, phát hành và gửi bản gốc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu và trích lục Sổ Đăng Ký có liên quan cho mỗi Bên Mua Trái Phiếu vào Ngày Phát Hành trên cơ sở nhận được (a) bản sao (các) Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu từ Tổ Chức Phát Hành/Bên Mua Trái Phiếu và (b) bản gốc xác nhận của Tổ Chức Phát Hành về việc Bên Mua Trái Phiếu đã chuyển đầy đủ tiền mua Trái Phiếu vào tài khoản của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại (các) Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu liên quan;
- (b) Thay mặt Tổ Chức Phát Hành, phát hành và gửi bản gốc các Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu mới cho bất kỳ Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu và/hoặc Bên Chuyển Quyền Sở Hữu có liên quan nào khi được yêu cầu hợp lệ bởi Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu và/hoặc Bên Chuyển Quyền Sở Hữu đó (tùy từng trường hợp áp dụng) theo cách thức được quy định trong Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu;
- (c) Lập, lưu giữ và cập nhật Sổ Đăng Ký phù hợp với quy định của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý và thực hiện cung cấp thông tin về tình hình đăng ký, lưu ký Trái Phiếu cho Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật. Sổ Đăng Ký phải được lập thành văn bản, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn bởi những nội dung cơ bản sau:  


- Tên, địa chỉ trụ sở chính và mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
  - Các thông tin chính về Trái Phiếu gồm tên Trái Phiếu, mã Trái Phiếu, tổng số Trái Phiếu đã được phát hành, tổng số Trái Phiếu đang lưu hành, mệnh giá, kỳ hạn, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, Lãi Suất, phương thức trả lãi, Ngày Thanh Toán Lãi, Địa điểm thanh toán Khoản Gốc, Lãi và Lãi Quá Hạn (nếu có); ký hiệu, số seri trong Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu;
  - Họ tên, số CMND/CCCD/hộ chiếu, ngày cấp và nơi cấp (nếu là cá nhân) hoặc tên tổ chức, số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập, ngày cấp và nơi cấp (nếu là tổ chức) và địa chỉ, số điện thoại/số fax của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm họ sở hữu Trái Phiếu;
  - Tổng số Khoản Gốc và thông tin chi tiết về Trái Phiếu do từng Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ (bao gồm nhưng không giới hạn ở thông tin về việc sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm và các hạn chế chuyển nhượng Trái Phiếu, nếu có); và
  - Chi tiết về Tài Khoản Đăng Ký của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu để nhận các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu;
- (d) Ít nhất mười lăm (15) Ngày Làm Việc trước ngày đến hạn của bất kỳ khoản thanh toán nào liên quan đến các Trái Phiếu, thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về Ngày Khóa Sổ (như được định nghĩa tại Điều Khoản 6.2 của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu) đối với khoản thanh toán đó;
- (e) Tại thời điểm bắt đầu giờ làm việc thông thường của văn phòng được chỉ định của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán vào Ngày Khóa Sổ, xác định Tổ Chức/Cá Nhân được ghi nhận là Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong Sổ Đăng Ký;
- (f) Tiếp nhận các yêu cầu chuyển quyền sở hữu bất kỳ Trái Phiếu nào cùng với tất cả các tài liệu liên quan cần thiết để tiến hành các thủ tục chuyển quyền sở hữu phù hợp với Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu; xác nhận, đăng ký và cập nhật các giao dịch chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu vào Sổ Đăng Ký; chuyển bản sao (qua email) Thỏa Thuận Chuyển Quyền Sở Hữu đã được Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán xác nhận cho Tổ Chức Phát Hành và ghi tên bất kỳ Bên Nhận Chuyển Quyền Sở Hữu nào vào Sổ Đăng Ký phù hợp với Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý. Để tránh nhầm lẫn, Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán có trách nhiệm đảm bảo tuân thủ giới hạn số lượng nhà đầu tư theo quy định pháp luật và giới hạn nhà đầu tư được nhận chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo các quy định tại Điều Khoản 4.1(c) của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu khi thực hiện thủ tục xác nhận chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu;
- (g) Từ chối gửi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu bằng thư bảo đảm (đối với trường hợp Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đã yêu cầu nhận bằng thư bảo đảm) sau khi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu đã được gửi đi một lần mà bị trả lại. Trong trường hợp này, Giấy Chứng Nhận Sở Hữu đó sẽ được lưu giữ tại Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán cho đến khi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đến nhận tại trụ sở chính hoặc Chi nhánh của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý.
- (h) Các công việc khác theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý.

## 8.2. Dịch vụ thanh toán



- (a) Trước (i) Ngày Đáo Hạn hoặc (ii) Ngày Đến Hạn Khác, tính Khoản Gốc mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu vào (i) Ngày Đáo Hạn hoặc (ii) Ngày Đến Hạn Khác, và ngay lập tức thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về kết quả tính toán đó (bao gồm chi tiết từng Khoản Gốc và Tài Khoản Đăng Ký của từng Chủ Sở Hữu Trái Phiếu), nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn bảy (07) Ngày Làm Việc trước (i) Ngày Đáo Hạn hoặc (ii) Ngày Đến Hạn Khác;
- (b) Trước (i) Ngày Đáo Hạn hoặc (ii) Ngày Đến Hạn Khác, tính khoản Lãi và/hoặc Lãi Quá Hạn (nếu có) đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu vào (i) Ngày Đáo Hạn hoặc (ii) Ngày Đến Hạn Khác phù hợp với Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu, và ngay lập tức thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về kết quả tính toán đó (bao gồm chi tiết từng Khoản Gốc và Tài Khoản Đăng Ký của từng Chủ Sở Hữu Trái Phiếu), nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn bảy (07) Ngày Làm Việc trước (i) Ngày Đáo Hạn hoặc (ii) Ngày Đến Hạn Khác;
- (c) Trước Ngày Thanh Toán Lãi (không phải là (i) Ngày Đáo Hạn hoặc (ii) Ngày Đến Hạn Khác), tính Lãi trên các Trái Phiếu phải được thanh toán vào Ngày Thanh Toán Lãi đó phù hợp với Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu, và ngay lập tức thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về kết quả tính toán đó (bao gồm chi tiết từng Khoản Gốc và Tài Khoản Đăng Ký của từng Chủ Sở Hữu Trái Phiếu), nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn bảy (07) Ngày Làm Việc trước Ngày Thanh Toán Lãi đó;
- (d) Các công việc khác theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý.

### 8.3. Bồi thường

Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán đồng ý bồi thường cho Tổ Chức Phát Hành và Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ tổn thất phát sinh từ hành vi thực hiện các công việc trái với quy định tại Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý bao gồm nhưng không giới hạn (i) vi phạm do lỗi, hành vi sai trái, cấu thả hoặc lừa dối của mình, của nhân viên hay người quản lý và/hoặc đại lý lưu ký và thanh toán của mình; hoặc (ii) việc Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán vi phạm bất cứ nghĩa vụ và trách nhiệm nào của mình theo Hợp Đồng Đại Lý, quy định trong Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu hoặc vi phạm pháp luật Việt Nam làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích của Tổ Chức Phát Hành và Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

### 8.4. Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị

Việc chỉ định Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán có thể bị chấm dứt theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý, tuy nhiên, việc chấm dứt (cũng như việc từ bỏ bất kỳ nghĩa vụ nào) chỉ có hiệu lực khi (i) Tổ Chức Phát Hành chỉ định và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận bằng một Nghị Quyết Đa Số Quá Bán, một tổ chức có kinh nghiệm và uy tín, có đầy đủ tư cách pháp lý và thẩm quyền thay thế để thực hiện các nghĩa vụ của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán theo Hợp Đồng Đại Lý ("**Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị**"); (ii) Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị ký kết hợp đồng đại lý lưu ký và thanh toán mới có các điều khoản và điều kiện tương tự như Hợp Đồng Đại Lý ("**Hợp Đồng Đại Lý Kế Vị**"). Trường hợp Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán không thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Đại Lý và Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu (mà không thể khắc phục được, hoặc có thể khắc phục được mà không khắc phục trong thời hạn năm (05) Ngày Làm Việc sau khi nhận được yêu cầu của bên có quyền là Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức

Phát Hành), việc chỉ định Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị được thực hiện như sau:

- (A) Trong thời hạn năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận yêu cầu, Tổ Chức Phát Hành phải tìm kiếm và chỉ định Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị.
- (B) Việc Tổ Chức Phát Hành chỉ định Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị phải được sự chấp thuận của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo Nghị Quyết Đa Số Quá Bán trong vòng bảy (07) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành thông báo tìm được Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị.
- (C) Sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về kết quả của Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành thực hiện:
  - Trong trường hợp Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị được chấp thuận, trong thời hạn bảy (07) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản về kết quả của Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị phải thực hiện tất cả các công việc cần thiết để đảm bảo hiệu lực và khả năng thực thi của việc chỉ định Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị, bao gồm nhưng không chỉ hạn chế ở việc ký kết Hợp Đồng Đại Lý Kế Vị.
  - Trong trường hợp Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị không được chấp thuận, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện như quy định tại điểm (A).

Ngoài trách nhiệm nêu trong điểm (A) và điểm (C) Điều Kiện này, Tổ Chức Phát Hành không phải chịu trách nhiệm cho những tổn thất phát sinh đối với các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trừ khi trong trường hợp do lỗi hoặc hành vi sai trái của Tổ Chức Phát Hành trong việc chỉ định Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán Kế Vị.

#### 9. Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Bất kỳ hội nghị nào của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ("**Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**") có thể được triệu tập bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc một hoặc một số Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất mười phần trăm (10%) của Khoản Gốc chưa thanh toán tại thời điểm đó, với điều kiện là trong trường hợp Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập bởi một hoặc một số Chủ Sở Hữu Trái Phiếu thì việc triệu tập đó phải được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu còn lại (theo địa chỉ tương ứng của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó được Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán cung cấp tại thời điểm đó) ít nhất năm (05) Ngày Làm Việc trước ngày dự kiến triệu tập Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Thông báo triệu tập Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phải ghi rõ thời gian, địa điểm, nội dung dự kiến của hội nghị. Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có thể được tổ chức dưới các hình thức các phương tiện truyền thông điện tử như hội nghị qua điện thoại (teleconference) hoặc hội nghị trực tuyến (video conference).
- (b) Bất kỳ Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nào, phụ thuộc vào Điều Kiện 9(a) nêu trên, sẽ chỉ được xem là được triệu tập hợp lệ nếu có sự tham gia của (các) Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất bảy mươi phần trăm (70%) của Khoản Gốc chưa thanh toán tại thời điểm đó. Tổ Chức Phát Hành sẽ được quyền dự họp nhưng không được quyền biểu quyết tại bất kỳ Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nào.
- (c) Bất kỳ Vấn Đề Loại Trừ nào sẽ phải được thông qua trong Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu



bằng một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối phù hợp với quy định của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu. Vì mục đích của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu, “**Vấn Đề Loại Trừ**” sẽ bao gồm tất cả các thỏa thuận và quyết định liên quan đến việc (i) điều chỉnh Ngày Đáo Hạn hoặc bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào; (ii) giảm hoặc ngừng thanh toán Khoản Gốc; (iii) điều chỉnh Lãi Suất, (iv) thay đổi loại tiền tệ thanh toán đối với các Trái Phiếu; (v) thay đổi các yêu cầu về số đại biểu cần thiết để tổ chức Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và tỷ lệ chấp thuận cần thiết đối với các vấn đề tương ứng tại Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu; (vi) tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối; (vii) xác định việc xảy ra Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể hoặc (viii) bất kỳ vấn đề nào khác được yêu cầu một cách cụ thể phải có Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối như được quy định trong các phần khác của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này.

- (d) Bất kỳ vấn đề nào ngoài các Vấn Đề Loại Trừ sẽ được thông qua trong Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nếu vấn đề đó được chấp thuận bởi một Nghị Quyết Đa Số Quá Bán phù hợp với Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này.
- (e) Các nghị quyết của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, khi được thông qua hợp lệ, sẽ có giá trị ràng buộc tất cả các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (cho dù các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có tham dự Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan hay không).
- (f) Vì mục đích của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này, trong trường hợp bất kỳ Công Ty Con nào của Tổ Chức Phát Hành mua hoặc bằng cách khác nhận quyền sở hữu hợp pháp hoặc được hưởng lợi đối với bất kỳ Trái Phiếu nào, thì Công Ty Con đó sẽ không được quyền biểu quyết liên quan đến các Trái Phiếu đó tại bất kỳ Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nào.

## 10. Sự Kiện Vi Phạm

### 10.1 Sự Kiện Vi Phạm

Bất kỳ sự kiện nào sau đây sẽ cấu thành một sự kiện vi phạm (“**Sự Kiện Vi Phạm**”):

#### (a) Không Thanh Toán

Tổ Chức Phát Hành (i) không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ Khoản Gốc của bất kỳ Trái Phiếu nào vào ngày đến hạn thanh toán Khoản Gốc đó; hoặc (ii) không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ bất kỳ khoản Lãi và/hoặc Lãi Quá Hạn nào liên quan đến Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán khoản Lãi và/hoặc Lãi Quá Hạn đó mà việc không thanh toán đó không được Tổ Chức Phát Hành khắc phục trong thời hạn năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn của khoản thanh toán đó (mỗi sự kiện như vậy được gọi là một “**Sự Kiện Không Thanh Toán**”); hoặc

#### (b) Vi Phạm Các Nghĩa Vụ Khác

Không ảnh hưởng đến quy định tại đoạn (a), Tổ Chức Phát Hành vi phạm việc thực hiện hoặc chấp hành hoặc tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ, cam kết, khẳng định hoặc bảo đảm nào khác của Tổ Chức Phát Hành được nêu trong Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu, Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu, Hợp Đồng Đại Lý với điều kiện vi phạm đó (i) được coi là một vi phạm theo Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối, và (ii) không thể khắc phục, hoặc nếu có thể khắc phục nhưng không khắc phục trong vòng năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo về vi phạm và Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối đó từ bất kỳ

Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nào. Để làm rõ, trường hợp nghĩa vụ, cam kết, khẳng định hoặc bảo đảm nêu trên có đề cập hoặc liên quan đến Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể theo các quy định có liên quan tại Văn Kiện Giao Dịch và nếu có phản đối từ Tổ Chức Phát Hành thì việc không thực hiện hoặc chấp hành hoặc tuân thủ đó của Tổ Chức Phát Hành chỉ được coi là vi phạm nếu có bản án/quyết định có hiệu lực chung thẩm của cơ quan giải quyết tranh chấp có thẩm quyền; hoặc

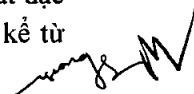
(c) Vi Phạm Nghĩa Vụ Đối Với Bên Thứ Ba:

(i) Đến hạn trả nợ của Khoản Nợ tại bất kỳ Tổ Chức Tín Dụng nào mà Tổ Chức Phát Hành không thanh toán đầy đủ và đúng hạn hoặc khi Tổ Chức Phát Hành bị bất kỳ Tổ Chức Tín Dụng nào khác (với tư cách là Bên nhận bảo lãnh) khởi kiện yêu cầu thực hiện bất cứ khoản bảo lãnh nào với điều kiện (A) giá trị Khoản Nợ, khoản yêu cầu bảo lãnh tối thiểu là 500.000.000.000 VND (Năm trăm tỷ Đồng) (hoặc một khoản tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác), và (B) việc không thực hiện nghĩa vụ nợ đó vẫn tiếp diễn và không được khắc phục trong thời hạn mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn thanh toán liên quan hoặc ngày Tổ Chức Tín Dụng khác nêu trên khởi kiện yêu cầu thực hiện thanh toán hoặc yêu cầu thực hiện khoản bảo lãnh; hoặc

(ii) Đối với Khoản Nợ và khoản yêu cầu bảo lãnh mà chủ nợ/bên nhận bảo lãnh không phải là Tổ Chức Tín Dụng, (A) khi Tổ Chức Phát Hành không hoàn trả hoặc thanh toán Khoản Nợ khi đến hạn (hoặc khi thời gian ân hạn của Khoản Nợ đó kết thúc, nếu có) trừ khi tại thời điểm đến hạn Khoản Nợ đó được gọi là đến hạn đối với các chủ nợ/bên nhận bảo lãnh đó, Tổ Chức Phát Hành có bằng chứng (mà bằng chứng phải được Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận bằng một Nghị Quyết Đa Số Quá Bán) chứng minh rằng Khoản Nợ đó có thể bị tranh chấp do hành động gian lận hoặc vi phạm của chủ nợ/bên nhận bảo lãnh đó, với điều kiện là nếu Tổ Chức Phát Hành không chấp thuận ý kiến phản đối của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về bằng chứng cung cấp của Tổ Chức Phát Hành như trên thì việc không thanh toán Khoản Nợ của Tổ Chức Phát Hành theo điểm (A) chỉ bị coi là vi phạm nếu có phán quyết/quyết định có giá trị chung thẩm của cơ quan giải quyết tranh chấp có thẩm quyền tuyên Khoản Nợ đó là Khoản Nợ phải trả của Tổ Chức Phát Hành, hoặc (B) khi cơ quan giải quyết tranh chấp có thẩm quyền ban hành một bản án/quyết định có hiệu lực chung thẩm tuyên bố Tổ Chức Phát Hành phải hoàn trả/thanh toán trước hạn một Khoản Nợ hoặc phải thực hiện bất cứ khoản bảo lãnh nào, với điều kiện là Khoản Nợ hoặc khoản yêu cầu bảo lãnh nêu trong Điều Kiện 10.1.c.ii này có giá trị tối thiểu là 500.000.000.000 VND (Năm trăm tỷ Đồng) (hoặc một khoản tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác) và việc không thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn (hoặc ngày kết thúc thời gian ân hạn, nếu có) của Khoản Nợ đó đối với trường hợp nêu tại mục (A), hoặc ngày của bản án/quyết định chung thẩm đối với trường hợp nêu tại mục (B); hoặc

(d) Bi Áp Dụng Can Thiệp Sớm

Tổ Chức Phát Hành lâm vào một trong các trường hợp sau: (i) không duy trì được tỷ lệ khả năng chi trả theo quy định của pháp luật trong thời gian ba (03) tháng liên tục; (ii) không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật trong thời gian sáu (06) tháng liên tục; (iii) xếp hạng dưới mức Trung bình theo quy định của NHNN; hoặc (iv) bất kỳ trường hợp áp dụng can thiệp sớm nào áp dụng đối với TCTD chưa tới mức đặt vào kiểm soát đặc biệt theo quy định của pháp luật hoặc (v) trong vòng hai mươi (20) Ngày Làm Việc kể từ



ngày nhận được bất kỳ cảnh báo bằng văn bản nào của NHNN hoặc Cơ Quan Nhà Nước có thẩm quyền về việc áp dụng can thiệp sớm mà Tổ Chức Phát Hành không cung cấp được cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu văn bản của Tổ Chức Phát Hành gửi cho NHNN hoặc Cơ Quan Nhà Nước có thẩm quyền về việc Tổ Chức Phát Hành: (i) đã thực hiện tất cả các biện pháp khắc phục theo yêu cầu trong cảnh báo bằng văn bản đó và (ii) đề nghị loại bỏ việc cảnh báo can thiệp sớm đó đối với Tổ Chức Phát Hành; hoặc

(e) Mất Khả Năng Thanh Toán Hoặc Bị Đặt Vào Kiểm Soát Đặc Biệt

Tổ Chức Phát Hành lâm vào một trong các trường hợp sau: (i) mất, có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất, có nguy cơ mất khả năng thanh toán theo quy định của NHNN hoặc bất kỳ Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật nào; (ii) số lỗ lũy kế của Tổ Chức Phát Hành lớn hơn năm mươi phần trăm (50%) giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; (iii) không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật trong thời gian mười hai (12) tháng liên tục hoặc tỷ lệ an toàn vốn thấp hơn bốn phần trăm (4%) trong thời gian sáu (06) tháng liên tục; (iv) xếp hạng yếu kém trong hai (02) năm liên tục theo quy định của NHNN; (v) bất kỳ trường hợp nào bị đặt vào hoặc bị xem xét đặt vào kiểm soát đặc biệt theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của NHNN tùy từng thời điểm; hoặc

(f) Phá Sản, Giải Thể

Sau khi sử dụng hoặc từ bỏ tất cả các biện pháp khắc phục có được, Tổ Chức Phát Hành bị tuyên bố phá sản bằng một bản án chung thẩm của tòa án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng có liên quan đến luật phá sản; hoặc Tổ Chức Phát Hành nộp đơn lên Cơ Quan Nhà Nước có thẩm quyền xin giải thể hoặc thanh lý Tổ Chức Phát Hành; hoặc

(g) Đình Chi Hoat Đông Kinh Doanh

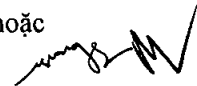
Tổ Chức Phát Hành tạm ngưng hoặc có nguy cơ tạm ngưng toàn bộ hoặc một phần đáng kể các hoạt động của mình hoặc ngưng hoặc có nguy cơ ngưng thực hiện tất cả hoặc một phần đáng kể các hoạt động kinh doanh như được tiến hành vào Ngày Phát Hành mà việc đó gây ra Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể đến các hoạt động kinh doanh còn lại của Tổ Chức Phát Hành hoặc đến Trái Phiếu; hoặc

(h) Bất Hợp Pháp, Vô Hiệu

Tại bất kỳ thời điểm nào việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này trở nên bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không thể thực thi; hoặc

(i) Cho Phép Và Chấp Thuận

Bất kỳ hành động, điều kiện hoặc bất kỳ yêu cầu nào (bao gồm việc xin hoặc thực hiện các chấp thuận, phê chuẩn, cho phép, miễn giảm, đệ trình hồ sơ, xin giấy phép, hoặc đăng ký) tại bất kỳ thời điểm nào cần phải tiến hành, hoàn thành, hay thực hiện để: (i) cho phép Tổ Chức Phát Hành có thể thực thi hợp pháp quyền của mình cũng như thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ theo Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu, và (ii) đảm bảo rằng các nghĩa vụ đó có giá trị ràng buộc và có thể thực thi về mặt pháp lý, nhưng những hành động, điều kiện hoặc yêu cầu đó vẫn chưa được tiến hành, hoàn thành hoặc thực hiện; hoặc



(j) Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể

Xảy ra bất kỳ một sự kiện Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể nào. Để làm rõ, trong trường hợp có phản đối từ Tổ Chức Phát Hành, sự kiện đó chỉ được coi là Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể nếu có bản án/quyết định có hiệu lực chung thẩm của cơ quan giải quyết tranh chấp có thẩm quyền.

**10.2 Thông Báo Sự Kiện Vi Phạm**

- (a) Nếu một Sự Kiện Không Thanh Toán đã xảy ra và vẫn tiếp diễn, Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán sẽ nhanh chóng thông báo cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành việc xảy ra Sự Kiện Không Thanh Toán nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn hai (02) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo từ bất kỳ Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nào.
- (b) Nếu bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào xảy ra thì bất kỳ Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nào hoặc một số hoặc tất cả các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu cũng có thể trực tiếp gửi Tuyên Bố Trái Phiếu Đến Hạn tới văn phòng của Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán tuyên bố (các) Trái Phiếu do mình nắm giữ đến hạn (toàn bộ Khoản Gốc và lãi cộng dồn và chưa thanh toán của (các) Trái Phiếu này sẽ được coi là đến hạn và phải thanh toán).
- (c) Không ảnh hưởng đến đoạn (a) nêu trên, các Trái Phiếu không đến hạn và không phải thanh toán ngay nếu trước khi Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán nhận được một Tuyên Bố Trái Phiếu Đến Hạn, mọi Sự Kiện Vi Phạm liên quan đến Trái Phiếu (ngoài sự kiện vi phạm nêu tại Điều Khoản 10.1(f)) đã được khắc phục.
- (d) Trong thời hạn sáu (06) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Tuyên Bố Trái Phiếu Đến Hạn của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Thông Báo Vi Phạm của Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán, Tổ Chức Phát Hành phải trả cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tuyên bố Trái Phiếu đến hạn đó số tiền bằng tổng của mệnh giá Trái Phiếu cùng với tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán trên Trái Phiếu do Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tuyên bố đến hạn nắm giữ được tính cho đến nhưng không bao gồm ngày thực tế mà Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó nhận được đầy đủ Khoản Gốc và Lãi Trái Phiếu đó.

**11. Cam Kết**

Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ tuân thủ các cam kết sau đây tại mọi thời điểm kể từ ngày ban hành Bản Công Bố Thông Tin.

(a) Tư Cách Pháp Lý

Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì tư cách pháp lý của Tổ Chức Phát Hành là một ngân hàng thương mại cổ phần hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.

(b) Cung Cấp Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành sẽ công bố cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tất cả các thông tin mà Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ công bố theo quy định của pháp luật áp dụng với công ty niêm yết và cung cấp cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán bản sao các báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất hàng năm được kiểm toán và bán niên được soát xét.

(c) Tuân Thủ Luật

Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan trên

tất cả các khía cạnh quan trọng.

(d) Không Giải Thể

Tổ Chức Phát Hành sẽ không thực hiện bất kỳ thủ tục nội bộ hoặc bất kỳ hành động nào khác và không tiến hành bất kỳ thủ tục pháp lý nào để giải thể hoặc thanh lý Tổ Chức Phát Hành, hoặc thủ tục hành chính để chỉ định người quản lý tài sản, người quản lý, người quản lý hành chính, người bảo quản, người trông giữ tài sản, người nhận ủy thác hoặc các viên chức tương tự đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc đối với tất cả hoặc về cơ bản là tất cả các tài sản hoặc doanh thu của Tổ Chức Phát Hành.

(e) Giao Dịch Với Người Có Liên Quan

Tổ Chức Phát Hành sẽ ký kết các giao dịch với người có liên quan theo các điều khoản thương mại thông thường và chỉ trên cơ sở bình đẳng. Bất kỳ giao dịch với người có liên quan nào được ký kết bởi Tổ Chức Phát Hành phải được ký kết phù hợp với các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan.

(f) Sử Dụng Số Tiền Thu Được

Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng số tiền thu được từ Trái Phiếu (sau khi đã trừ chi phí liên quan) cho các mục đích nêu tại Bản Công Bố Thông Tin và sẽ không trực tiếp hay gián tiếp sử dụng tiền thu được từ Trái Phiếu cho bất kỳ mục đích nào mà có thể vi phạm các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật hiện hành.

(g) Quản lý Tài Chính Và Kế Toán

Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì một hệ thống kế toán và kiểm soát, hệ thống quản lý thông tin, và sổ sách kế toán và các chứng từ khác, mà cùng với nhau đủ để thể hiện một cách khách quan điều kiện tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành phù hợp với VAS trên tất cả các khía cạnh quan trọng.

(h) Thuế

Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán và hoàn thành hợp lệ và đúng hạn mọi khoản Thuế ấn định cho Tổ Chức Phát Hành hoặc ấn định lên tài sản của Tổ Chức Phát Hành phù hợp với tất cả các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan đến Thuế ngoại trừ trường hợp:

- (i) khoản thanh toán đang được giải quyết trên tinh thần thiện chí;
- (ii) các khoản dự phòng thích hợp được duy trì cho các khoản Thuế đó; và
- (iii) khoản thanh toán có thể được giữ lại một cách hợp pháp.

(i) Sáp Nhập, Hợp Nhất Hoặc Tái Cơ Cấu

Tổ Chức Phát Hành sẽ không (A) cam kết hoặc cho phép bất kỳ giao dịch sáp nhập, chia tách, hợp nhất hoặc tái cơ cấu đối với Tổ Chức Phát Hành nếu những giao dịch đó dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành chấm dứt tồn tại, hoặc (B) chuyển nhượng tất cả hoặc về cơ bản là tất cả các tài sản và hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cho bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào. Tổ Chức Phát Hành có thể tiến hành các hành động được quy định tại các mục (A) và (B) nêu trên, với điều kiện là nếu các hành động đó không gây ra một Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành thực hiện Sáp Nhập, Hợp Nhất Hoặc Tái Cơ Cấu dẫn tới việc chấm dứt

hoạt động của Tổ Chức Phát Hành thì tổ chức được hình thành sau hợp nhất, hình thành sau tái cơ cấu bởi Tổ Chức Phát Hành sẽ kế thừa nguyên vẹn, toàn bộ các quyền, nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành được quy định tại Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu.

(j) Các Chấp Thuận

Tổ Chức Phát Hành đã, và tùy từng trường hợp áp dụng, sẽ xin được, gia hạn, duy trì hiệu lực và về cơ bản tuân thủ tất cả các Chấp Thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

(k) Vi Trí Ngang Bằng

Các Trái Phiếu sẽ tạo thành nghĩa vụ chung, trực tiếp, không mang tính thứ cấp và tại bất kỳ thời điểm nào sẽ được xếp *ngang bằng* với tất cả các nghĩa vụ chung, trực tiếp, không mang tính thứ cấp và không có bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành trong hiện tại cũng như trong tương lai tùy thuộc vào việc pháp luật quy định có bất kỳ quyền nào khác được ưu tiên hơn.

(l) Tuân Thủ Các Văn Kiện Giao Dịch

Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định tại các Văn Kiện Giao Dịch.

12. **Thông Báo**

Tất cả các thông báo cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được xem là được chuyển đến hợp lệ nếu được gửi bằng thư bảo đảm hoặc được gửi bằng đường bưu điện đến địa chỉ của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó như được ghi nhận tại Sổ Đăng Ký. Các thông báo được gửi như vậy sẽ được xem là đã được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng nhận vào ngày sau 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày gửi.

13. **Sửa Đổi Và Từ Bỏ**

Bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này phải được Tổ Chức Phát Hành và Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận trước bằng văn bản và phụ thuộc vào:

- (i) một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối trong trường hợp có bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này liên quan đến Vấn Đề Loại Trừ; và
- (ii) một Nghị Quyết Đa Số Quá Bán trong trường hợp các sửa đổi khác đối với Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này.

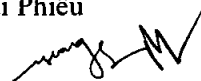
Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối hoặc Nghị Quyết Đa Số Quá Bán nêu trên, tùy từng trường hợp áp dụng, sẽ được xem là có giá trị và hiệu lực thi hành như một nghị quyết được thông qua hợp lệ bởi tất cả các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

14. **Quyền Và Nghĩa Vụ Của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**

(a) *Quyền của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu*

Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ là chủ sở hữu duy nhất của Trái Phiếu về mọi phương diện và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền khác liên quan đến Trái Phiếu đó. Các quyền của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu bao gồm:

- (i) Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền gốc và tiền lãi Trái Phiếu



theo quy định tại Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này;

- (ii) Được tự do chuyển quyền sở hữu, bán, cho, tặng, để lại thừa kế Trái Phiếu của mình và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm phù hợp với các quy định tại Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này và các quy định của pháp luật có liên quan;
- (iii) Được Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán cấp mới Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu thất lạc, mất cắp, rách nát, hư hại hoặc bị phá hủy theo quy định tại Điều Khoản 4.3 của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này;
- (iv) Có quyền yêu cầu xác nhận số dư Trái Phiếu;
- (v) Có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành giữ bí mật thông tin liên quan đến số dư Trái Phiếu và các giao dịch của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trừ khi Tổ Chức Phát Hành phải tiết lộ các thông tin đó theo quy định của pháp luật;
- (vi) Các quyền khác theo Văn Kiện Giao Dịch và quy định của pháp luật.

**(b) Nghĩa vụ của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**

- (i) Tuân thủ các quy định tại Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này;
- (ii) Tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư Trái Phiếu, hạn chế về giao dịch Trái Phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của chính mình;
- (iii) Không làm giả mạo, sửa chữa, tẩy xóa Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu; Không được yêu cầu thanh toán Trái Phiếu không thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình. Trường hợp Chủ Sở Hữu Trái Phiếu cố tình vi phạm bất kỳ quy định nào tại đoạn (iii) này, Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó sẽ phải bồi thường các thiệt hại thực tế cho Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bên thứ ba và chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định của pháp luật;
- (iv) Lập tức thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán nếu Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị mất cắp, thất lạc hoặc phát hiện thông tin Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị lỗi hoặc có sai sót; Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về những thiệt hại hoặc mất mát gây ra khi không lập tức thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán;
- (v) Lập tức hoàn trả cho Tổ Chức Phát Hành bất kỳ khoản tiền nào mà Tổ Chức Phát Hành chuyển sai cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sau khi nhận được thông báo kèm theo bằng chứng chứng minh về sai sót đó từ Tổ Chức Phát Hành hoặc ngay khi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phát hiện ra sai sót đó;
- (vi) Thông báo cho Tổ Chức Phát Hành khi có sự thay đổi hoặc chấm dứt ủy quyền của đại diện của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chỉ định đại diện ủy quyền làm việc với Tổ Chức Phát Hành;
- (vii) Đăng ký các thông tin về Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và thông tin về tài khoản nhận thanh toán liên quan đến Trái Phiếu và thông báo cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán về bất kỳ thay đổi thông tin nào đã cung cấp cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán phù hợp với thời hạn quy định tại Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý. Để tránh hiểu nhầm, trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thể chuyển tiền thanh toán

cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu do Chủ Sở Hữu Trái Phiếu không kịp cung cấp thông tin thay đổi trong thời hạn quy định tại Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu thì trong vòng một (01) Ngày Làm Việc kể từ ngày Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán nhận được đầy đủ thông tin thay đổi từ Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán thực hiện việc chuyển thông tin thanh toán của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành theo các thông tin thay đổi đã được thông báo cho Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán. Tổ Chức Phát Hành thực hiện chuyển tiền thanh toán cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng một (01) Ngày Làm Việc kể từ ngày (A) Tổ Chức Phát Hành nhận được đầy đủ thông tin thay đổi của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu từ Đại Lý Lưu Ký và Thanh Toán hoặc (B) Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đáo Hạn, tùy trường hợp nào đến sau. Việc chuyển tiền thanh toán của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp này không bị xem là chậm thanh toán của Tổ Chức Phát Hành và không phải chịu lãi chậm trả như quy định tại Điều Khoản 6.4 của Các Điều Khoản, Điều Khoản Trái Phiếu này;

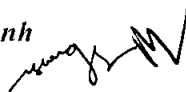
- (viii) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các giấy tờ pháp lý, Tuyên Bố Trái Phiếu Đến Hạn và các căn cứ của Tuyên Bố Trái Phiếu Đến Hạn được gửi bởi chính Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó cho Tổ Chức Phát Hành;
- (ix) Chịu trách nhiệm về nguồn gốc hợp pháp của nguồn vốn đầu tư vào Trái Phiếu;
- (x) Có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ thuế phát sinh từ thu nhập chịu thuế của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và chịu các phí, chi phí có liên quan để thực hiện các nghĩa vụ này (nếu có);
- (xi) Các nghĩa vụ khác theo Văn Kiện Giao Dịch và quy định của pháp luật.

#### 15. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Tổ Chức Phát Hành

##### (a) Quyền của Tổ Chức Phát Hành

- (i) Được yêu cầu nhà đầu tư chuyển tiền, nộp tiền mua Trái Phiếu theo đúng quy định của Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu;
- (ii) Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc của số tiền mua Trái Phiếu của nhà đầu tư;
- (iii) Cung cấp thông tin Chủ Sở Hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu của Cơ Quan Nhà Nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật;
- (iv) Trường hợp có vi phạm pháp luật về phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và chống tham nhũng, hối lộ liên quan đến các quỹ để đăng ký mua Trái Phiếu của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc khi nhận được yêu cầu hoặc quyết định của tòa án và/hoặc Cơ Quan Nhà Nước có thẩm quyền, Tổ Chức Phát Hành có quyền từ chối thực hiện bất kỳ việc định đoạt nào đối với Trái Phiếu của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, đồng thời có quyền giữ các giấy tờ có liên quan cho đến khi các vi phạm đó được xử lý hoặc Tổ Chức Phát Hành nhận được yêu cầu hoặc quyết định giải trừ từ phía Cơ Quan Nhà Nước có thẩm quyền và thực hiện các hành động theo quy định của pháp luật;
- (v) Các quyền khác theo Văn Kiện Giao Dịch và quy định của pháp luật.

##### (b) Nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành





- (i) Phát hành Trái Phiếu cho nhà đầu tư phù hợp với các quy định của Văn Kiện Giao Dịch;
- (ii) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện phát hành Trái Phiếu quy định tại các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan tại Ngày Phát Hành;
- (iii) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn Khoản Gốc và Lãi Trái Phiếu cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu;
- (iv) Giữ bí mật thông tin về số dư Trái Phiếu và các giao dịch về Trái Phiếu của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;
- (v) Báo cáo NHNN và các Cơ Quan Nhà Nước có thẩm quyền về giao dịch phát hành Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- (vi) Tuân thủ quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và chống tham nhũng, hối lộ trong quá trình phát hành Trái Phiếu và khi thực hiện các giao dịch liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu. Nghĩa vụ này không áp dụng cho các giao dịch liên quan đến Trái Phiếu giao dịch trên thị trường thứ cấp;
- (vii) Sử dụng nguồn vốn huy động được từ việc phát hành Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này và quy định của pháp luật;
- (viii) Cung cấp định kỳ hàng năm thông tin cá nhân (họ tên, năm sinh, giới tính) về Đại diện theo pháp luật, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo yêu cầu của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu;
- (ix) Cung cấp thông tin định kỳ sáu (06) tháng về việc có hoặc không vi phạm các sự kiện liên quan đến Điều Kiện 10.1 của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu theo yêu cầu bằng văn bản của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.
- (x) Các nghĩa vụ khác theo Văn Kiện Giao Dịch và quy định của pháp luật.

#### 16. Luật Áp Dụng

Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này được điều chỉnh bởi và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

#### 17. Trọng Tài

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này, bao gồm bất kỳ nghi vấn nào liên quan đến sự tồn tại, hiệu lực hoặc chấm dứt của Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này hoặc bất kỳ việc tính toán nào được thực hiện theo Các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu này, sẽ được chuyển đến và giải quyết bằng trọng tài tại Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương Mại Và Công Nghiệp Việt Nam (“VIAC”) theo Quy Tắc Tổ Tụng Trọng Tài của VIAC. Số lượng trọng tài viên là ba (03). Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định một (01) trọng tài viên. Các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ định một (01) trọng tài viên bằng một Nghị Quyết Đa Số Quá Bán. Một (01) trọng tài viên còn lại, sẽ là Chủ tịch Hội đồng trọng tài, sẽ được chỉ định bởi hai (02) trọng tài viên do Các Bên lựa chọn ở trên. Địa điểm tiến hành thủ tục trọng tài là thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngôn ngữ sử dụng trong tổ tụng trọng tài là tiếng Việt.

18. Nhà Đầu Tư Mua Trái Phiếu Tự Đánh Giá Mức Độ Rủi Ro Trong Việc Đầu Tư Trái Phiếu, Hạn Chế Về Giao Dịch Trái Phiếu Được Đầu Tư Và Tự Chịu Trách Nhiệm Về Quyết Định Đầu Tư Của Mình.

## V. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

### 1. Kế Hoạch Sử Dụng Tiền Thu Được Từ Đợt Phát Hành Trái Phiếu:

Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, bổ sung nguồn vốn huy động dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu cấp tín dụng trung dài hạn của Ngân hàng.

Thời điểm giải ngân nguồn vốn từ phát hành Trái Phiếu sẽ căn cứ vào nhu cầu giải ngân tín dụng của khách hàng.

### 2. Phương Thức Và Kế Hoạch Thanh Toán Gốc, Lãi Cho Nhà Đầu Tư:

**Kế hoạch bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu:** LienVietPostBank sử dụng nguồn thu từ các khoản cho vay đến hạn trong năm 2020 và các năm về sau hoặc dùng các nguồn cho vay, đầu tư đến hạn khác hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu.

**Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu:** Tiền gốc, lãi Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán theo phương thức chuyển khoản vào Tài Khoản Đăng Ký của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Tiền lãi Trái Phiếu được trả sau theo định kỳ 12 (mười hai) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu, tiền gốc được thanh toán một lần khi đáo hạn.

## VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN

### 1. Tổ Chức Tư Vấn, Đại Lý Phát Hành:

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, 41 Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84 24) 38181888

Fax: (84 24) 38181688

### 2. Đại Lý Lưu Ký Và Thanh Toán:

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

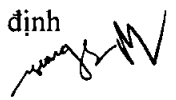
Địa chỉ: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, 41 Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84 24) 38181888

Fax: (84 24) 38181688

## VII. THUẾ

Phần trình bày về thuế trong phần này dựa trên luật hiện hành tại ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật nào mà có thể có hiệu lực hồi tố được ban hành sau ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toàn diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng tới quyết định



mua, sở hữu hoặc bán Trái Phiếu và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các nhà đầu tư, một số nhà đầu tư (như người môi giới chứng khoán hoặc môi giới mua bán hàng hoá) phải tuân theo các quy định riêng.

### 1. Thuế Thu Nhập Cá Nhân

Thu nhập từ lãi thu được từ Trái Phiếu và thu nhập từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu của cá nhân sẽ được xem là thu nhập chịu thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 15/08/2013 và có hiệu lực từ ngày 01/10/2013 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 15/06/2015 và có hiệu lực từ ngày 30/07/2015 và sẽ được khấu trừ thuế với mức thuế như sau:

- Thu nhập từ lãi trái phiếu được xem là thu nhập từ đầu tư vốn. Thuế suất thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ đầu tư vốn là 5%; và
- Thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu được xem là khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn (chứng khoán). Thuế suất thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ chuyển nhượng vốn là 0,1% trên giá chuyển nhượng từng lần.

### 2. Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp

Các tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và các tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật nước ngoài (tổ chức nước ngoài) đáp ứng đủ điều kiện áp dụng phương pháp kê khai và nộp thuế Thu nhập Doanh nghiệp trên cơ sở kê khai doanh thu chi phí theo hướng dẫn tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 18/06/2014 và có hiệu lực từ ngày 02/08/2014, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 22/06/2015 và có hiệu lực từ ngày 06/08/2015 sẽ nộp thuế Thu nhập Doanh nghiệp ở mức thuế suất là 20% trên lợi nhuận từ năm 2016.

Các tổ chức nước ngoài không đáp ứng đủ điều kiện áp dụng phương pháp kê khai thuế Thu nhập Doanh nghiệp trên cơ sở kê khai doanh thu chi phí sẽ được khấu trừ và nộp thuế Thu nhập Doanh nghiệp trên thu nhập từ lãi thu được từ trái phiếu và thu nhập từ việc chuyển nhượng trái phiếu theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 06/08/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/10/2014 với mức thuế suất áp dụng như sau:

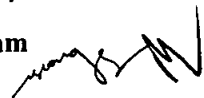
- mức thuế suất áp dụng đối với tiền lãi từ trái phiếu là 5%; và
- mức thuế suất áp dụng đối với thu nhập từ việc chuyển nhượng trái phiếu: 0,1% trên tổng thu nhập doanh thu chuyển nhượng trái phiếu tại thời điểm chuyển nhượng.

### 3. Thuế Giá Trị Gia Tăng

Theo các quy định tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2013 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2014, lãi trái phiếu và thu nhập từ việc chuyển nhượng trái phiếu không là đối tượng chịu thuế Giá Trị Gia tăng.

## VIII. HẠN CHẾ BÁN TRÁI PHIẾU

Việt Nam



Trái Phiếu không phải là đối tượng của việc chào bán ra công chúng tại Việt Nam và chỉ được chào bán tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 163, Thông tư số 34 và Thông tư số 33.

### **Các quốc gia/vùng lãnh thổ khác**

Việc lưu hành Bản Công Bố Thông Tin này và việc chào bán Trái Phiếu tại một số quốc gia/vùng lãnh thổ có thể bị pháp luật hạn chế. Tổ Chức Phát Hành yêu cầu và khuyến cáo bất kỳ tổ chức/cá nhân nào được chuyển giao Bản Công Bố Thông Tin này phải tự mình tìm hiểu và tuân thủ những hạn chế nêu trên.

Tổ Chức Phát Hành chưa và sẽ không thực hiện bất kỳ hành động nào ở bất kỳ quốc gia nào cho phép phát hành Trái Phiếu ra công chúng hoặc cho phép bất kỳ tổ chức/cá nhân nào sở hữu hoặc cho lưu hành Bản Công Bố Thông Tin này hoặc bất cứ sửa đổi hoặc bổ sung Bản Công Bố Thông Tin này hoặc bất cứ chào bán hoặc cung cấp các tài liệu liên quan đến Trái Phiếu tại bất kỳ quốc gia/vùng lãnh thổ nào nơi có yêu cầu phải thực hiện một hoặc một số hành động nhất định để có thể thực hiện được các việc đó.

### **IX. HẠN CHẾ ĐỐI TƯỢNG MUA TRÁI PHIẾU**

Kể từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (và bao gồm) ngày tròn mười tám (18) tháng, đối tượng mua Trái Phiếu là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài, ngoại trừ các Tổ Chức Tín Dụng và các công ty con của Tổ Chức Tín Dụng hoạt động tại Việt Nam. Sau mười tám (18) tháng kể từ Ngày Phát Hành, đối tượng mua Trái Phiếu được phép bao gồm các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam.

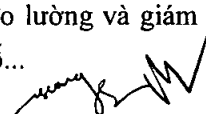
### **X. CÁC YẾU TỐ RỦI RO**

*Nhà đầu tư nên xem xét cân trọng các yếu tố rủi ro và không chắc chắn được mô tả bên dưới, cùng với các thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin này. Hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi đáng kể bởi bất kỳ rủi ro nào trong số đó. Những rủi ro được mô tả dưới đây không phải là những rủi ro duy nhất liên quan đến Tổ Chức Phát Hành hoặc Trái Phiếu. Những rủi ro và những khả năng không chắc chắn khác mà Tổ Chức Phát Hành hiện không biết đến, hoặc cho là không quan trọng, cũng có thể ảnh hưởng bất lợi đến việc đầu tư vào Trái Phiếu.*

#### **1. Rủi Ro Về Lãi Suất**

Rủi ro lãi suất là một trong những rủi ro cơ bản, phát sinh khi lãi suất thị trường biến động ảnh hưởng bất lợi, gây tổn thất đối với thu nhập ròng từ lãi, giá trị kinh tế vốn (thuộc Sổ ngân hàng) và giá trị danh mục kinh doanh (thuộc Sổ kinh doanh) của Ngân hàng. Rủi ro lãi suất bao gồm rủi ro lãi suất Sổ ngân hàng và rủi ro lãi suất Sổ kinh doanh.

- Đối với rủi ro lãi suất Sổ ngân hàng: LienVietPostBank đã thiết lập các công cụ quản lý rủi ro lãi suất Sổ ngân hàng bao gồm: khe hở nhạy cảm lãi suất và biến động thu nhập từ lãi. Các công cụ này được LienVietPostBank thường xuyên đo lường và giám sát.
- Đối với rủi ro lãi suất Sổ kinh doanh: LienVietPostBank thực hiện đo lường và giám sát hàng ngày với hệ thống các hạn mức như hạn mức trạng thái, hạn mức lãi lỗ...



- LienVietPostBank đã áp dụng Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 Quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thông tư 41) kể từ năm 2019 (trụ cột 1 của Basel II) và hiện đang triển khai dự án đánh giá mức độ đủ vốn ICAAP (trụ cột 2) là những bước đi quan trọng trong công tác quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế trong đó nâng cao năng lực quản lý rủi ro nói chung và quản lý rủi ro về lãi suất nói riêng.

## 2. Rủi Ro Về Tín Dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro do khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với LienVietPostBank.

Nguyên nhân gây ra rủi ro tín dụng có thể xuất phát từ sự bất cập trong cơ chế, chính sách của Nhà nước; môi trường pháp lý cho hoạt động tín dụng chưa hoàn thiện; thông tin được cung cấp không đầy đủ, trung thực; khách hàng cố tình không trả nợ, chủ ý lừa đảo ngân hàng; sự suy giảm chung của nền kinh tế khu vực hoặc toàn cầu; việc sụt giảm hiệu quả kinh doanh của khách hàng; thiên tai địch họa hoặc các yếu tố bất khả kháng khác. Tất cả những rủi ro đó có thể ảnh hưởng đến khả năng thu hồi nợ vay của LienVietPostBank và đòi hỏi LienVietPostBank phải tăng chi phí trích lập dự phòng rủi ro tín dụng.

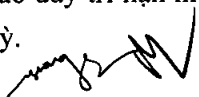
Để quản lý, kiểm soát rủi ro tín dụng, LienVietPostBank đã đưa ra các quy định về phân cấp mức phán quyết đối với nghiệp vụ cấp tín dụng. Theo đó, LienVietPostBank đã phân cấp cụ thể mức phán quyết cho Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc phê duyệt tín dụng trong thẩm quyền được giao với các điều kiện và thủ tục để đảm bảo cấp tín dụng theo đúng quy định.

Ngoài ra, LienVietPostBank thành lập Khối và Phòng, Ban theo khu vực để theo dõi chất lượng tín dụng cũng như nghiên cứu các chính sách ảnh hưởng đến công tác tín dụng của Ngân hàng. Bên cạnh đó, LienVietPostBank đã áp dụng một hệ thống các chính sách, văn bản nội bộ quy định chi tiết các biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro tín dụng có thể phát sinh.

## 3. Rủi Ro Về Ngoại Hối

Rủi ro ngoại hối là rủi ro do biến động bất lợi của tỷ giá trên thị trường khi LienVietPostBank có trạng thái ngoại tệ.

Để hạn chế rủi ro này, LienVietPostBank đã thiết lập hệ thống hạn mức dựa trên hệ thống đánh giá rủi ro nội bộ của LienVietPostBank và các quy định của NHNN, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Hạn mức trạng thái, Hạn mức giao dịch cấp cho một khách hàng, Hạn mức giao dịch viên, Hạn mức cắt lỗ, Hạn mức kỳ hạn, ... Trạng thái ngoại tệ được quản lý hàng ngày, đồng thời, chiến lược phòng ngừa rủi ro tỷ giá được LienVietPostBank sử dụng linh hoạt thông qua các công cụ phái sinh như giao dịch hoán đổi, giao dịch kỳ hạn... và các công cụ khác nhằm hạn chế tối đa rủi ro ngoại hối, đảm bảo duy trì hạn mức đã thiết lập, phù hợp với khẩu vị rủi ro của LienVietPostBank trong từng thời kỳ.



#### 4. Rủi Ro Về Thanh Khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro do LienVietPostBank không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn; hoặc có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nhưng phải trả chi phí cao để thực hiện nghĩa vụ đó.

Để hạn chế rủi ro thanh khoản nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, các Khối, Phòng của LienVietPostBank thường xuyên phối hợp dự báo và tính toán chính xác nhu cầu thanh khoản ở từng thời điểm để chủ động thu xếp nguồn vốn chi trả theo yêu cầu. LienVietPostBank tiếp tục tạo dựng uy tín với khách hàng gửi tiền lớn/truyền thống, đồng thời chú trọng gia tăng huy động vốn từ các khách hàng mới. Theo đó, số dư huy động vốn tăng trưởng ấn tượng qua các năm. Bên cạnh đó, LienVietPostBank (i) xây dựng danh mục đầu tư với tỷ trọng đầu tư hợp lý vào các loại chứng khoán, giấy tờ có giá, các loại tài sản có tính thanh khoản cao có khả năng chuyển đổi nhanh sang tiền mặt với chi phí thấp; (ii) dự báo kịp thời nhu cầu rút tiền của khách hàng nhằm chi trả trong các điều kiện bình thường, bất thường; và (iii) tuân thủ đúng các tỷ lệ đảm bảo an toàn thanh khoản theo quy định của NHNN.

Ngoài ra, LienVietPostBank đã xây dựng hệ thống quản lý và cảnh báo rủi ro thanh khoản phù hợp với quy định của pháp luật và thông lệ thị trường; xây dựng văn bản quy định về quản lý rủi ro thanh khoản, trong đó xác định rõ các công cụ quản lý rủi ro thanh khoản, trách nhiệm của từng đơn vị thực hiện, biện pháp xử lý, khắc phục trong trường hợp rủi ro thanh khoản xảy ra. Đặc biệt, theo lộ trình, LienVietPostBank đã hoàn thiện trụ cột 1 và đang triển khai trụ cột 2 các tiêu chuẩn của Hiệp ước vốn Basel II, LienVietPostBank sẽ bổ sung toàn diện về phương pháp cũng như kỹ thuật đo lường và quản lý rủi ro thanh khoản hiện đại.

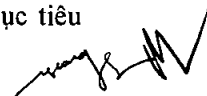
#### 5. Rủi Ro Từ Các Hoạt Động Ngoại Bảng

Rủi ro từ các cam kết ngoại bảng xảy ra khi khách hàng mất khả năng thanh toán cho người thụ hưởng (mất khả năng thanh toán L/C, không thực hiện nghĩa vụ được bảo lãnh). Khi đó LienVietPostBank sẽ phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho người thụ hưởng thay khách hàng. Nghĩa vụ này được hạch toán nội bảng với tư cách là những khoản tín dụng bắt buộc.

Để phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro từ các cam kết ngoại bảng, LienVietPostBank đã ban hành quy trình thẩm định và cấp bảo lãnh, cam kết L/C, hệ thống định hạng tín dụng và phân loại khách hàng, quy định về tỷ lệ tài sản đảm bảo/ký quỹ dựa trên mức độ rủi ro của từng nhóm khách hàng cũng như mức độ rủi ro của từng loại bảo lãnh. LienVietPostBank thường yêu cầu ký quỹ để đảm bảo cho các công cụ tài chính liên quan đến tín dụng khi cần thiết. Giá trị ký quỹ dao động từ 0% đến 100% giá trị cam kết được cấp tùy thuộc vào mức độ tin cậy của khách hàng do LienVietPostBank định giá. Ngoài ra, Ngân hàng còn đưa ra các cam kết dưới dạng cam kết giao dịch hoán đổi lãi suất, cam kết mua bán giấy tờ có giá và các cam kết khác.

#### 6. Rủi Ro Về Luật Pháp

Hiện nay, Việt Nam đã và đang hội nhập sâu rộng với nền kinh tế toàn cầu, đặc biệt là trong lĩnh vực tài chính – tiền tệ, do vậy hệ thống pháp luật của Việt Nam đang không ngừng được xây dựng nhằm nội luật hóa các cam kết của Việt Nam tại các điều ước quốc tế nhằm hướng tới mục tiêu



hoàn thiện một khung pháp lý mới chặt chẽ hơn cho các TCTD tại Việt Nam, trong đó có các ngân hàng TMCP như LienVietPostBank.

Năm năm gần đây, Quốc hội Việt Nam đã thông qua một số đạo luật quan trọng nhằm hoàn thiện khung pháp lý cho môi trường kinh doanh và hoạt động của các TCTD tại Việt Nam, bao gồm: Luật số 68/2014/QH13 về Doanh nghiệp; Luật số 67/2014/QH13 về Đầu tư thay thế các luật cũ (đã có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015); Luật số 45/2013/QH13 về Đất đai; Luật số 65/2014/QH13 về Nhà ở; Luật số 50/2014/QH13 về Xây dựng; Luật số 66/2014/QH13 về Kinh doanh bất động sản. Năm 2017, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD. Theo đó, Luật Các TCTD năm 2010, được sửa đổi theo hướng yêu cầu tiêu chuẩn cao hơn đối với lãnh đạo ngân hàng, bổ sung các quy định cho phép can thiệp sớm hơn đối với TCTD yếu kém và biện pháp cơ cấu lại TCTD được kiểm soát đặc biệt... Sau khi Luật Các TCTD sửa đổi được ban hành, dự kiến Chính phủ và NHNN sẽ sớm ban hành các Nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện. Do đó, cơ sở pháp lý về hoạt động của các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, trong đó có LienVietPostBank trong thời gian tới sẽ tiếp tục có những thay đổi tích cực.

Với đặc thù là một nền kinh tế đang phát triển và đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế mạnh mẽ nên mặc dù Việt Nam đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh trong lĩnh vực này nhưng có thể đánh giá, hệ thống pháp luật về ngân hàng tại Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện để dần đáp ứng các chuẩn mực quốc tế. Do vậy, đây vẫn có thể coi là một trong các rủi ro tiềm tàng đối với các nhà đầu tư Trái Phiếu liên quan đến vấn đề thay đổi quy định pháp luật từ phía các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Để giảm thiểu những rủi ro do luật pháp mang lại, LienVietPostBank luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động ngân hàng và đặt việc tuân thủ lên hàng đầu trong mọi quyết định hoạt động kinh doanh. Đồng thời, Phòng Pháp chế của LienVietPostBank với chức năng quản lý rủi ro pháp lý trong toàn bộ hoạt động của Ngân hàng thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin pháp lý, tư vấn cho Ban Tổng Giám đốc về các hoạt động của Ngân hàng nhằm hạn chế những rủi ro pháp lý có thể gặp phải.

#### **7. Rủi Ro Của Đợt Chào Bán, Của Dự Án Sử Dụng Vốn Từ Đợt Chào Bán**

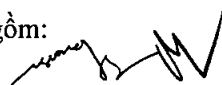
Trái Phiếu phát hành theo phương thức đại lý phát hành nên sẽ có rủi ro về khả năng thành công của đợt chào bán trong trường hợp không bán hết số lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành.

Nguồn vốn huy động được từ việc phát hành Trái Phiếu được sử dụng để bổ sung vào nguồn vốn hoạt động của LienVietPostBank, đáp ứng nhu cầu cho vay VND đối với các dự án trung và dài hạn của LienVietPostBank. Do đó, việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cũng đi kèm với những rủi ro chung gắn liền với hoạt động ngân hàng như rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất...

#### **8. Rủi Ro Khác**

##### *Rủi ro về kinh tế vĩ mô*

Trong năm 2019, kinh tế Việt Nam tăng trưởng rất tích cực, các chỉ tiêu kinh tế đều đạt và vượt kế hoạch, ổn định kinh tế vĩ mô được duy trì trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn và nội tại nền kinh tế tiềm ẩn một số vấn đề. Trong năm 2020, một số rủi ro có khả năng gây ảnh hưởng đến tăng trưởng và ổn định kinh tế Việt Nam bao gồm:



Các rủi ro khách quan: (i) Các rủi ro chính trị, biến động kinh tế có tầm ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu, bao gồm: xu hướng bảo hộ thương mại có chiều hướng gia tăng trên phạm vi toàn cầu; chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc; nguy cơ xảy ra xung đột chính trị và quân sự tại một số khu vực; ảnh hưởng của Brexit đến sự ổn định và phát triển của Anh và EU. Các rủi ro này có nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến thương mại toàn cầu, gián tiếp ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu và thu hút FDI của Việt Nam; (ii) Xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ của một số Ngân hàng Trung ương trên thế giới (Mỹ, châu Âu), dự kiến tác động đến thanh khoản và lãi suất thị trường tài chính toàn cầu, gây ảnh hưởng đến lãi suất trong nước; (iii) Các hiện tượng/hậu quả của biến đổi khí hậu như xâm nhập mặn, hạn hán, bão lũ và việc khai thác tài nguyên nước trên thượng nguồn gây ảnh hưởng bất lợi trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp và lan truyền đến các ngành chế biến và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp; và (iv) sự phát triển rộng rãi về quy mô của dịch bệnh cúm viem đường hô hấp cấp nCOV 2019 bắt nguồn từ Trung Quốc lan rộng tới Việt Nam và toàn cầu, trực tiếp ảnh hưởng tới các hoạt động giao thương, mua bán xuất nhập khẩu, hàng nông sản, nông nghiệp, dịch vụ và du lịch, vận tải...do đó ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh ngân hàng.

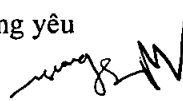
Các rủi ro từ nội tại nền kinh tế: (i) Thâm hụt ngân sách Nhà nước vẫn ở mức cao, nợ công gia tăng nhanh chóng, sắp chạm trần giới hạn; tái cơ cấu ngân sách Nhà nước diễn ra chậm và các khoản chi đầu tư phát triển có hiệu quả chưa cao, giảm khả năng mở rộng đầu tư phát triển; (ii) Rủi ro chất lượng tăng trưởng thấp do tiếp tục phụ thuộc vào tích lũy các yếu tố sản xuất như vốn, lao động kỹ năng thấp, tài nguyên thiên nhiên và đặc biệt là các động lực tăng trưởng từ bên ngoài, thiếu tính bền vững trong khi đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GDP chỉ khoảng 30% và chậm được cải thiện; (iii) Sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa được cải thiện nhiều, đặc biệt trong bối cảnh quá trình cơ cấu lại nền kinh tế và thực hiện ba đột phá chiến lược mới có kết quả bước đầu: cải cách thể chế còn nhiều vướng mắc, thị trường tài chính phát triển thiếu cân đối; cơ sở hạ tầng chậm được cải thiện; mức độ sẵn sàng về công nghệ và trình độ phát triển của doanh nghiệp còn thấp; và (iv) Chất lượng nguồn nhân lực của Việt Nam chưa cao, năng suất lao động thấp, khả năng ứng dụng khoa học công nghệ trong công việc còn hạn chế, đặc biệt trước yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0.

#### *Rủi ro hoạt động*

Rủi ro hoạt động (RRHĐ) là rủi ro do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài làm tổn thất về tài chính, tác động tiêu cực phi tài chính đối với LienVietPostBank (bao gồm cả rủi ro pháp lý). RRHĐ không bao gồm rủi ro danh tiếng và rủi ro chiến lược.

Tại LienVietPostBank, công tác quản lý RRHĐ đã có nhiều chuyển biến với việc triển khai đồng bộ các công cụ chính: Thu thập sự kiện tổn thất (LDC); Tự đánh giá rủi ro và chốt kiểm soát (RCSA); Các chỉ số rủi ro chính (KRIs); Đặc biệt phần mềm quản lý RRHĐ vận hành hiệu quả và liên tục cải tiến giúp nâng cao chất lượng quản lý RRHĐ tại Ngân hàng.

Năm 2019, LienVietPostBank đẩy mạnh và tăng cường công tác xây dựng văn hóa phòng ngừa RRHĐ với các cảnh báo RRHĐ liên tục được thực hiện. Hệ thống văn bản nội bộ không ngừng được rà soát, cập nhật thường xuyên đảm bảo tinh giản, tránh mâu thuẫn chồng chéo, đáp ứng yêu





cầu về nghiệp vụ và đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành. Các chốt kiểm soát về rủi ro hoạt động được thiết lập ở nhiều cấp độ (cấp độ giao dịch, sản phẩm, đơn vị kinh doanh...), nguyên tắc kiểm soát hai tay tiếp tục được phát huy.

Cảnh báo sớm rủi ro hoạt động được thực hiện thường xuyên dựa trên kết quả giám sát của bộ phận quản lý rủi ro hoạt động và được hỗ trợ bởi các công cụ hiện đại (RCSA, KRIs, Loss Data Collection).

Năm 2019 đánh dấu bước tiến quan trọng trong công tác quản lý rủi ro hoạt động tại Ngân hàng với việc triển khai đồng bộ công tác Quản lý kinh doanh liên tục cho các đơn vị Hội sở từ đó nâng cao năng lực quản lý rủi ro và đảm bảo hoạt động của Ngân hàng được hoạt động liên tục trong các tình huống khủng hoảng.

Bên cạnh đó, LienVietPostBank cũng tiếp tục triển khai Dự án Mua bảo hiểm gian lận và Dự án Đánh giá an ninh an toàn công nghệ thông tin cho phép Ngân hàng nâng cao năng lực quản trị rủi ro và đặc biệt cần thiết trong bối cảnh các dấu hiệu gian lận và rủi ro an toàn công nghệ thông tin đang trở thành điểm nóng trong hoạt động ngành ngân hàng năm 2019 vừa qua.

#### *Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin*

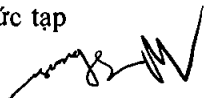
Hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) tiềm ẩn một số rủi ro nhất định đối với hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Các rủi ro có thể đến từ việc LienVietPostBank phải sử dụng phần mềm, hỗ trợ công nghệ, đường truyền, hệ thống cung cấp từ nhiều đơn vị cung cấp khác nhau; từ việc vận hành sai, không tuân thủ chặt chẽ quy trình theo dõi, kiểm soát, bảo mật an ninh, an toàn hệ thống hay từ các rủi ro do thiên tai, hỏa hoạn; rủi ro từ việc tấn công mạng (hacker)...

Công tác quản trị và vận hành các hệ thống CNTT tại LienVietPostBank được thực hiện và kiểm soát chặt chẽ theo hệ thống quy trình, quy định được ban hành và định kỳ rà soát, cập nhật. Các phương án, kịch bản xử lý dự phòng rủi ro trong các trường hợp phát sinh sự cố CNTT cũng được xây dựng và diễn tập định kỳ giúp hệ thống CNTT hoạt động ổn định và an toàn trong suốt thời gian qua, được các tổ chức CNTT quốc tế đánh giá cao.

Ngoài ra, trước các nguy cơ về an ninh mạng ngày càng gia tăng, LienVietPostBank đã tăng cường các công tác chuẩn bị, nâng cao tính sẵn sàng CNTT tại LienVietPostBank để đối phó với những tác động xấu từ bên ngoài và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu ngày càng khắt khe về tuân thủ trong thời gian tới như: thành lập tổ công tác đặc biệt ứng phó với các tình huống về an ninh mạng, phối hợp chặt chẽ với NHNN, Hiệp hội An ninh mạng Việt Nam (VNISA), Bộ Công an (C50, PC50) thực hiện tốt công tác cảnh báo và giám sát an ninh mạng của LienVietPostBank.

Với mục tiêu “*An toàn – Chính xác – Hiệu quả*”, Ngân hàng luôn chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ và công nghệ. Nghiên cứu xây dựng chuẩn hóa và triển khai nhiều quy định quy trình đồng bộ đảm bảo 100% dịch vụ được thực hiện an toàn, chính xác và kịp thời, qua đó ngày càng củng cố nâng cao uy tín của LienVietPostBank với khách hàng.

- **Xây dựng công hỗ trợ một cửa IT Support:** mục đích của Công hỗ trợ kỹ thuật là đơn giản hoá và tạo ra sự chủ động, phối hợp tối đa trong công tác xử lý các vấn đề phát sinh phức tạp



hoặc các sự cố có mức độ ảnh hưởng lớn đến người dùng trong quá trình chuyển giao và vận hành các sản phẩm, dịch vụ công nghệ. Khối CNTT đang từng bước hoàn thiện và nâng cao chất lượng, đáp ứng tốt mọi yêu cầu của Ngân hàng.

- **Kiến trúc hệ thống & Hiện đại hóa Ngân hàng:** hệ thống hạ tầng mạng truyền dẫn đã được triển khai các kênh thuê riêng, đảm bảo dự phòng nhằm đáp ứng mức độ sẵn sàng cao. Các điểm giao dịch đều được đảm bảo kết nối 2 kênh từ 2 nhà cung cấp khác nhau. Với nguồn lực tài nguyên máy chủ và hệ thống lưu trữ, ngân hàng đã có những đầu tư hiệu quả trong năm 2019, đảm bảo đủ tài nguyên cho các ứng dụng/dịch vụ hiện hữu cũng như các dự án trong năm 2020. Bên cạnh đó, một số dự án mới đã được triển khai và hoạt động hiệu quả như ứng dụng Điều chuyển vốn FTP và hệ thống Báo cáo Quản trị BI. Các ứng dụng/dịch vụ này đều góp phần nâng cao nền tảng công nghệ của Ngân hàng.
- **Bảo mật và an ninh thông tin:** trong tình hình thực tế ngày càng gia tăng các mối đe dọa từ những cuộc tấn công mạng nhằm vào các tổ chức, đặc biệt là các dịch vụ ngân hàng như các kênh giao dịch trực tuyến, khối CNTT đã rất tích cực và hiệu quả trong công việc đào tạo nguồn nhân lực, cũng như triển khai một số dự án nâng cấp và hiện đại hóa hệ thống bảo mật thông tin như hệ thống tường lửa thế hệ mới, các giải pháp giám sát tài khoản đặc quyền. Ngoài ra, phòng ANTT cũng đã xây dựng bộ quy chế về An Toàn Bảo Mật thông tin, đáp ứng các quy định của NHNN.

#### *Rủi ro đối với Trái Phiếu*

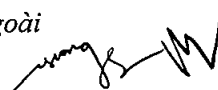
##### *Tính thanh khoản của Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp*

Không có gì đảm bảo về tính thanh khoản của Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp và không có gì bảo đảm rằng một thị trường giao dịch cho Trái Phiếu sẽ phát triển. Trên thị trường thứ cấp, Trái Phiếu có thể được giao dịch với giá cao hơn hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu tùy thuộc vào nhiều yếu tố bao gồm lãi suất trên thị trường tại thời điểm giao dịch, tình hình hoạt động của LienVietPostBank và thị trường của các loại chứng khoán tương tự.

##### *Phát hành thêm chứng khoán*

Để đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu về vốn hiện hành theo pháp luật Việt Nam (kể cả các văn bản hướng dẫn của NHNN) hoặc phục vụ nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh, tùy từng thời điểm LienVietPostBank có thể huy động thêm vốn thông qua các hình thức và cách thức phù hợp, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc phát hành thêm chứng khoán nợ (có thể có các điều khoản khác hoặc tương tự so với các trái phiếu đang phát hành) hoặc các công cụ tài chính lưỡng tính, tùy thuộc vào việc xin được phê duyệt theo quy định của pháp luật Việt Nam. Không có gì bảo đảm rằng các hoạt động tăng vốn huy động này sẽ không ảnh hưởng bất lợi đến giá trái phiếu trên thị trường thứ cấp.

*Việc hạn chế sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài có thể ảnh hưởng tới việc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu từ Nhà đầu tư trong nước cho Nhà đầu tư nước ngoài*



Điều 6 của Thông tư số 34 quy định rằng “Tỷ lệ sở hữu trái phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan trong từng thời kỳ”. Tuy nhiên, theo hiểu biết của LienVietPostBank, kể từ ngày Thông Tư số 34 có hiệu lực đến nay chưa có bất kỳ hướng dẫn nào của NHNN hay các văn bản pháp luật có liên quan quy định về tỷ lệ này.

#### *Bảo hiểm tiền gửi*

Nhà đầu tư cần biết rằng lợi ích được hưởng từ Trái Phiếu không phải là đối tượng được bảo hiểm theo Chế độ Bảo hiểm Tiền gửi.

#### *Rủi ro cụ thể khác tại Việt Nam*

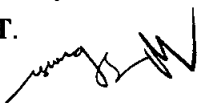
##### *Thuế tại Việt Nam*

Pháp luật về thuế và các quy định của Việt Nam tiếp tục được bổ sung và hướng dẫn do có những vấn đề này sinh trong quá trình triển khai và thực hiện. Bất kỳ thay đổi nào về pháp luật thuế của Việt Nam dẫn đến thay đổi nghĩa vụ thuế và tình trạng thuế của LienVietPostBank có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank.

##### *Hạn chế chuyển tài sản về nước*

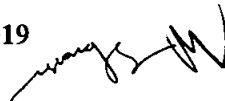
Đối với Nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Trái Phiếu, quyền chuyển tiền thu được từ các khoản đầu tư hay thu nhập từ các khoản đầu tư vào Trái Phiếu từ Việt Nam ra nước ngoài sẽ phải chịu sự điều chỉnh và hạn chế theo các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối (bao gồm cả việc mở tài khoản đầu tư gián tiếp tại TCTD được phép, chuyển đổi ngoại tệ) và có thể là đối tượng chịu thuế theo quy định của pháp luật thuế Việt Nam (bao gồm nhưng không giới hạn bởi thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam).

**DANH MỤC CÁC YẾU TỐ RỦI RO NÊU TRÊN KHÔNG PHẢI LÀ BẢNG LIỆT KÊ HAY GIẢI THÍCH ĐẦY ĐỦ VỀ TẤT CẢ CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CẦN CÓ NHỮNG ĐÁNH GIÁ KHÁCH QUAN ĐỂ CÓ THỂ NHẬN ĐỊNH MỘT CÁCH ĐẦY ĐỦ CÁC NHÂN TỐ RỦI RO CÓ THỂ TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU CỦA NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT.**



## II. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới nhất**
2. **Phụ lục II: Điều lệ tổ chức và hoạt động Ngân hàng**
3. **Phụ lục III: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2019**



Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2020

**Đại diện Tổ Chức Phát Hành**  
**NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



**NGUYỄN ÁNH VÂN**  
**Phó Tổng Giám đốc**

